

Nguyễn Văn Tinh



ĐƠN VI LẬP:

CHỦ ĐẦU TƯ:

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: ẤP BÌNH LỘC - XÃ BÌNH LỘC - TỈNH CÀ MAU

ĐƠN VI THIẾT KẾ: CÔNG TY TNHH DƯƠNG PHÁT HƯNG.

CHỦ ĐẦU TƯ: BAN QLDA XÃ BÌNH LỘC.

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BẾN LỘC ĐOÀN CÓN LÀI (ĐOÀN TỰ NHÀ ỞNG QUYỀN ĐEN CẬU BẾN LỘC).

HỒ SƠ THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG



**UBND XÃ BÌNH LỘC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN XÃ BÌNH LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÜC

Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công công trình: Nặng cấp, mở rộng tuyến Bình Lộc đoàn còn lại (đoàn từ nhà ông Quyền đến cầu Bến Luôn).

TCVN 8865	Mặt đường ô tô - Phương pháp đo và đánh giá xác định độ bằng phẳng theo chỉ số độ gồ ghề quốc tế IRI.
TCVN 8866:2011	Mặt đường ô tô - Xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát - Tiêu chuẩn thử nghiệm.
4/ Yêu cầu về vật liệu	
TCVN 8791:2011	Sơn tín hiệu giao thông - Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu.
TCVN 8788:2011	Sơn tín hiệu giao thông - Quy trình TC và nghiệm thu.
TCVN 9436:2012	Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu.
TCVN 7493:2005	Bitum - Yêu cầu kỹ thuật.
TCVN 1651-1-2018	Thép cốt bê tông - Phần 1: Thép thanh tròn.
TCVN 1651-2-2018	Thép cốt bê tông - Phần 2: Thép thanh vằn.
TCVN 1651-3-2018	Thép cốt bê tông - Phần 3: Thép lưới hàn.
TCVN 7572-1:20-2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật.
TCVN 7570:2006	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật.
TCVN 4787:2009	Xi măng - Phương pháp lấy mẫu và thử mẫu.
TCVN 6016:2011	Xi măng - Phương pháp thử - Xác định độ bền.
TCVN 6017:1995	Xi măng - Phương pháp thử - Xác định thời gian đông kết và độ ổn định.
TCVN 8877:2011	Xi măng - Xác định độ nở Autoclave.
TCVN 4030-2003	Phương pháp xác định độ mịn.
TCVN 4506: 2012	Nước cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật.
TCVN 6663-1:2011	Chất lượng nước - lấy mẫu.
TCVN 8818-1:2011	Nhựa đường lỏng - yêu cầu kỹ thuật
TCVN 8818-2:5:2011	Nhựa đường lỏng - Phương pháp thử
TCVN 4197:2012	Đất xây dựng - Phương pháp xác định giới hạn dẻo và giới hạn chảy trong phòng thí nghiệm.
TCVN 5747:1993	Đất xây dựng - phân loại.
TCVN 8821:2011	Phương pháp xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng đường bằng vật liệu rời rắc tại hiện trường.
22TCN 333-06	Quy trình đầm nén đất, đá dăm trong phòng thí nghiệm
22TCN346-06	Quy trình thí nghiệm - Xác định độ chặt nền móng đường bằng phễu rót cát.
22 TCN 02-71-PL	Phụ lục của quy trình kiểm tra nghiệm thu độ chặt của nền đất trong ngành GTVT.

IV./ CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ:

TCVN 3121:2003	Vừa xây dựng - phương pháp thử.
TCVN 4314:2003	Vừa xây dựng - yêu cầu kỹ thuật.
5/ An toàn lao động và phòng chống cháy nổ.	
TCVN 5308:1991	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng
TCVN 8774:2012	An toàn thi công cầu.
TCVN 3147:1990	Quy phạm an toàn trong công tác xếp dỡ hàng hóa và vận chuyển hàng cồng kềnh trong công trường.
TCVN 2291:1978	Phương tiện bảo vệ người lao động.
TCVN 4068:1995	An toàn điện trong xây dựng - yêu cầu chung.
TCVN 4055-2012	Tổ chức thi công.
TCVN 3254:1989	An toàn cháy-Yêu cầu chung.
TCVN 3255:1986	An toàn nổ-Yêu cầu chung.
TCVN 9377:2012	Công tác hoàn thiện trong xây dựng.
Các tiêu chuẩn TCVN, TCXD hiện hành.....	

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14.
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/2/2020 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư và lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Căn cứ Thông tư 11/2021/TT-BXD, ngày 31 tháng 08 năm 2021 về việc hướng dẫn một số nội dung xét định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Thông tư 12/2021/TT-BXD, ngày 31 tháng 08 năm 2021 về việc hướng dẫn mức xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD, ngày 31 tháng 08 năm 2021 về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;
- Các văn bản hiện hành của Nhà nước về XD/CB;
- Hợp đồng thực hiện Tư vấn khảo sát, Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình : Nặng cấp, mở rộng tuyến Bình Lộc đoàn còn lại (đoàn từ nhà ông Quyền đến cầu Bến Luôn).
- Hồ sơ khảo sát địa hình.
- Căn cứ quyết định 01447/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, Về việc khoảng lưu thông tối thiểu xây dựng đường giao thông nông thôn và thủy lợi trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

PHẦN B. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN KHU VỰC XÂY DỰNG

I. / HIỆN TRẠNG CÔNG TRÌNH, SỰ CẦN THIẾT ĐAU TƯ VÀ MỨC TIÊU ĐAU TƯ:

* **Hiện trạng công trình:** Là đường bê tông đã được đầu tư khai thác sử dụng đã lâu, hiện tuyến



- Giải pháp thi công thủ công kết hợp sẽ phù hợp với điều kiện thực tế, vật tư tại vị trí tập kết sau đó triển khai dần theo tiến độ thi công.
- Đơn vị thi công đề nghị chọn đơn vị phải có đầy đủ thiết bị thi công và có đội ngũ cán bộ kỹ thuật kinh nghiệm.

5./ Thi công chủ đạo

- Xác định tìm tuyến;
- Dọn hoang mặt bằng, đào gốc cây, đừa nước...;
- Thi công khuôn đường, đắp lề đường đảm chặt;
- Gia cố và san lấp ao mương;
- Thi công nền đường, móng đường;
- Thi công kết cấu mặt đường;
- Đắp hoàn chỉnh lề đường;
- Công tác hoàn thiện, bảo dưỡng và bàn giao.

5./ Thi công chi tiết :

- Giải phóng và dọn hoang mặt bằng: Tiến hành toàn tuyến kết hợp với hàng mức dọn hoang mặt bằng.

- Công tác đào, đắp lề đường, tôn nền đường: Đào đất dọc tuyến để đắp lề đường nên tốt nhất là bố trí công tác đào kết hợp với công tác đắp. Việc đào đắp nền, thi công mặt đường đơn vị thi công phải luôn luôn đảm bảo giao thông suốt trên tuyến trong quá trình thi công.
- Thi công móng đường: Thi công lớp kết cấu đáy trung bình 15cm nền đường làm mới.
- Công tác thi công mặt đường: Móng đường sau khi thi công hoàn chỉnh tiến hành thi công kết cấu mặt đường. Trải tầm cao su vào khuôn đường dưới đáy lớp bê tông xi măng và nằm trên lớp CPFD, để giữ nước khi đổ bê tông sao cho các cạnh của tầm cao su phải cao hơn mép trên của lớp bê tông xi măng từ 2 đến 3cm.
- Chú ý: Phải thi công lớp bê tông đá 1x2 xong từng tầm một theo giai đoạn cuốn chiếu, tuyệt đối không được thi công lớp bê tông đá 1x2 xong để qua 1 giờ mới thi công lớp bê tông tiếp theo để tránh sự mất liên kết giữa 2 lớp bê tông.

6./ Giải pháp đảm bảo giao thông

- Giao thông qua lại không nhiều nên rất thuận lợi trong quá trình thi công.
- Trong quá trình thi công phải có thiết bị che chắn, phải có biển báo hiệu thi công nhằm hạn chế tai nạn giao thông.

II/ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VẬT LIỆU

I./ Yêu cầu chung

- Đất đắp được đào từ lòng đường và tận dụng ở khu vực lân cận trong phạm vi gần.
- Nước được dùng tại chỗ phải đảm bảo sạch, không nhiễm mặn và phèn.
- Cát đen được vận chuyển từ mỏ khai thác đến vị trí công trình bằng đường sông. Cát vàng được khai thác ở Tân Châu, Long An hay Campuchia.
- Cấp phối đá dăm khai thác từ mỏ Antraco, Biên Hòa phải đảm bảo chất lượng về cường độ, độ hao mòn và thành phần hạt theo đúng quy trình thi công và nghiệm thu móng đường cấp phối đá dăm TCVN 8859-2011. Các mẫu thử phải có xác nhận của đơn vị tư vấn giám sát.

- Các loại vật liệu sử dụng cho công tác bê tông cốt thép:
- + Đá: sử dụng đá khai thác trên địa bàn tỉnh An Giang hoặc nơi khác, phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 7570-06.
- + Cát đổ bê tông: dùng cát phải đạt yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN 7570-06.

- + Xi măng dùng PCB40 mua tại Hậu Giang hoặc công trình mua tại Kiên Giang
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
- THẨM TRA
- Theo Văn bản số: /
- ngày: tháng năm 20
- chúng tôi thiết kế có
- + Cốt thép phải bám bảo các chỉ tiêu cơ lý theo chúng tôi thiết kế có R_{atc}=420Mpa.
- Các loại vật liệu xây dựng cầu, cầu kiện Bê tông đúc sẵn phải đạt tiêu chuẩn theo các quy định hiện hành.

2./ Đất đắp

- Là đất cấp 1 không lẫn tạp chất, hữu cơ;
- Đất đắp nền đường thỏa mãn các yêu cầu: Không dùng các loại đất lẫn mùn và lẫn thạch cao (qua 5%), đất bùn, đất phù sa và đất mùn (qua 10% thành phần hữu cơ). Trong khu vực tác dụng của nền đường không được dùng đất sét nặng có độ trung nở từ do vượt qua 4%;
- Đất đắp bao phải có chỉ số dẻo ≥ 7 theo qui định tại điều 7.4.4 quy trình thiết kế đường 6 to TCVN 4054-2005;
- Ngoài ra cần tuân thủ theo yêu cầu của Tư vấn thiết kế:
- + Sử dụng đất đào tại chỗ để đắp lề, sau đó trả lại bằng cát đen. Tuy nhiên nhà thầu thi công cần tiến hành thi nghiệm các chỉ tiêu của đất đắp với các yêu cầu sau:
- + Giới hạn chảy ≤ 40
- + Chỉ số dẻo: $10 \leq Ip \leq 20$
- + Kích cỡ hạt lớn nhất: 100% lọt sàng 90mm

- (trường hợp không thỏa mãn các yêu cầu của Tư vấn thiết kế sẽ bảo Chủ đầu tư và TVTK xem xét xử lý).
- Không sử dụng đất lẫn các thành phần muối dễ hòa tan qua 5%, đất sét có độ trung nở cao qua 3%.
- Tuân thủ theo các quy định chi tiết khác tại mục "5. Vật liệu nền đường" của TCVN 9436-2012...

3. Cát đắp nền đường:

- Cát tôn cao nền đường phải để ráo nước trước khi đắp, đảm bảo các chỉ tiêu theo TCVN 5747 - 93, cụ thể như sau:
- + Cát tối thiểu là cát hạt nhỏ, hàm lượng hạt có $d > 0.08$ mm chiếm $\leq 50\%$ về trọng lượng;
- + Chỉ số dẻo IP > 1 ;
- + Hàm lượng hữu cơ $\leq 5\%$, CBR > 4

Yêu cầu về độ chặt đảm bảo tối thiểu:



+ Chiều sâu từ kết cấu cầu hào đường xuống 50cm: K = 0.98.
 + Chiều sâu từ kết cấu cầu hào đường xuống >50cm: K = 0.95.
 + Thi công và nghiệm thu theo TCVN 9436 : 2012.
 Trước khi sử dụng phải lấy mẫu tại mô dự kiến, thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý, đảm bảo vật liệu sử dụng là phù hợp với yêu cầu thiết kế.

4. Cấp phối đá dăm (cấp phối 0x4):

Phải tuân thủ theo Tiêu chuẩn Quốc gia "Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu" TCVN 8859:2011.
 Các loại đá gốc được sử dụng để nghiệm sàng làm cấp phối đá dăm phải có cường độ nén tối thiểu phải đạt 60MPa nếu dùng cho lớp móng trên và 40MPa nếu dùng cho lớp móng dưới. Không được dùng đá xây có nguồn gốc từ đá sa thạch (đá cát kết, bột kết) và diệp thạch (đá sét kết, đá sét).
 Việc lựa chọn cấp phối đá dăm (theo cỡ hạt danh định lớn nhất Dmax) phải căn cứ vào chiều dày của lớp móng :

Bảng: Thành phần hạt của cấp phối đá dăm

Kích cỡ hạt sàng vuông (mm)	Tỷ lệ lọt sàng % theo khối lượng		
	D _{max} =37,5mm	D _{max} =25mm	D _{max} =19mm
50	100	-	-
37,5	95 ÷ 100	100	-
25	-	79 ÷ 90	100
19	58 ÷ 78	67 ÷ 83	90 -:- 100
9.5	39 ÷ 59	49 ÷ 64	58 -:- 73
4.75	24 ÷ 39	34 ÷ 54	39 -:- 59
2.36	15 ÷ 30	25 ÷ 40	30 -:- 45
0.425	7 ÷ 19	12 ÷ 24	13 -:- 27
0.075	2 - 12	2 - 12	2 -:- 12

Bảng : Các chỉ tiêu cơ lý yêu cầu của vật liệu CPBD

TT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Cấp phối đá dăm		Phương pháp thí nghiệm
		Loại I	Loại II	
1	Độ hao mòn Los-Angeles của vật liệu (LA), %	≤ 35	≤ 40	TCVN 7572-12:06
2	Chỉ số sức chịu tải CBR tại độ chặt K98, ngâm nước 96 giờ, %	≥ 100	-	22 TCN 332-06
3	Giới hạn chảy (WL), % (*)	≤ 25	≤ 35	TCVN 4197 :1995
4	Chỉ số dẻo (Ip), % (*)	≤ 6	≤ 6	TCVN 4197 :1995
5	Tích số dẻo PP = Chi số dẻo Ip x %	≤ 45	≤ 60	

- Công tác kiểm tra, nghiệm thu chất lượng vật liệu CPBD phải được tiến hành theo các giai đoạn sau:

* Giai đoạn kiểm tra phục vụ cho công tác chấp thuận nguồn cung cấp vật liệu CPBD cho công trình.
 + Mẫu kiểm tra được lấy tại nguồn cung cấp, cứ 3.000m³ vật liệu cung cấp cho công trình hoặc khi liên quan đến một trong các trường hợp sau, tiến hành lấy một mẫu:

- Nguồn vật liệu lần đầu cung cấp cho công trình.

- Có sự thay đổi nguồn cung cấp.

- Có sự thay đổi địa tầng khai thác của đá nguyên khai.

- Có sự thay đổi dây chuyền nghiền sàng hoặc hàm nghiền hoặc cỡ sàng.

- Có sự bất thường về chất lượng vật liệu.

+ Vật liệu phải thỏa mãn tất cả các chỉ tiêu cơ lý yêu cầu qui định.

* Giai đoạn kiểm tra phục vụ công tác nghiệm thu chất lượng vật liệu CPBD đã được tập kết tại chân công trình để đưa vào sử dụng:

+ Mẫu kiểm tra được lấy tại bãi chứa vật liệu tại chân công trình, cứ 1.000 m³ vật liệu lấy một mẫu cho mỗi nguồn cung cấp hoặc có sự bất thường về chất lượng vật liệu.
 + Vật liệu phải thỏa mãn tất cả các chỉ tiêu cơ lý yêu cầu qui định.

5/ Các loại vật liệu sử dụng cho công tác bê tông cốt thép:

a. Cát vàng:

- Tuân thủ theo tiêu chuẩn "Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật" TCVN 7570 : 2006.

- Theo giá trị mô đun độ lớn, cát dùng cho bê tông và vữa được phân thành nhóm chính:

+ Cát thô khi mô đun độ lớn trong khoảng từ 2,0 đến 3,3.

+ Cát mịn khi mô đun độ lớn trong khoảng từ 0,7 đến 2,0.

- Thành phần hạt của cát, biểu thị qua lượng sót tích lũy trên sàng, nằm trong phạm vi quy định trong bảng dưới.

- Cát thô có thành phần hạt như quy định, được sử dụng để chế tạo bê tông và vữa tất cả các cấp bê tông và mác vữa.



Ghi chú:			
7	Độ chặt đầm nén (K _{yc}), %	≥ 98	22 TCN 332-06 CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG - THIẾT KẾ (PH-Đ)
6	Hàm lượng hạt toai dẹt, % (**)	≤ 18	TCVN 7572-13 : 06
(**)	Hạt toai dẹt là hạt có chiều dài hoặc chiều ngang nhỏ hơn hoặc bằng 1/3 chiều dài; Thí nghiệm được thực hiện với các cỡ hạt có đường kính lớn hơn 4.75mm, đối với cỡ hạt chỉ chiếm nhỏ hơn 5% khối lượng vật liệu thì không cần xác định hàm lượng hạt toai dẹt; Hàm lượng hạt toai dẹt của mẫu lấy bằng bình quân gia quyền của các kết quả đã xác định cho từng cỡ hạt.		

THẨM TRA

Theo Văn bản số: / năm 20... ngày... tháng... năm 20...
 Chủ trì bộ môn kỹ tên: ...

- Kiểm tra bảo dưỡng bề tông sau khi tháo ván khuôn.
- Phải tiến hành các thí nghiệm kiểm tra khác (nếu có) theo yêu cầu của đơn vị giám sát.
- Bê tông phải được kiểm tra tỉ lệ pha trộn theo định mức và phải trộn bằng máy.
- Đối với bê tông nền, mặt đường (đường ô tô, đường băng...) cứ 200m³ bê tông lấy một mẫu nhưng nếu khối lượng bê tông ít hơn 200 m³ vẫn lấy một tô mẫu.
- Kiểm tra công tác chế tạo bê tông: đảm bảo đúng cấp phối. Chỉ có cốt liệu đảm bảo yêu cầu thiết kế mới đưa vào bãi trộn bê tông, còn những loại không đảm bảo phải vận chuyển đưa ra khỏi công trình.

2./ Công tác đập nền đường:

- Trong quá trình đập, đảm bảo kiểm tra chất lượng đầm nén. Vị trí lấy mẫu phải phân bố đều trên bình đồ, số lượng mẫu kiểm tra nền đường, nền móng khoảng 100m² - 200m² tương ứng với 1 điểm kiểm tra độ chặt K hoặc khối lượng khác theo yêu cầu của đơn vị giám sát.
- Độ chặt K được coi là đạt yêu cầu khi có 95% số mẫu kiểm tra đạt được giá trị quy định về độ chặt, 5% số mẫu còn lại sai lệch không quá 0,02 so với trị số yêu cầu và phân bố rải rác.
- Riêng phần nền đường, khi thi công xong phải kiểm tra theo hướng nội dung sau:

- + Bình đồ hướng tuyến (tìm tuyến).
- + Cao độ mặt cắt dọc, mặt cắt ngang, kiểm tra theo mặt cắt thiết kế.
- + Kiểm tra kích thước hình học: bề rộng, độ dốc dọc, độ dốc ngang.

3./ Công tác thi công lớp cấp phối đá dăm (CPBD):

- Công nghệ thi công lớp móng CPBD:
- + Công tác chuẩn bị:
- * Lấy mẫu thí nghiệm các chỉ tiêu của CPBD.
- * Khi thay đổi mô đa hoặc loại đá để sản xuất CPBD phải tiến hành thí nghiệm lại các chỉ tiêu của CPBD.
- + Các định hệ số rải:
- * Hệ số rải được tính toán từ lý thuyết, hoặc thí nghiệm. Nhưng trong phạm vi hồ sơ này chúng tôi kiến nghị kết hợp lấy tàm là 1.3 sau đó kiểm tra chính xác thông qua thí công thử.
- + Công tác vận chuyển CPBD đến hiện trường thi công:
- * Vật liệu đã được thí nghiệm và TVGS chấp thuận.
- * Không được dùng thủ công xúc CPBD hất lên xe, phải dùng máy xúc để tránh hiện tượng phân tầng cấp phối.
- * CPBD được rải từ máy rải, nếu không có thể sử dụng máy san để san cấp phối nhưng chỉ được dùng cho lớp dưới. Lưu ý khi dùng máy san để san vì CPBD thì xe đổ phải đổ từng đống nhỏ gần nhau để cự ly san gạt ngắn.
- + Công tác rải CPBD:
- * Phải đảm bảo độ ẩm tốt nhất khi rải (W_o hoặc W_o±2%).

6./ Dự trữ xe máy thi công

+	Canô 150CV	:	1	chiếc
+	Cần cầu bánh xích 10T	:	1	chiếc
+	Cần cầu bánh xích 16T	:	1	chiếc
+	Cần cầu bánh xích 25T	:	1	chiếc
+	Cần trục ô tô 16T	:	1	chiếc
+	Cần trục ô tô 25T	:	1	chiếc
+	Cần trục ô tô 10T	:	1	chiếc
+	Đảm bàn 1KW	:	4	cái
+	Máy cắt uốn cốt thép 5 KW	:	1	cái
+	Máy đào 0,50 m3	:	2	chiếc
+	Máy đảm bàn 1 KW	:	4	cái
+	Máy đảm bê tông, đảm dùi - công suất : 1,5 KW	:	4	cái
+	Máy đảm dùi 1,5 KW	:	2	cái
+	Máy đảm đất cầm tay 70kg	:	5	cái
+	Máy đóng cọc 1,2T	:	1	chiếc
+	Máy hàn 23 KW	:	2	cái
+	Máy khoan 4,5KW	:	2	cái
+	Máy khoan bê tông cầm tay 1,5 KW	:	2	cái
+	Máy trộn 250l	:	4	cái
+	Máy ủi - công suất : 110,0 CV	:	2	chiếc
+	Ô tô thùng 2,5 T	:	1	chiếc
+	Sà lan 200T	:	1	chiếc
+	Sà lan 250T	:	1	chiếc

- * Bề dày mới lớp không chế từ 15-18cm (sau khi lên chặt). Nếu có phương tiện lu nặng thì bề dày từng lớp có thể lên tới 20-25cm. Bề dày rải phải nhân với hệ số rải đã xác định trước.
- * Trong quá trình thi công rải nếu phát hiện CPBD bị phân tầng thì phải đảo bỏ và thay mới, tuyệt đối không được bù các cỡ hạt và trộn lại tại chỗ.
- * Nếu thi công hai lớp kê liền thì trước khi rải lớp phải tưới ẩm mặt dưới và phải thi công ngay nhằm đảm bảo tính dính bám giữa hai lớp.
- * Công tác lu lên:
- * Trước khi lu nếu thấy cấp phối chưa đạt độ ẩm thì tưới thêm nước.
- * Trước khi lu nên tưới thêm 2-3 lít/m².
- * Trình tự lu:
- . Lu sơ bộ bằng lu nhẹ bằng sắt 6-8T
- . Dùng lu rung. Nếu không có lu rung thì có thể dùng lu nặng 14T.
- . Lu phẳng là lu bằng sắt 8-12T.
- Luuy:
- . Trong quá trình lu cần thường xuyên tưới nước để đảm bảo độ ẩm.
- . Nước được phun nhẹ.
- . Các số lần lu ở trên chỉ mang tính hướng dẫn, số lần lu chính xác được xác định ở bước rải thử.



THẠM TRƯA
CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH

Trời nắng có thể tưới thêm 2-3 lít/m².
* Trình tự lu:
* Trước khi lu nên tưới thêm nước.
* Trước khi lu nếu thấy cấp phối chưa đạt độ ẩm thì tưới thêm nước.

ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn kỹ tên:.....



+	Sà lan 400T	:	1	chiếc
+	Tàu đóng cọc búa 1,8T	:	1	chiếc
+	Tàu kéo 150CV	:	1	chiếc

PHẦN E. DANH GIẢ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
BIÊN PHÁP PHÒNG CHỐNG CHẢY NỔ VÀ QUỠY TRÌNH VẬN
HÀNH BẢO TRÌ

I. MỨC ĐÍCH:

- Nhằm khu vực chịu tác động trực tiếp liên gián tiếp do ảnh hưởng trong suốt quá trình thi công và đưa công trình vào sử dụng.
- Mọi trường khu vực công trình sẽ bị tác động bởi sự hiện diện của công trình từ khi bắt đầu tiến hành xây dựng cho đến khi hoàn thành và đưa vào sử dụng. Nơi cách khác môi trường khu vực sẽ bị biến đổi so với trước khi xây dựng công trình theo hướng xu hướng khác nhau, bao gồm cả những ảnh hưởng tích cực và tiêu cực:
- Công tác đánh giá tác động môi trường thực hiện nhằm xác định một cách định lượng sự biến đổi của môi trường nêu tên do tác động của công trình, bao gồm tác động qua trình thi công và tác động sau khi đưa công trình vào sử dụng lâu dài. Tác động đó được đánh giá thông qua các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

+ Không khí.

+ Nước.

+ Tiếng ồn.

+ Đất.

+ Hệ sinh thái.

+ Đời sống kinh tế – xã hội của người dân địa phương.

II. TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN ĐẾN CÁC YẾU TỐ MÔI TRƯỜNG KHU VỰC :

1./ Không Khí :

a. Trước khi xây dựng công trình :

- Tác nhân gây ô nhiễm không khí là các khí thải từ xe lưu thông, từ các nhà máy sản xuất chạy than hoặc dầu diesel. Tuy nhiên tại khu vực công trình chủ yếu đi qua vùng đất nông nghiệp, ngoài các khu công nghiệp, dân cư nên các ô nhiễm nêu trên không lớn.

b. Trong thời gian xây dựng công trình :

- Do đây là công trình tương đối lớn với nhiều hàng mức để thi công, cần tập trung một số lượng đáng kể các máy móc, thiết bị thi công từ nơi khác đến phục vụ cho quá trình xây dựng. Như vậy nguồn tác nhân gây ô nhiễm sẽ do các phương tiện thi công này. Ngoài khi thải từ các động cơ máy móc còn do sự rơi vãi các vật liệu trong quá trình vận chuyển, sẽ là một tác nhân lớn ảnh hưởng đến chất lượng không khí khu vực công trình trong thời gian xây dựng.

c. Sau khi đưa công trình vào sử dụng :

- Sau khi xây dựng công trình, do tuyến có lưu lượng xe tham gia giao thông nhiều nên sẽ gây ô nhiễm không khí từ các phương tiện giao thông.

2./ Nước:

a. Trước khi xây dựng công trình:

- Sự xuất hiện tuyến đường có tác động đến môi trường nước. Ngoài ra việc có thêm chất thải rắn, lỏng từ các công trình như bãi và máy thiết bị ... làm đọng xuống, còn thay đổi những hoạt động sinh học trong dòng nước và tại bờ kênh làm ảnh hưởng xấu đến chất lượng nước.

b. Trong thời gian xây dựng công trình:

- Công tác đào đắp có thể gây sạt lở, làm nhiều loàn dòng nước ngầm, hoặc cát mực nước ngầm làm mất thoát nguồn nước cung cấp.
- Chất thải độc hại từ máy móc thiết bị sẽ ảnh hưởng đến chất lượng nước do vậy cần hạn chế để rơi vãi dầu mỡ xuống dòng nước sẽ làm cá tôm chết.
c. Sau khi đưa công trình vào sử dụng :
CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
THẨM TRA
 Theo Văn bản số:/.....
 ngày.....tháng.....năm 20.....
 Chủ trì bộ phận kỹ thuật:
a. Trước khi xây dựng công trình:
 - Tại khu vực xây dựng, tiếng ồn chủ yếu phát sinh bởi các phương tiện giao thông đường bộ.
b. Trong thời gian xây dựng công trình:
 - Nguồn tiếng ồn gây ra trong thời gian thi công chủ yếu là do máy ủi, máy san, máy đóng cọc ... các phương tiện vận chuyển vật liệu và phát sinh trong quá trình đóng cọc.
c. Chấn động trong quá trình thi công :
 - Ngoài tiếng ồn trong quá trình đóng cọc, còn gây chấn động địa tầng khu vực khi cọc được đóng sâu vào trong đất. Do vậy để khác phục trong quá trình đóng cọc cần áp dụng phương pháp ép cọc đối với các vị trí có nhà dân kiên cố và nhà cấp IV có tường xây trong phạm vi 50m, để đảm bảo không ảnh hưởng đến các công trình lân cận.
4./ Đất:
a. Trước khi xây dựng công trình :
 - Lốp đất bê mặt bị ô nhiễm chủ yếu bởi chất thải sinh hoạt của dân cư thuộc phạm vi công trình do không có hệ thống thu gom và phân hủy thích hợp. Ngoài ra các chất thải do sinh hoạt, các hoạt động khác có khả năng gây ô nhiễm đất trong khu vực thi trận do các cơ sở chế biến lương thực, phân bón, thuốc trừ sâu... Tuy đây là các hình thức hoạt động không mang tính quy mô mà chỉ là số ít ở một số nơi trong khu vực nhưng do tính chất lâu dài và liên tục của chúng sẽ ảnh hưởng phần nào tới lớp đất bề mặt.
b. Trong thời gian xây dựng công trình:
 - Ngoài những nguyên nhân gây ô nhiễm thường xuyên như đã nêu, đất trong khu vực xây dựng công trình bị ô nhiễm thêm bởi các chất thải có nguồn gốc dầu mỡ từ các máy móc phục vụ thi công như : xăng, dầu, mỡ bô...tuy khối lượng các chất thải khi thi công này không lớn chỉ xuất hiện rải rác trong thời gian xây dựng công trình (khoảng 1 năm) nhưng do các chất này rất khó bị phân hủy theo thời gian, nên ảnh hưởng của chúng đối với đất sẽ mang tính lâu dài.
 - Các loại đất đá thải trong xây dựng nếu không được tập trung để dùng nơi qui định sẽ chiếm dụng thêm diện tích đất có thể được sử dụng cho các mục đích khác và là một trong những nguyên nhân của xói lở mặt.
5./ Hệ Sinh Thái:
 - Hệ sinh thái trong khu vực công trình bao gồm các quần thể động – thực vật sinh sống tự nhiên và nhân tạo sẽ chịu ảnh hưởng của công trình kể từ khi xây dựng cho đến khi đưa vào khai thác sử dụng. Tuy nhiên khu vực công trình không có sự hiện diện của các quần thể sinh vật quý hiếm cần bảo tồn ở mức quốc gia, do vậy chỉ có các quần thể động – thực vật cục bộ tại khu vực công trình đi qua là sẽ chịu tác động này.

III. CÁC BIỆN PHÁP KHÁC PHỤC, HẠN CHẾ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG:

- Các hiện tượng xói lở bề mặt có thể xảy ra dọc theo chân của mái taluy nên đường mới nêu không có biện pháp chống xói phù hợp.
5./ Hệ Sinh Thái:
 - Các hiện tượng nguyên nhân của xói lở mặt.
c. Sau khi đưa công trình vào sử dụng:
 - Các hiện tượng xói lở bề mặt có thể xảy ra dọc theo chân của mái taluy nên đường mới nêu không có biện pháp chống xói phù hợp.



- Các kiến nghị sau đây chủ yếu để hạn chế các tác động tiêu cực của công trình đến môi trường trong khi xây dựng và khi đưa công trình vào khai thác.

1./ Khi Thi Công Công Trình:

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng có liên quan như cấp điện, cấp nước, bưu điện... để hạn chế tới mức tối thiểu các gián đoạn có thể phát sinh trong quá trình thi công.

- Che chắn khi vận chuyển các vật liệu rời phục vụ thi công như đắp đất, cát, đá...

- Thu gom và vận chuyển ngay các chất thải tại công trình đất đá thừa khi đào nền đường hoặc đất đá thải khi đào nền đường.

- Thu gom và đổ vào những nơi được chính quyền địa phương cho phép, có thể tận dụng để san lấp các khu đất trống.

- Duy tu bảo dưỡng, sửa chữa các loại động cơ để giảm bớt lượng khói bụi sinh ra khi vận hành.

- Tiến hành chia ca, bố trí công trình làm việc vào ban ngày, hạn chế làm việc vào ban đêm để giảm tiếng ồn theo thời đoạn.

- Lắp đặt và bảo dưỡng thiết bị làm giảm âm thanh.

- Hạn chế tới mức tối đa bằng cách đặt và bảo dưỡng các thiết bị chống rò rỉ dầu mỡ, nước thải công nghiệp ra khu vực thi công để tránh ô nhiễm nguồn nước và đất.

- Tổ chức hệ thống biển báo hiệu, biển pháp cảnh giới cho các phương tiện giao thông có nhu cầu qua lại trong thời gian thi công.

- Cần thu dọn, làm vệ sinh khu vực công trường trong công tác hoàn thiện.

- Các máy móc thiết bị khi sử dụng cần được kiểm tra chất thải trước khi sử dụng.

2./ Sau Khi Đưa Công Trình Vào Sử Dụng:

- Để hạn chế tiếng ồn và bụi do xe cộ trên tuyến gây ra, cần trồng các loại cây lâu năm như : bạch đàn, xà cừ... trên hành lan lộ giới của công trình.

- Trồng cỏ hai bên mái taluy nên dùng để tránh hiện tượng xói lở mái taluy do nước mưa.

- Duy tu bảo dưỡng thường xuyên để bảo đảm xe chạy êm thuận, cần phải có các tấm bạt che phủ để tránh rơi vãi vật liệu khi vận chuyển.

- Lắp đặt đầy đủ các cọc tiêu, biển báo... hướng dẫn giao thông để giảm bớt các tai nạn giao thông có thể xảy ra.

- Khi tiến hành xây dựng các trụ sở cơ quan, các thiết bị thi công và vận chuyển vật liệu xây dựng phải đảm bảo yêu cầu vệ sinh chung và giảm tiếng ồn tới thiểu khi thi công.

IV. PHƯƠNG AN PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ, AN TOÀN LAO ĐỘNG:

- Do tuyến đường chi mang tính chất nâng cấp cải tạo trên mặt đường nhựa hiện trạng nên việc rà soát bom mìn phòng chống cháy nổ là không cần thiết.

- Trong quá trình thi công có khả năng cháy nổ do sử dụng các loại thiết bị điện, xăng dầu... Do đó công tác phòng chống cháy nổ là rất quan trọng, nhất là ở các khu vực gần khu dân cư, bãi tập kết xe – thiết bị. Đề phòng chống cháy nổ trong quá trình xây dựng công trình cần

luyện tập thường xuyên để phòng các sự cố, bao gồm:

+ Huấn luyện đội ngũ công nhân PCCC.

+ Trang bị đủ thiết bị chữa cháy cho các kho xăng, nhà làm việc trên toàn tuyến.

+ Dự trữ nguồn nước chữa cháy.

+ Tổ chức hệ thống bao động chữa cháy đồng bộ.

V. QUY TRÌNH VẬN HÀNH, BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH

- Trong giai đoạn bảo hành công trình Chủ đầu tư thực hiện các công việc sau:

+ Kiểm tra tình trạng sử dụng công trình, phát hiện hư hỏng để yêu cầu sửa chữa.

+ Yêu cầu doanh nghiệp xây dựng có nghĩa vụ thực hiện các trách nhiệm về bảo hành.

- Doanh nghiệp xây dựng có nghĩa vụ thực hiện sửa chữa các hư hỏng do mình gây ra trong thời gian bảo hành.

- Doanh nghiệp xây dựng không chịu trách nhiệm bảo hành công trình trong các trường hợp sau:

+ Khi các hư hỏng công trình xây dựng trong thời gian bảo hành phát sinh do lỗi của Doanh nghiệp xây dựng gây ra.

+ Khi các bộ phận, hàng mục hoặc bộ phận công trình vận hành nhà nước có tham quyền buộ

đầu tư vì phạm pháp luật về xây dựng...
Bảo trì công trình sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng được thực hiện với các nội dung chủ yếu sau:

+ Bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa định kỳ và sửa chữa đột xuất.

+ Bảo dưỡng thường xuyên là công việc làm hàng ngày, hàng tháng, hàng quý nhằm theo dõi tình trạng công trình, có các giải pháp ngăn chặn hư hỏng, sửa chữa kịp thời nhằm hu

hông nhỏ do tác động bên ngoài ảnh hưởng đến chất lượng công trình, duy trì tình trạng công

trình bình thường để đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt và đảm bảo các công trình thoát

nước tốt.

- Sửa chữa định kỳ là sửa chữa hư hỏng công trình theo thời hạn quy định kết hợp khác

phục một số khiếm khuyết của công trình xuất hiện trong quá trình khai thác, nhằm khôi phục

tình trạng kỹ thuật và cải thiện điều kiện khai thác của công trình.

- Sửa chữa định kỳ bao gồm sửa chữa và sửa chữa lớn; trong thời gian sửa chữa lớn có ít

nhất một lần sửa chữa vừa;

- Thời hạn sửa chữa vừa, sửa chữa lớn được bố được phân theo kết cấu mặt đường như

sau: sửa chữa vừa là 6 tháng và sửa chữa lớn là 1 năm.

- Thời gian quy định sửa chữa vừa và sửa chữa lớn công trình được điều chỉnh bằng hệ số

trật giảm phù hợp với điều kiện về thời gian sử dụng công trình, lưu lượng xe. Các hệ số này

được vận dụng theo quy định tính từ hệ số (K1), (K2) tại phụ lục 01 và 02 tập Đính mức bảo

đảm bảo vận dụng theo Quyết định số 3479/2001/QĐ-BGTVT ngày

19 tháng 10 năm 2001 của Bộ Giao thông vận tải, khi Đính mức này thay đổi thì được vận dụng

Thực hiện bước 1:

hồ sơ để hoàn thiện thủ tục làm cơ sở thanh quyết toán.

Chủ đầu tư hoặc cơ quan chịu trách nhiệm quản lý công trình tại sân đỗ được chỉ định

ngay nhà thầu thi công và tư vấn thiết kế từ cách pháp nhân (gọi chung là nhà thầu) để thực

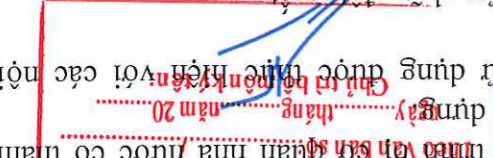
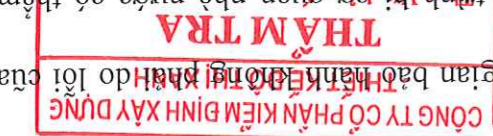
hiện. Khi thực hiện chi định thầu, phải lựa chọn nhà thầu được xác định là có đủ năng lực và

kinh nghiệm đáp ứng các yêu cầu của công việc.

Sau khi hoàn tất công việc bước 1, chậm nhất là 45 ngày làm việc, chủ đầu tư hoặc cơ

quan chịu trách nhiệm quản lý công trình, tài sản đó chỉ đạo nhà thầu lập và hoàn chỉnh hồ sơ

hoàn công trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định hiện hành.



+ Bước 2: Xử lý tiếp theo Bước 1, nhằm khôi phục công trình theo quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật như trước khi xảy ra sự cố hoặc bên vưng hóa, kiến cố hóa công trình. Bước 2 được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định như đối với công trình xây dựng cơ bản.

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:/.....
ngày:thángnăm 20.....
Chú trách môn kỹ tên:



HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG

THUYẾT MINH CHUNG

- THÔNG SỐ KỸ THUẬT:
+ CHIỀU RỘNG MẶT ĐƯỜNG : 3.5m
+ CHIỀU RỘNG LỀ ĐƯỜNG : 0.5m x 2=1.0m
+ CHIỀU RỘNG MỀN ĐƯỜNG : 4.5m
+ ĐỐC NGANG MẶT ĐƯỜNG : 2%
+ ĐỐC NGANG LỀ ĐƯỜNG : 4%
+ TÀI TRÒNG THIẾT KẾ : 3.5 TẤN
+ KÍCH THUỐC TÂM ĐÀN : 3.5M x 4.0M
- GIẢI PHÁP THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG DÀI 2338M
+ DỌN DẸP, BAN GẠT LU LÊN PHẦN ĐƯỜNG;
+ BÙ PHỤ MỀN ĐƯỜNG NHỮNG VỊ TRÍ THẤP, SỬP LÚN CỤC BỘ BẰNG LỚP CÁT ĐEN, ĐÁM CHẶT K=0.90
+ MÔNG BẰNG LỚP CẤP PHỐI ĐÁ 0x4 DÂY TRUNG BÌNH 12CM, ĐÁM CHẶT K=0.95
+ TRẢI TẦM CAO SU NGĂN CÁCH GIỮA LỚP CẤP PHỐI VÀ MẶT ĐƯỜNG BÊ TÔNG XI MĂNG;
+ BÊ TÔNG CỐT THÉP MẶT ĐƯỜNG HOÀN THIỆN ĐÁ 1x2 M300, DÂY 16CM, THÉP F18a200. LẤP ĐẶT KHE CO GIẢN GIỮA MỖI TÂM ĐÀN (XEM CHI TIẾT);
+ ĐẤP ĐÁT LỀ KHUỒN ĐƯỜNG (TẬN DỪNG ĐÁT TẠI CHỖ) ĐÁM CHẶT K=0.90, MÀI TẠ LUY 1:1.5.
+ CHIỀU RỘNG MẶT ĐƯỜNG HOÀN THIỆN ĐÁ 1x2 M300, DÂY 16CM, THÉP F18a200. LẤP ĐẶT KHE CO GIẢN GIỮA MỖI TÂM ĐÀN (XEM CHI TIẾT);
+ BÊ TÔNG CỐT THÉP MẶT ĐƯỜNG HOÀN THIỆN ĐÁ 1x2 M300, DÂY 16CM, THÉP F18a200. LẤP ĐẶT KHE CO GIẢN GIỮA MỖI TÂM ĐÀN (XEM CHI TIẾT);
+ ĐẤP ĐÁT LỀ KHUỒN ĐƯỜNG (TẬN DỪNG ĐÁT TẠI CHỖ) ĐÁM CHẶT K=0.90, MÀI TẠ LUY 1:1.5.
- GIẢI PHÁP THIẾT KẾ GIAO CỘ CỤ TRÁM (GỒM 38 VỊ TRÍ - L=1339M)
+ ĐONG CỤC CỤ TRÁM GIA CỘ VÀ NẾP ĐẦU CỤ ĐK NGỒN 5CM, L=47M ĐONG MẶT BỘ 10 CÂY/MĐ.
+ MỀ BỐ CHẶN ĐÁT KHỞ RỘNG 1.5M KẾT HỢP TẦM VÀI ĐIA APT 12 (K/M) KHỞ RỘNG 1.5M ĐỐC XUỐT ĐOÀN GIA CỘ (XEM CHI TIẾT).
+ TẬN DỪNG ĐÁT TẠI CHỖ ĐẤP.
- GIẢI PHÁP THIẾT KẾ ĐIỂM TRÁNH XE (GỒM 09 VỊ TRÍ - KHOẢNG CÁCH KHOẢNG 300M ĐẾN 500M (THEO TẦM NHỊN))
+ DỌN DẸP, BAN GẠT LU LÊN PHẦN ĐƯỜNG;
+ MÔNG BẰNG LỚP CẤP PHỐI ĐÁ 0x4 DÂY TRUNG BÌNH 12CM, ĐÁM CHẶT K=0.95
+ TRẢI TẦM CAO SU NGĂN CÁCH GIỮA LỚP CẤP PHỐI VÀ MẶT ĐƯỜNG BÊ TÔNG XI MĂNG;
+ BÊ TÔNG CỐT THÉP MẶT ĐƯỜNG HOÀN THIỆN ĐÁ 1x2 M300, DÂY 16CM, THÉP F18a200. LẤP ĐẶT KHE CO GIẢN GIỮA MỖI TÂM ĐÀN (XEM CHI TIẾT);
+ ĐẤP ĐÁT LỀ KHUỒN ĐƯỜNG (TẬN DỪNG ĐÁT TẠI CHỖ) ĐÁM CHẶT K=0.90, MÀI TẠ LUY 1:1.5.

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯƠNG PHÁT HƯNG

ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH, TỈNH CÀ MAU

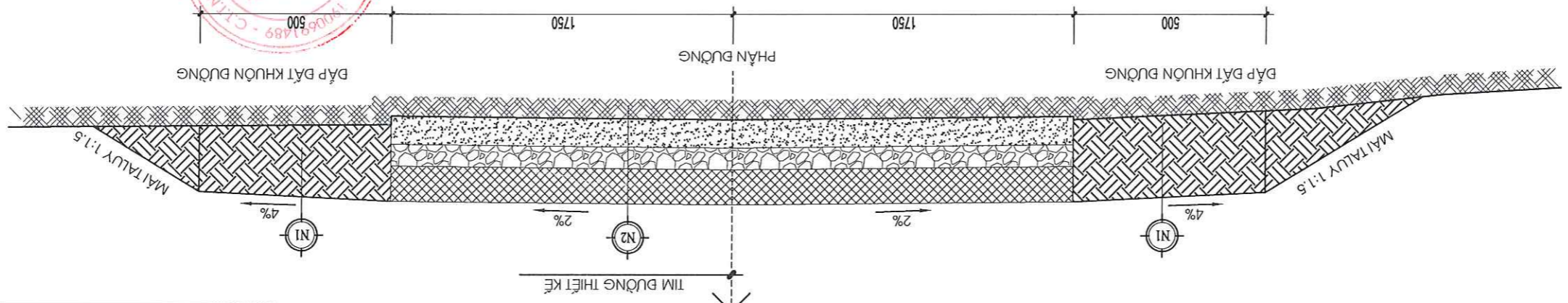


CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:/.....
ngày.....tháng.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên: 



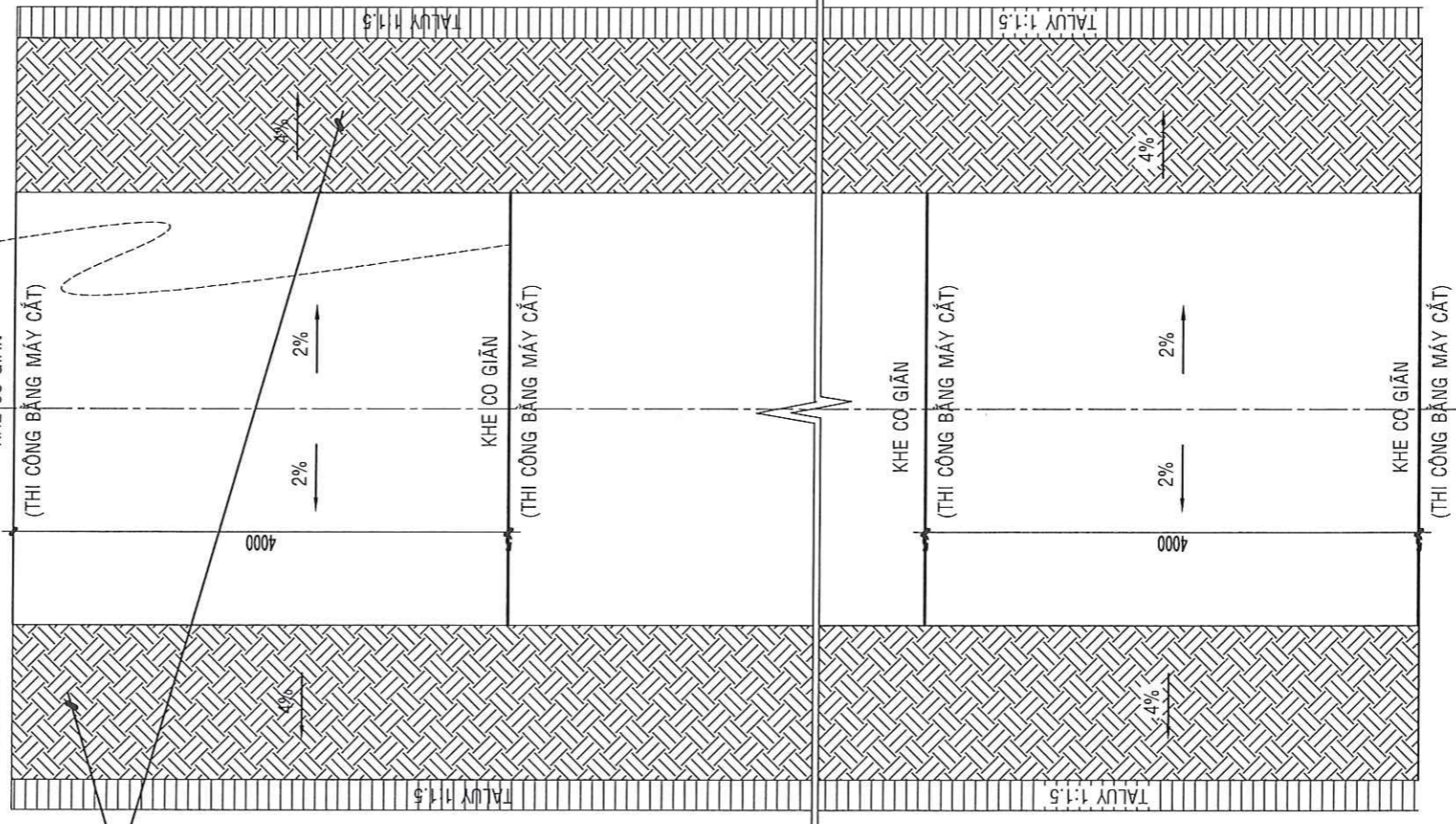
HÀNG MỤC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG	ĐẠI DIỆN CÔNG TY: NGUYỄN VĂN TỈNH	CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH	THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY	PHÁT HÀNH: NĂM 2026	SỐ BẢN VẼ: 01 / 04
	1. MẶT BẰNG CHUNG 2. MẶT CẮT NGANG DÀI DIỆN				
CÔNG TRÌNH: MANG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUỠN ĐẾN CẦU BÊN LỬN)	MỨC DỊCH PHÁT HÀNH		THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT	THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
ĐỊA ĐIỂM: ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC		KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG			

- CẦU TẠO LỚP KẾT CẤU MẶT ĐƯỜNG**
- MẶT ĐƯỜNG BÊ TÔNG ĐÀ 1x2 M300 DÀY 16CM (THEP F18200)
 - LỚP CAO SU LỚT CHỐNG MẶT NƯỚC VỪA XI MĂNG
 - MÔNG LỚP CẤP PHỐI ĐÀ Øx4 DÀY TB 12CM, ĐÁM CHẤT K=0.95
 - TỖN NỀN BĂNG LỚP CÁT ĐEN, ĐÁM CHẤT K=0.90 NHỮNG VỊ TRÍ THẤP CỤC BỘ, QUA MƯỜNG
 - NỀN ĐƯỜNG HIỆN TRẠNG BAN GÁT, LU LÊN



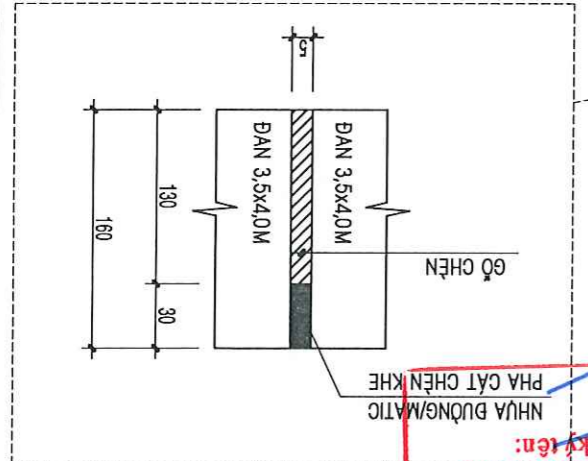
MẶT CẮT NGANG DÀI DIỆN
 TL: 1.50

- ĐẬP ĐẤT KHUÔN ĐƯỜNG**
- TẬN DỤNG ĐẤT TẠI CHỖ ĐẬP KHUÔN ĐƯỜNG ĐÁM CHẤT K=0.90, ĐỐC 4%
 - MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG ĐƠN SÁCH ĐÁM CHẤT



MẶT BẰNG DIỆN HÌNH
 TL: 1.50

TẬN DỤNG ĐẤT TẠI CHỖ ĐẬP KHUÔN ĐƯỜNG ĐÁM CHẤT K=0.90



PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 - THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
PHẠM TRƯ
 Theo Văn bản số: tháng năm 20...
 Chủ trì bộ môn kỹ thuật:
 TỶ LỆ: 1/10

MẶT CẮT
 CHI TIẾT KHE CƠ GIẢN:
 TỶ LỆ: 1/10

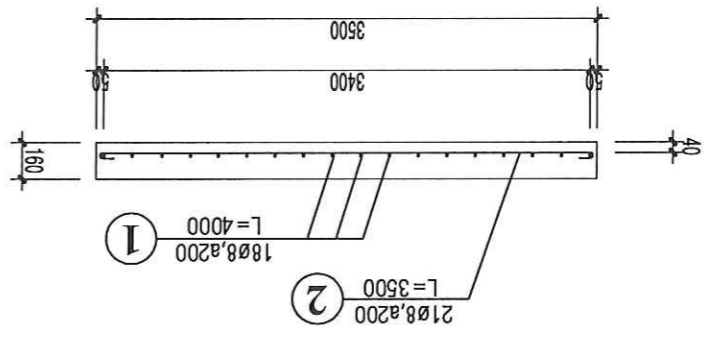
<input type="checkbox"/>	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ TRÌNH DUYẾT
<input type="checkbox"/>	THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
MỨC DỊCH PHÁT HÀNH	
ĐỊA ĐIỂM: ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC	
NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOÀN TỰ NHÀ ÔNG QUYN BÊN CẦU BÊN LỬN)	
CÔNG TRÌNH:	
HÀNG MỤC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG	
TÊN BẢN VẼ:	
1. BỐ TRÍ TIẾP BÀN	
2. BẢNG THÔNG KẾ TIẾP	
3. CHỈ TIẾT GIA CỐ CỘ TRÂM	
4. BẢNG THÔNG CHIỀU DÀI, VỊ TRÍ GIA CỐ	
<input checked="" type="checkbox"/>	PHÁT HÀNH : NĂM 2026
<input type="checkbox"/>	SỐ BẢN VẼ : 02 / 04

THIẾT KẾ:	Ks. TRẦN MINH DUY
CHỦ TRÍ & KIỂM TRA:	Ks. PHẠM TUẤN ANH
NGUYỄN VĂN TỈNH	
HANG MUC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG	
TÊN BẢN VẼ:	

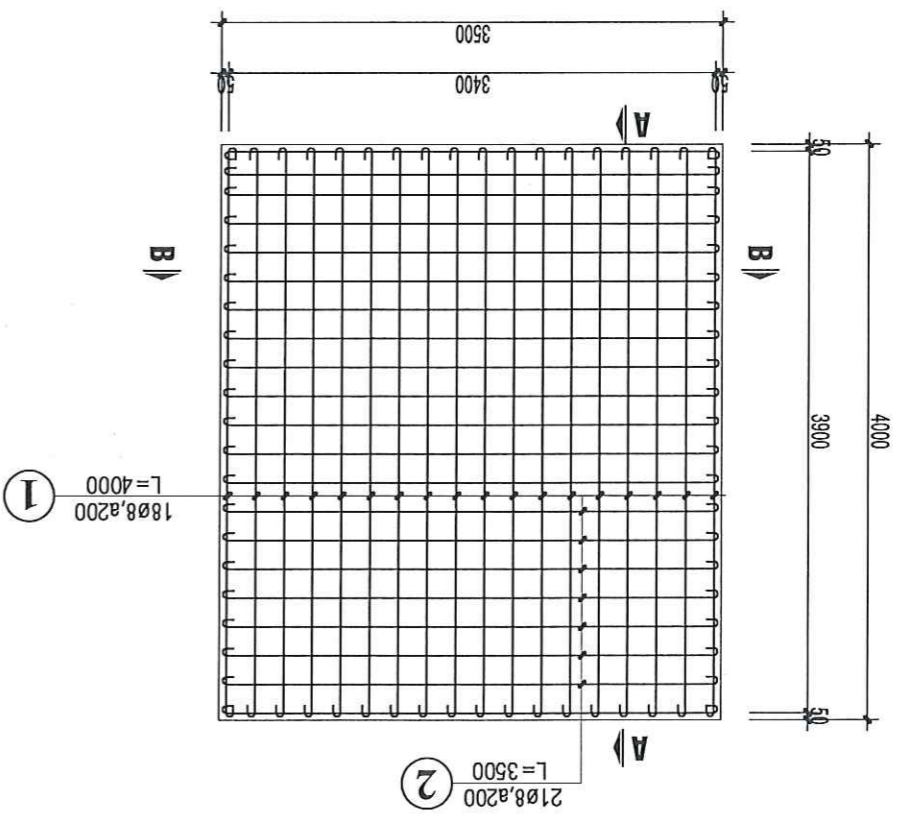
BC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

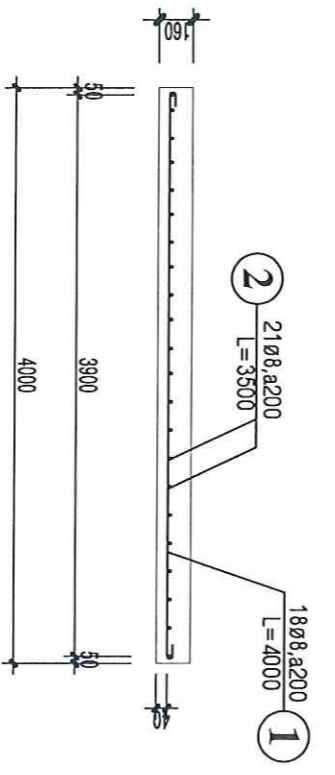
DUYỆT PHÁT HÀNH



MẶT CẮT B-B:
Tỷ lệ: 1/50



MẶT BẰNG BỐ TRÍ TIẾP DAN
Tỷ lệ: 1/50



MẶT CẮT A-A:
Tỷ lệ: 1/50

BẢNG THÔNG KẾ CỘT THÉP

- Trọng lượng thép có đường kính $\Phi 8 = 57,41 \text{ kg}$; Chiều dài = 145,5 mét

TÊN C.KIẾN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC		ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	C.KIẾN 1	T.BỘ	SỐ LƯỢNG	CHIỀU DÀI (m)	T.LƯỢNG (kg)
		1	2								
DAN	Số lượng: 1	1	50	3900	50	8	8	21	21	73,5	29,00
		2	50	3400	50	8	8	21	21	73,5	29,00
TỔNG										145,5	57,41

THẨM TRA

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG

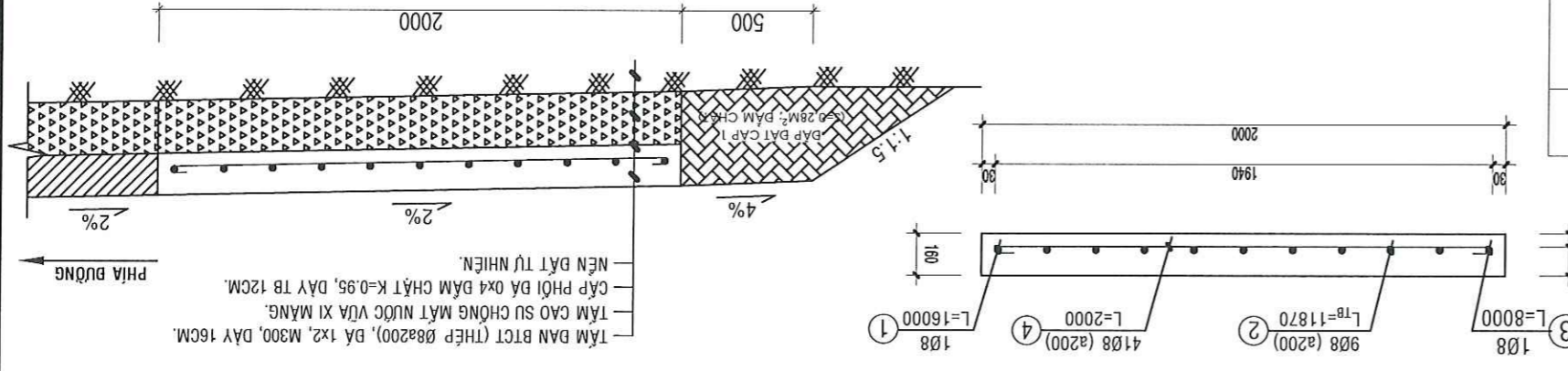
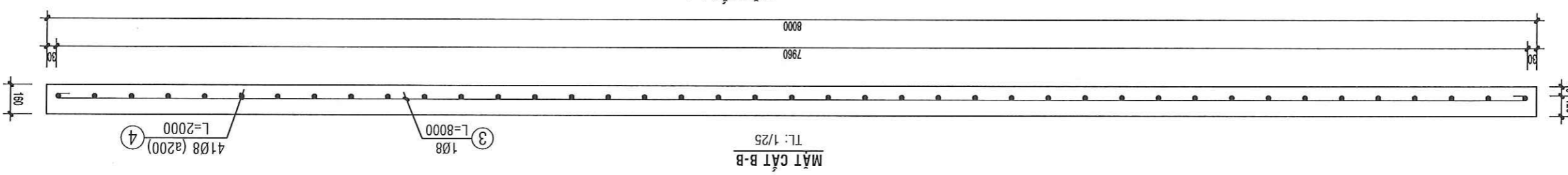
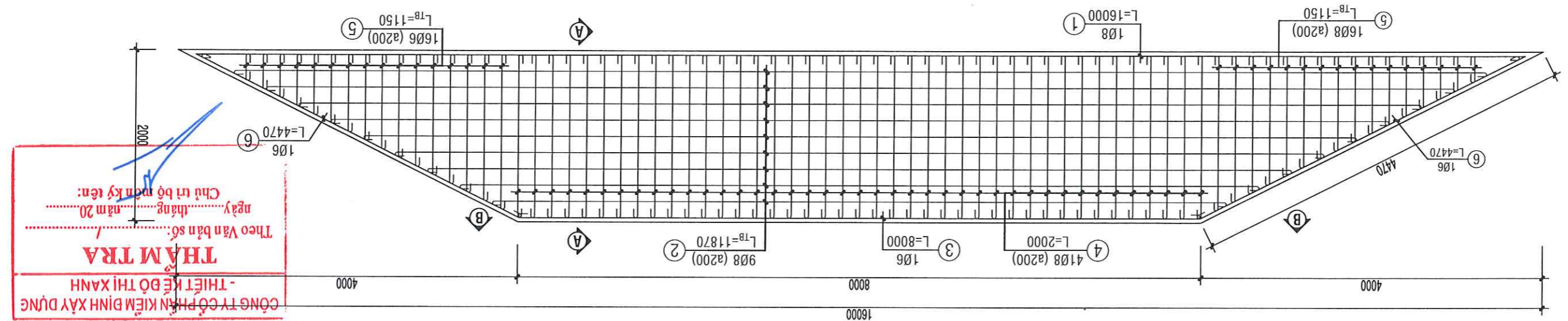
- THIẾT KẾ ĐỒ THI XANH

Theo Văn bản số: /

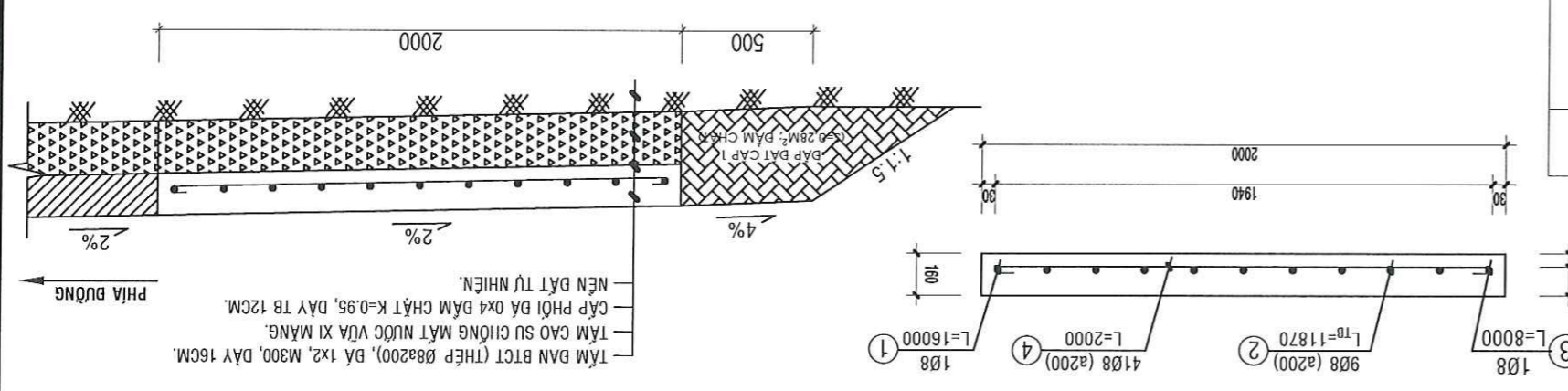
ngày tháng năm 20

Chủ trì bộ môn kỹ tên:

MẶT BẰNG BỐ TRÍ THÉP CHỖ TRÁNH XE
(DIỆN TÍCH 24M²/01 VỊ TRÍ), SL: 9CK - TL: 1/50



MẶT CẮT NGANG CHỖ TRÁNH XE ĐIỂN HÌNH
(SL: 9CK) - TỶ LỆ: 1/25



BẢNG THÔNG KÊ CỘT THÉP

TÊN SỐ C.KIỆN	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC	ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG	T. BỘ	CHIỀU DÀI TỔNG (m)	TỔNG T. LƯỢNG (kg)
1	60	60	15880	1	1	16	6.24
2	60	60	11750	9	9	106.83	42.15
3	60	60	7880	1	1	8	3.16
4	60	60	3880	41	41	164	64.71
5	60	60	1030	32	32	36.8	14.52
6	60	60	4350	2	2	8.94	3.53
- Trọng lượng thép có đường kính Ø8 = 134.31 kg; Chiều dài = 344.38 mét							

CÔNG TRÌNH:	HÀNG MỨC:	DƯỜNG BÊ TÔNG	TÊN BẢN VẼ:	1. BỐ TRÍ THÉP ĐIỂM TRÁNH XE
MÀNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYN ĐẾN CẦU BẾN LÚN)	ĐỊA ĐIỂM:	ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC	MỨC ĐÍCH PHÁT HÀNH	2. BẢNG THÔNG KÊ THÉP
THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT	THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG	
<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
	PHÁT HÀNH: NĂM 2026	SỐ BẢN VẼ: 03 / 04		

CHỦ TRÍ & KIỂM TRA: K.S. PHẠM TUẤN ANH

THIẾT KẾ: K.S. TRẦN MINH DUY

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG - THIẾT KẾ ĐỒ THÌ XANH

THAM TRA

Theo Văn bản số:/.....

ngày: tháng năm 20.....

Chữ kí bộ máy kỹ tên:

ĐẠI DIỆN CÔNG TY: NGUYỄN VĂN TÌNH

MSDN: 1900691489 - C.T. KH. TP. HCM

X. HOA BÌNH - T. CÁI MÈ

BƯỜNG PHÁT HƯNG

ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HOA BÌNH

DUYỆT: K.S. TRẦN MINH DUY



THIẾT KẾ:
 Ks. TRẦN MINH DUY

CHỦ TRƯỞNG & KIỂM TRA:
 Ks. PHẠM TUẤN ANH

HÀNG MỤC: BƯỜNG BÊ TÔNG
 TÊN BẢN VẼ:
 1. CHI TIẾT GIA CỘ CỬ TRẦM
 2. BẢNG THỐNG CHIỀU DÀI, VỊ TRÍ GIA CỘ

SỐ BẢN VẼ: 04 / 04
 PHÁT HÀNH: NĂM 2026

PHẠM VI CỘC LY TRÌNH
 MỤC DỊCH PHÁT HÀNH
 KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
 THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
 THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
 THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG



KÝ HIỆU	PHẠM VI CỘC LY TRÌNH	DÀI GIA CỘ (M)	PHẢI TUYẾN	TRÁI TUYẾN	GHI CHÚ
GC31	CỘC 58	15	↗	↖	
GC32	CỘC 59 - 60	27	↗		
GC33	CỘC 58 - 60	42	↗		
GC34	CỘC 60 - 62	50	↗		
GC35	CỘC H1 - 64	5	↗		
GC36	CỘC H1 - 64	17	↗		
GC37	CỘC 65 - 66	18	↗		
GC38	CỘC 69 - 70	36	↗		
TỔNG CHIỀU DÀI GIA CỘ (M)		1339			

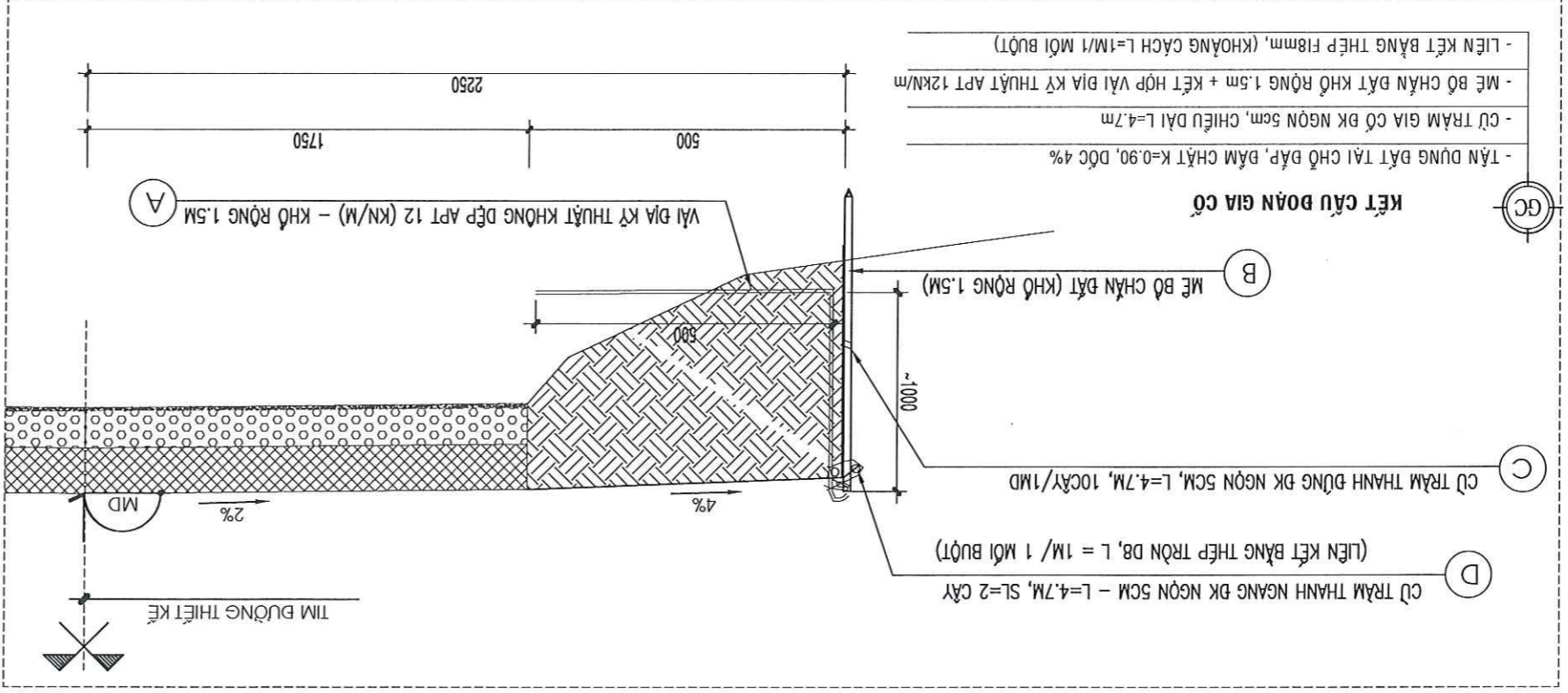
KÝ HIỆU	PHẠM VI CỘC LY TRÌNH	DÀI GIA CỘ (M)	PHẢI TUYẾN	TRÁI TUYẾN	GHI CHÚ
GC21	CỘC H6 - 50	53	↗		
GC22	CỘC 50 - H7	28	↗		
GC23	CỘC H6 - 50	71	↗		
GC24	CỘC 51 - 52	43	↗		
GC25	CỘC H7 - 52	32	↗		
GC26	CỘC 52 - 55	119	↗		
GC27	CỘC H8 - 57	68	↗		
GC28	CỘC 57	4	↗		
GC29	CỘC 57	13	↗		
GC30	CỘC 57 - H9	18	↗		

KÝ HIỆU	PHẠM VI CỘC LY TRÌNH	DÀI GIA CỘ (M)	PHẢI TUYẾN	TRÁI TUYẾN	GHI CHÚ
GC11	CỘC 31 - 32	30	↗		
GC12	CỘC 33	23	↗		
GC13	CỘC 33	3	↗		
GC14	CỘC H1 - 34	31	↗		
GC15	CỘC 34 - 35	27	↗		
GC16	CỘC 35	6	↗		
GC17	CỘC H2 - 39	78	↗		
GC18	CỘC 41 - 42	18	↗		
GC19	CỘC 42 - H4	22	↗		
GC20	CỘC H4	8	↗		

KÝ HIỆU	PHẠM VI CỘC LY TRÌNH	DÀI GIA CỘ (M)	PHẢI TUYẾN	TRÁI TUYẾN	GHI CHÚ
GC1	CỘC 1	12	↗		
GC2	CỘC 3 - H1	21	↗		
GC3	CỘC 5	8	↗		
GC4	CỘC H4 - 14	33	↗		
GC5	CỘC 15	5	↗		
GC6	CỘC 18	22	↗		
GC7	CỘC 18 - 21	78	↗		
GC8	CỘC H7 - 27	173	↗		
GC9	CỘC 29 - KM1+00	45	↗		
GC10	CỘC 31 - 32	38	↗		

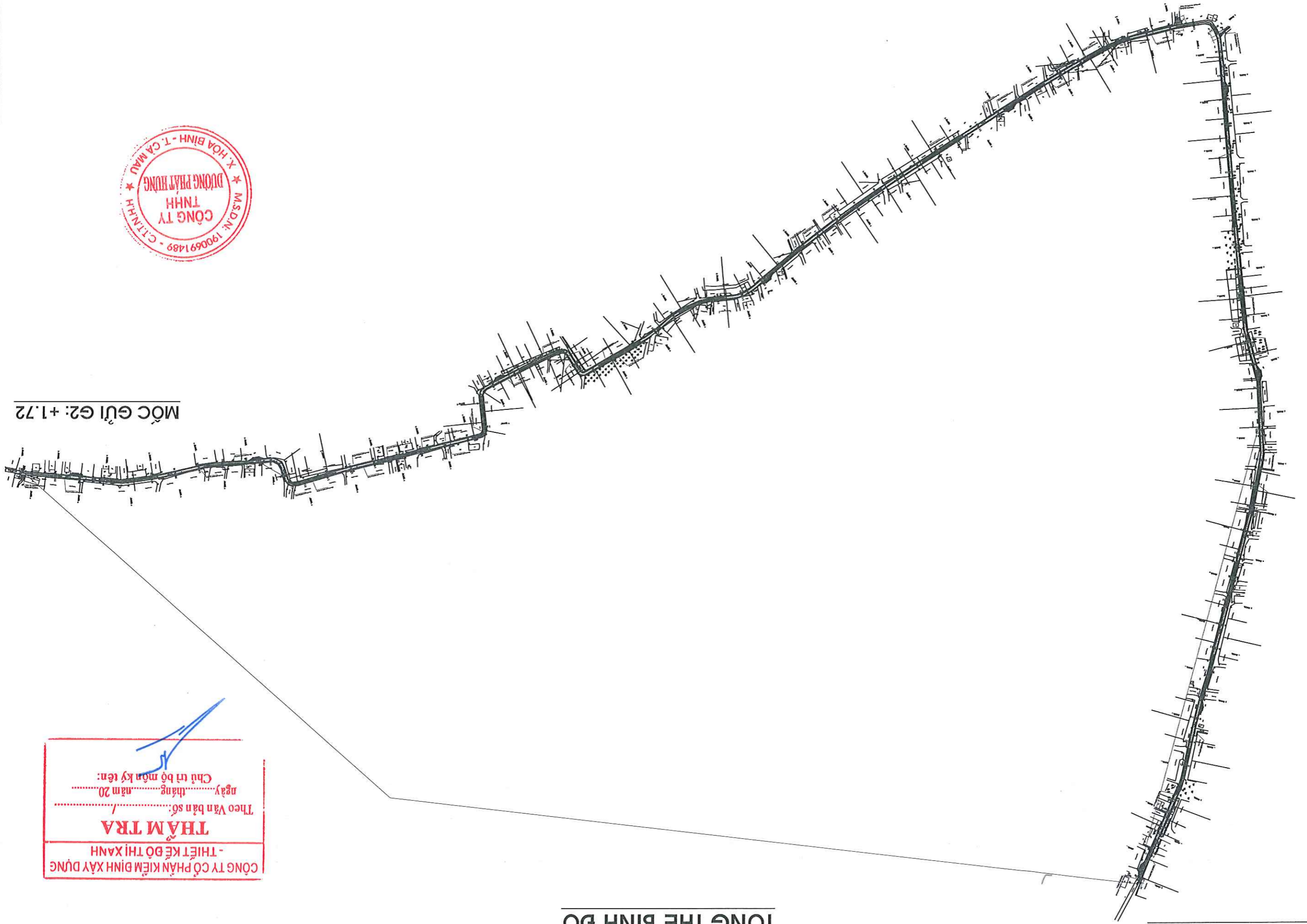
THẨM TRA
 - THIẾT KẾ ĐỒ THÌ XANH
 CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG

Theo Văn bản số: /
 ngày 20 tháng 08 năm 2026
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:



MẶT CẮT NGANG BÀI DIỆN VỊ TRÍ GIA CỘ SẮT LÒ
 TL: 1.25

- TẬN DỤNG DẤT TẠI CHỖ ĐẬP, ĐÁM CHẶT K=0.90, ĐỐC 4%
- CỘ TRẦM GIA CỘ ĐK NGỒN 5CM, CHIỀU DÀI L=4.7m
- MỀ BỐ CHẶN DÁT KHỔ RỘNG 1.5m + KẾT HỢP VẢI ĐỊA KỸ THUẬT APT 12KN/M
- LIÊN KẾT BẰNG THÉP THÉP F18mm, (KHOẢNG CÁCH L=1M/1 MỖI BỤT)



MỐC GỬI G2: +1.72

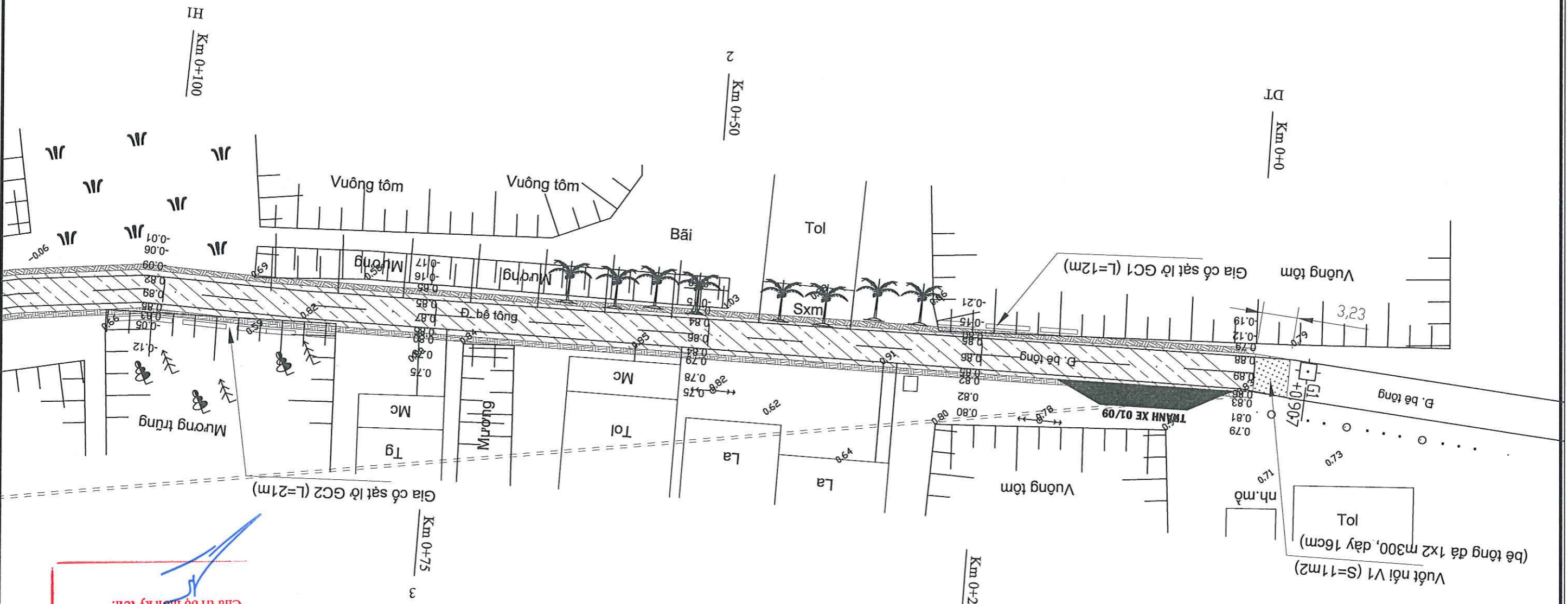
MỐC GỬI G1: +0.907

TỔNG THẺ BÌNH ĐỘ

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THÂM TRÀ
Theo Văn bản số: /
ngày tháng năm 20.....
Chủ trì bộ môn kỹ tên:

BÌNH ĐỒ TUYẾN
 TL: 1.300

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 - THIẾT KẾ BỒ THỊ XANH
THÂM TRÀ
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:



CÔNG TRÌNH :	NÀNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOÀN TỰ NHÀ ĐỒNG QUYÊN ĐẾN CẦU BẾN LƯỜN)
ĐỊA ĐIỂM :	ẤP BÌNH LỘC, XÃ VĨNH LỘC
MỨC ĐICH PHÁT HÀNH	
THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	<input type="checkbox"/>
THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT	<input checked="" type="checkbox"/>
THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG	<input checked="" type="checkbox"/>
KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG	<input type="checkbox"/>

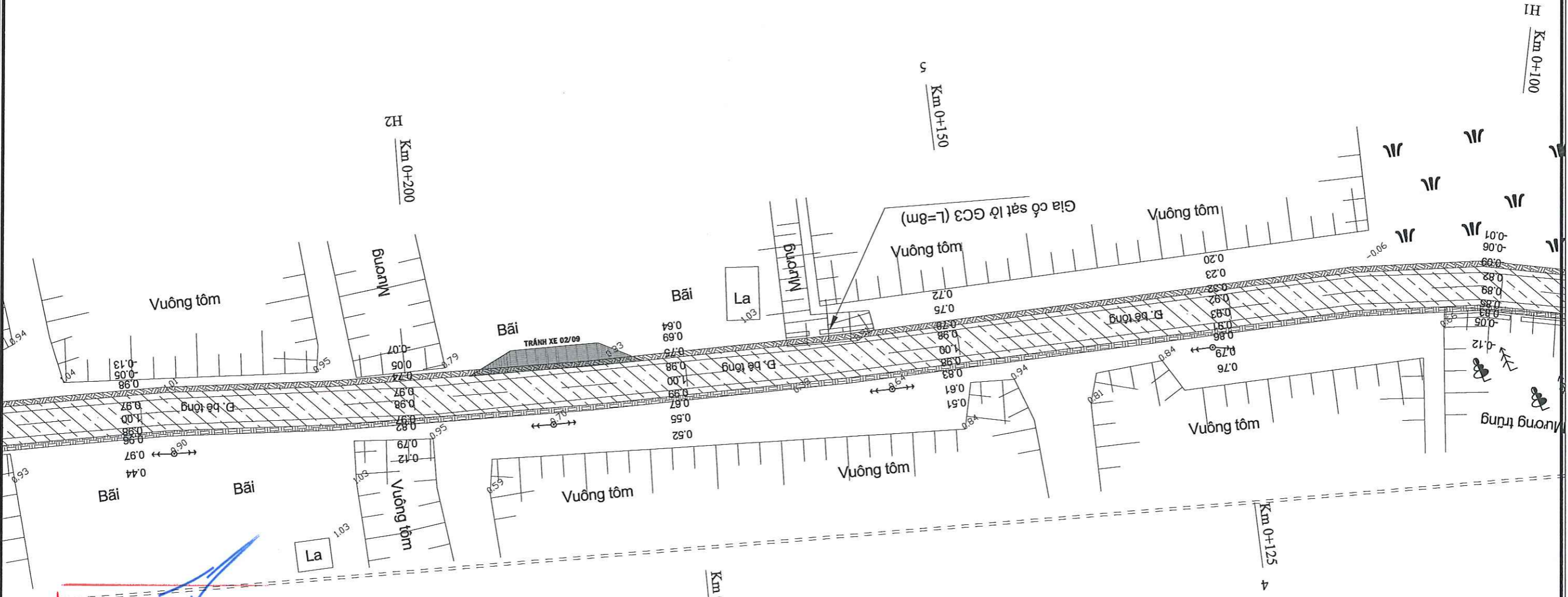
HÀNG MỤC :	DƯỜNG BÊ TÔNG
TÊN BẢN VẼ :	1. BÌNH ĐỒ TUYẾN
CHỦ TRÌ & KIỂM TRA:	Ks. PHẠM TUẤN ANH
THIẾT KẾ:	Ks. TRẦN MINH DUY
NGƯỜN VẬN HÀNH	NGUYỄN VĂN TÌNH

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH



BÌNH ĐỒ TUYẾN
TL: 1.300

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THÂM TRÀ
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên: Km 0+225



<input type="checkbox"/>	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
<input type="checkbox"/>	THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	
ĐỊA ĐIỂM: ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC	
(ĐOÀN TỰ NHÀ ĐỒNG QUYỀN ĐẾN CẦU BÊN LỀ)	
NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI	
CÔNG TRÌNH:	
HẠNG MỤC:	DƯỜNG BÊ TÔNG
TÊN BẢN VẼ:	1. BÌNH ĐỒ TUYẾN

PHÁT HÀNH: NĂM 2026	THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY
CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH	THIẾT KẾ: <i>Teemal</i>
NGUYỄN VĂN TỈNH	

BC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

DƯƠNG PHÁT HƯNG
 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

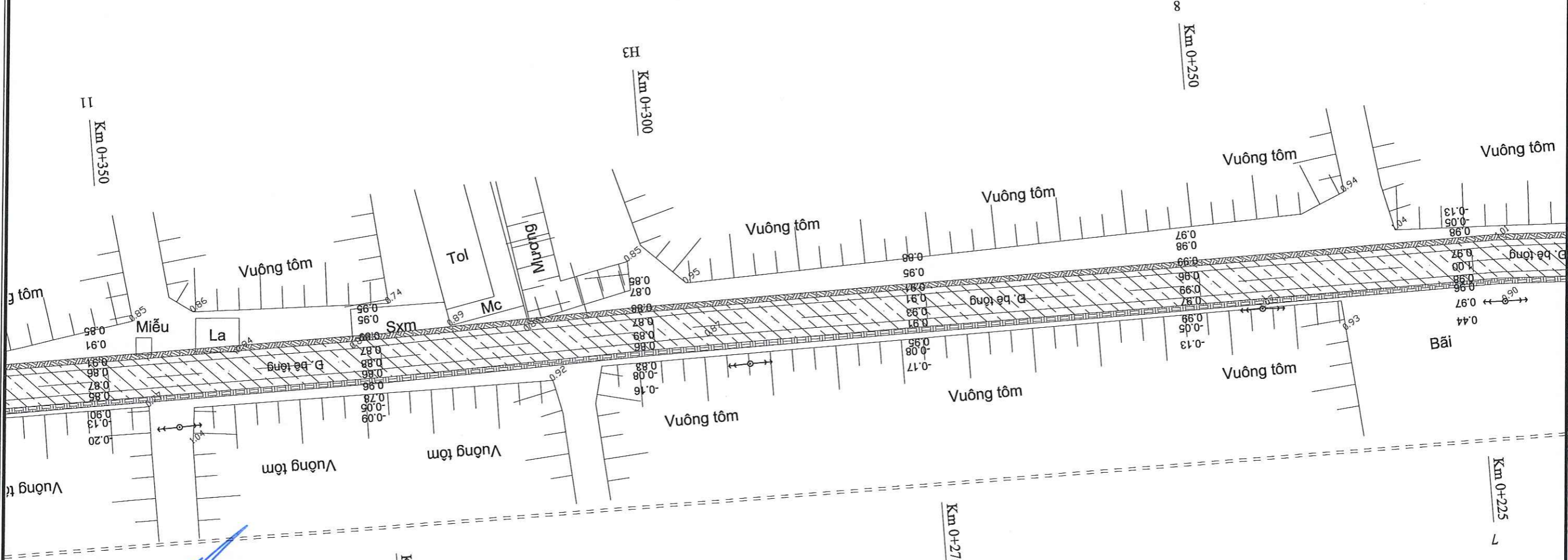


BÌNH ĐỒ TUYẾN

TL: 1.300

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:
ngày tháng năm 20.....
Chữ trí bộ môn ký tên:

Km 0+325
10

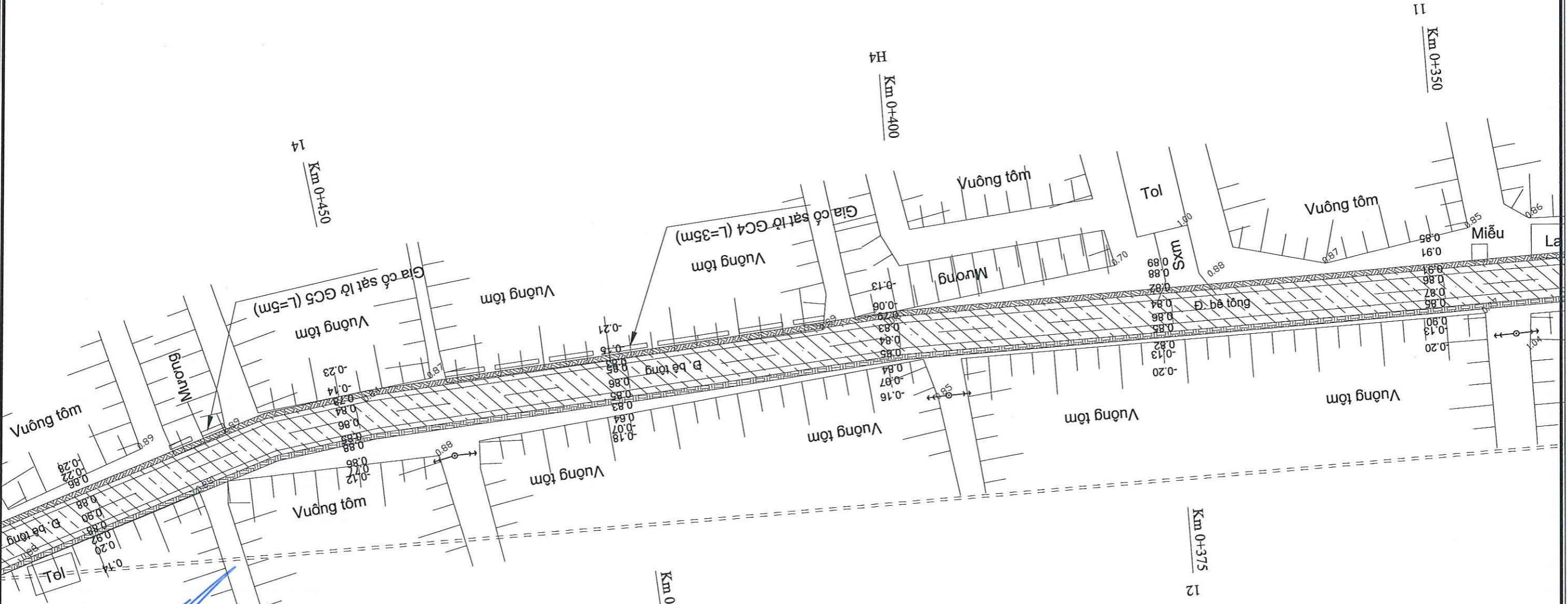


CÔNG TRÌNH: NÀNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOÀN TỰ NHÀ ÔNG QUYN ĐẾN CẦU BÊN LỬN) ĐỊA ĐIỂM: ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input type="checkbox"/>	THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
	<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG	
<input type="checkbox"/>	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG	
HÀNG MỤC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG	SỐ BẢN VẼ: 03 / 34 PHÁT HÀNH: NĂM 2026	
TÊN BẢN VẼ: 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY	
NGUYỄN VĂN TỈNH MS.D: 1900691489 - C.T.H.H CÔNG TY TNHH ĐƯỜNG PHÁT HỒNG		
CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐƯỜNG PHÁT HỒNG ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH		

BÌNH ĐỒ TUYẾN

TL: 1.300

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 - THIẾT ĐỒ THI XANH
THAM TRA
 Theo Văn bản số:
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:



CÔNG TRÌNH: MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYN ĐẾN CẦU BÊN LƯỚI)		MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	
ĐỊA ĐIỂM: ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC		THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	
HÀNG MỨC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG		THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT	
TÊN BẢN VẼ: 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN		THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG	
HÀNG MỨC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG		KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG	
HÀNG MỨC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG		PHÁT HÀNH: NĂM 2026	
HÀNG MỨC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG		SỐ BẢN VẼ: 04 / 34	



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUYỆT PHÁT HÀNH



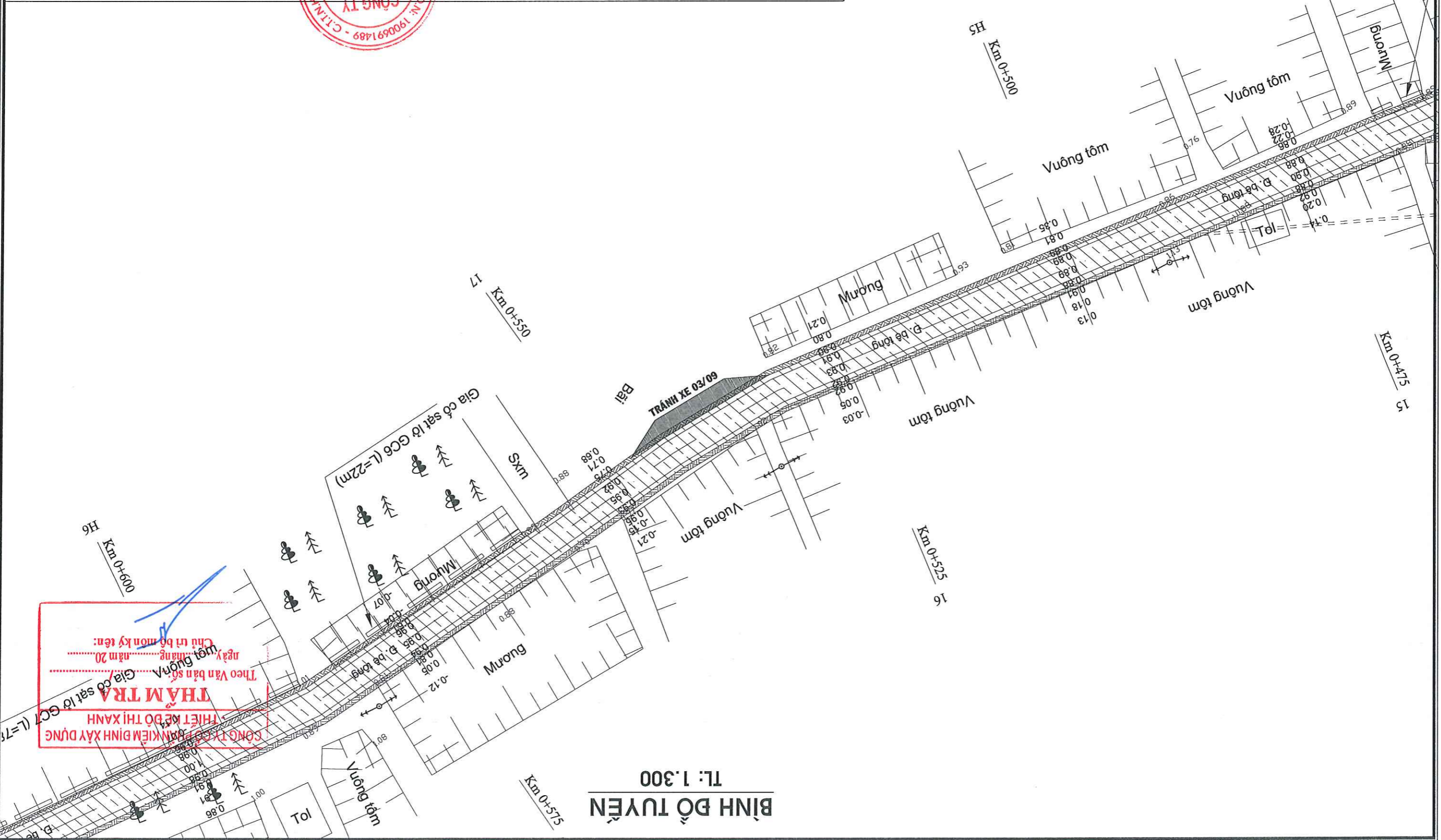
CHỦ TRÌ & KIỂM TRA:
 Ks. PHẠM TUẤN ANH

NGUYỄN VĂN TỈNH

THIẾT KẾ:
 Ks. TRẦN MINH DUY

ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

BÌNH ĐỒ TUYẾN
TL: 1.300



<input type="checkbox"/>	THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
<input type="checkbox"/>	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

CÔNG TRÌNH :
 HÀNG MỤC :
 TÊN BẢN VẼ :
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI
 (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYÊN ĐẾN CẦU BÊN LƯỚI)
 ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC



CHỦ TRÌ & KIỂM TRA:
 Ks. PHẠM TUẤN ANH

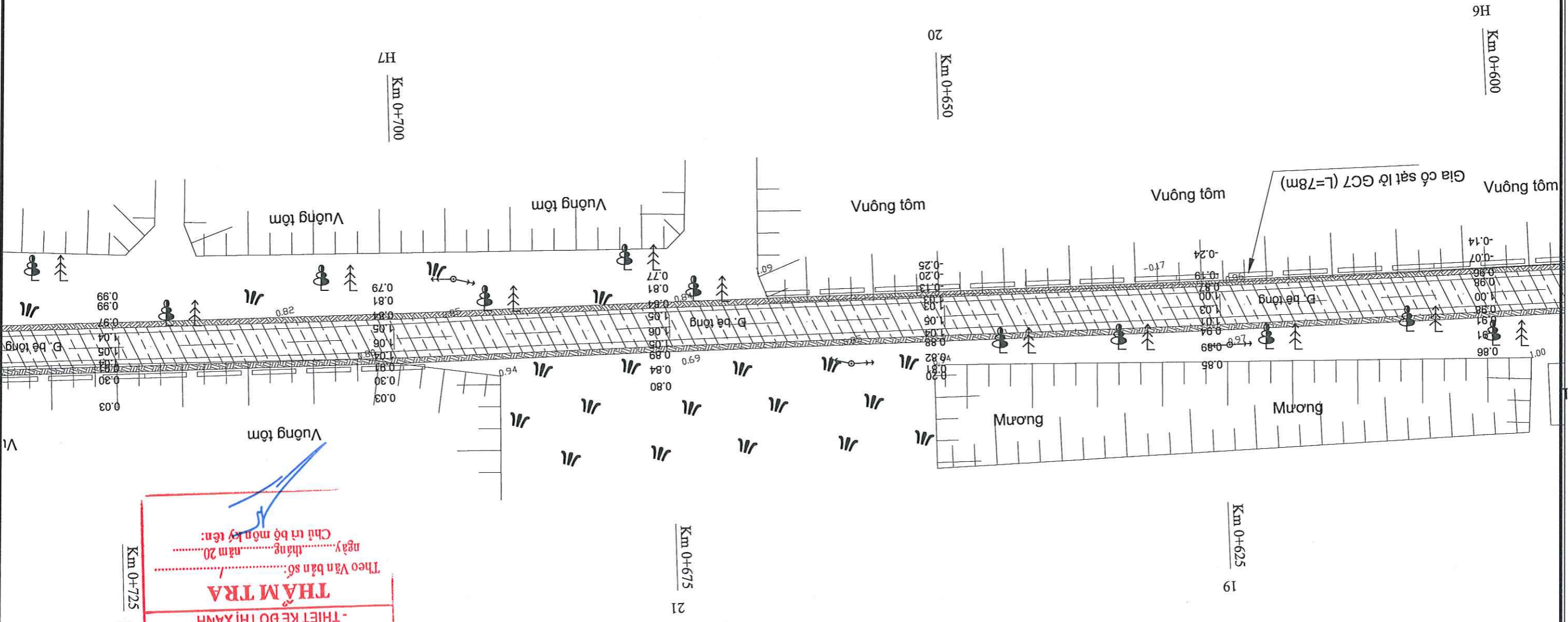
THIẾT KẾ:
 Ks. TRẦN MINH DUY

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯƠNG PHÁT HƯNG
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH



BÌNH ĐỒ TUYẾN

TL: 1.300



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THÂM TRÀ
 Theo Văn bản số:
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

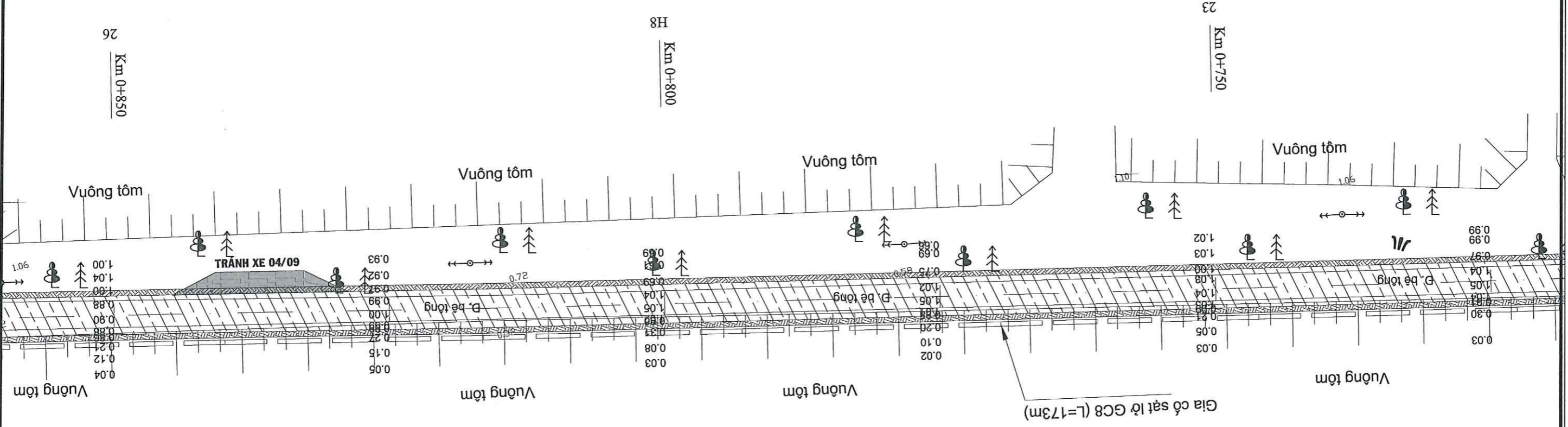
CÔNG TRÌNH : NANG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ĐÔNG QUẬN ĐẾN CẦU BẾN LƯỜN) ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input type="checkbox"/>	THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
	<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG TÊN BẢN VẼ : 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	<input checked="" type="checkbox"/>	PHÁT HÀNH : NĂM 2026
	<input checked="" type="checkbox"/>	SỐ BẢN VẼ : 06 / 34
CHỦ TRÌ & KIỂM TRA : Ks. PHẠM TUẤN ANH	THIẾT KẾ : Ks. TRẦN MINH DUY	
NGUYỄN VĂN TÌNH		



CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯƠNG PHÁT HƯNG
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

BÌNH ĐỒ TUYẾN
 TL: 1.300

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
THÂM TRÀ
 - THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
 Theo Văn bản số:
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:

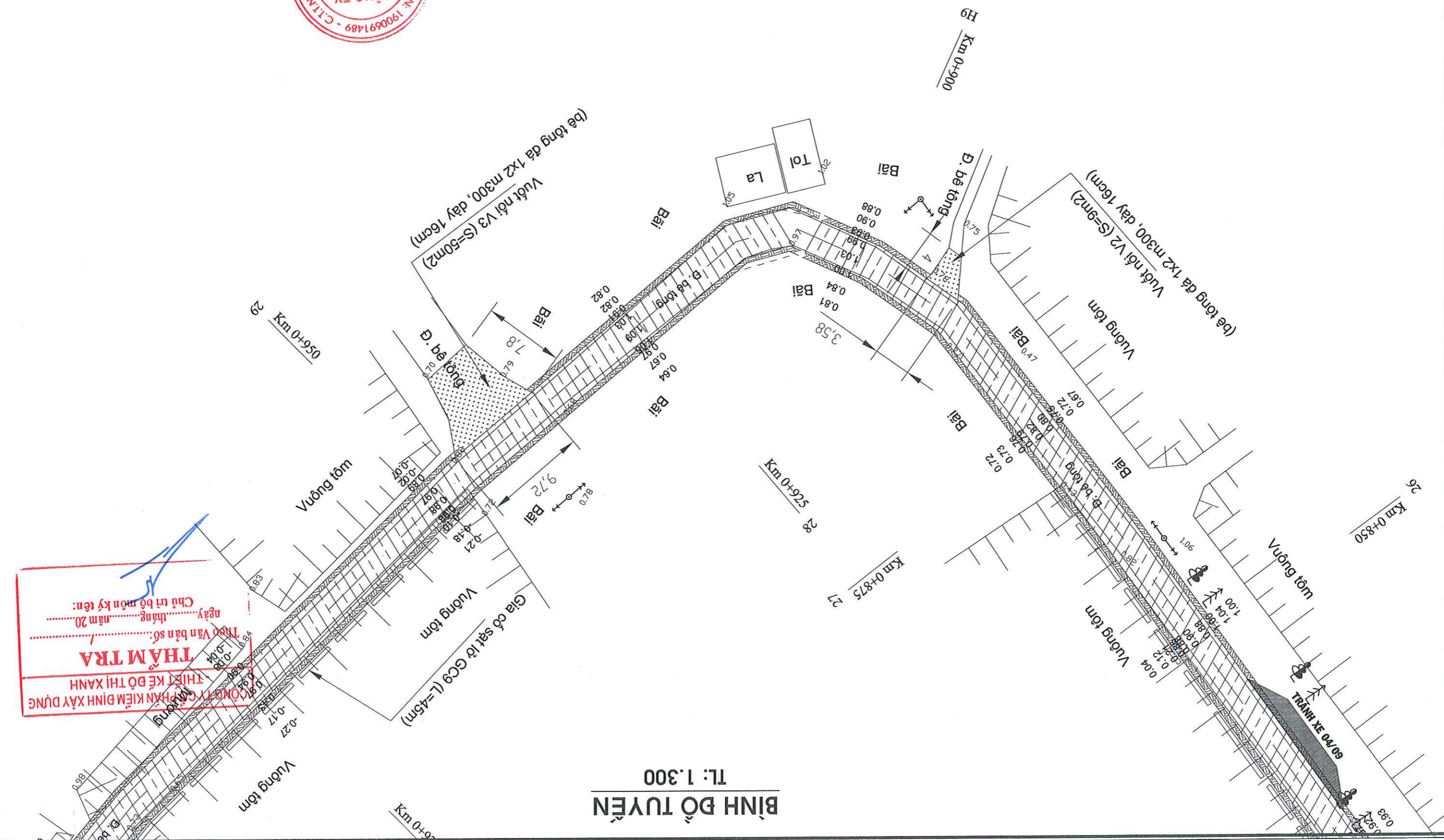


CÔNG TRÌNH : NÀNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYN ĐẾN CẦU BẾN LỬN) ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ VĨNH LỘC MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input type="checkbox"/>	THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
	<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
	<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
	<input type="checkbox"/>	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG TÊN BẢN VẼ : I. BÌNH ĐỒ TUYẾN	PHÁT HÀNH : NĂM 2026 SỐ BẢN VẼ : 07 / 34	CHỮ TRỊ & KIỂM TRA : K.S. PHẠM TUẤN ANH THIẾT KẾ : K.S. TRẦN MINH DUY
NGUYỄN VĂN TÌNH (Signature)		



DƯƠNG PHÁT HƯNG
 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HOA BÌNH

BÌNH ĐỒ TUYẾN
T.L: 1.300



THẨM TRA
THIẾT KẾ ĐỒ THÌ XANH
CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
TRƯỜNG VĂN SỔ
ngày... tháng... năm 20...
Chỉ từ bộ môn kỹ tên:

CÔNG TRÌNH : MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ĐÔNG QUẬN ĐẾN CẦU BÊN LỬN) ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input type="checkbox"/> THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	<input type="checkbox"/> KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG TÊN BẢN VẼ : 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	SỐ BẢN VẼ : 08 / 34 PHÁT HÀNH : NĂM 2026	CHỦ TRÌ & KIỂM TRA : Ks. PHẠM TUẤN ANH THIẾT KẾ : Ks. TRẦN MINH DUY
BÀNG CÔNG TY : CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG M.S.D.N : 1900691489 - C.T. KH. H.	NGUYỄN VĂN TÌNH	ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

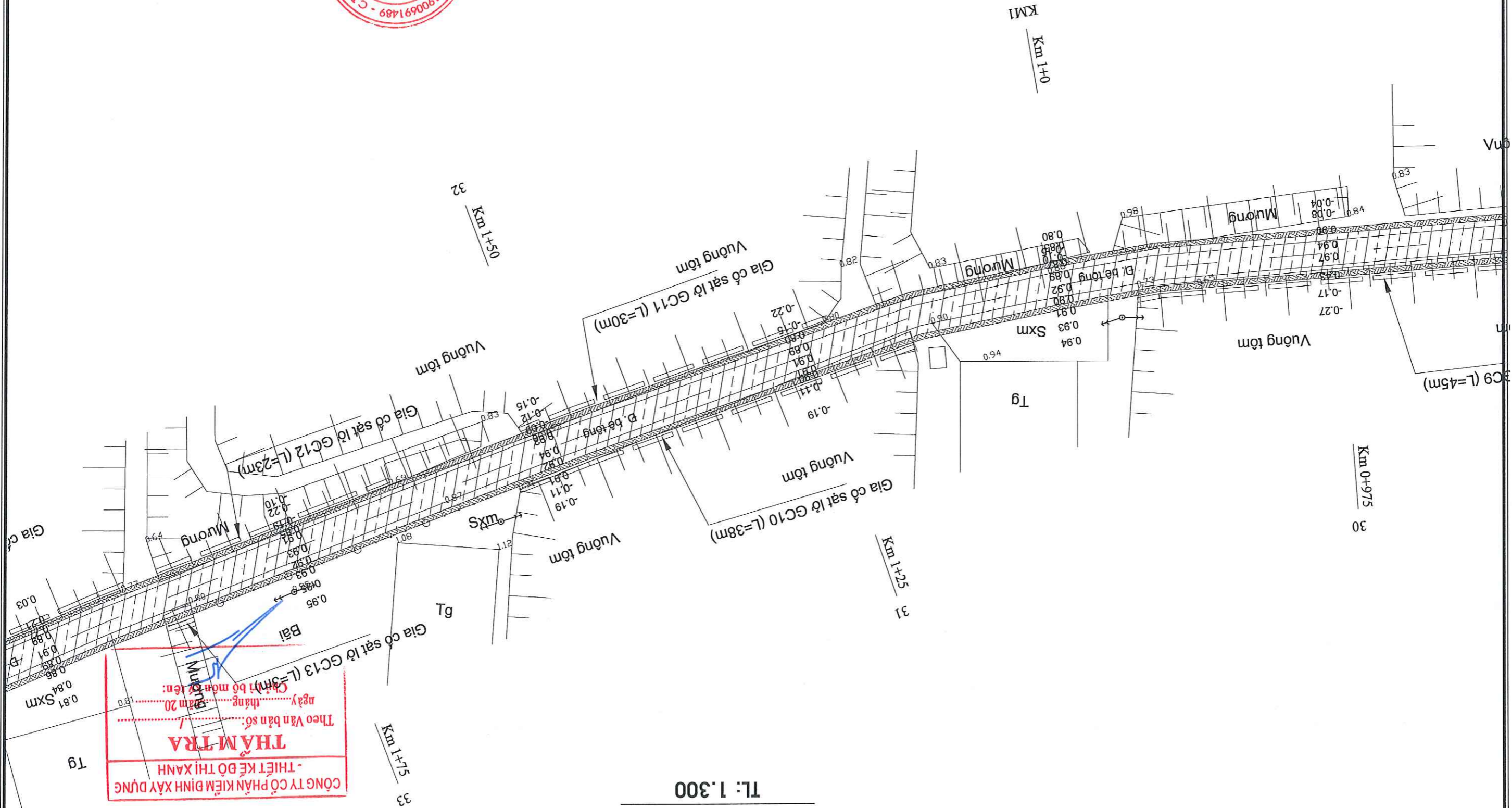


CY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯƠNG PHÁT HƯNG



BÌNH ĐỒ TUYẾN

TL: 1.300



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG - THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THÂM TRÀ
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 (Chữ) bỏ mờ xóa lên:



CÔNG TRÌNH : NẠNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUÝN ĐẾN CẦU BÊN LỬN) ĐIA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, X. VINH LỘC MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input type="checkbox"/> THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	<input type="checkbox"/> KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG	PHÁT HÀNH : NĂM 2026 SỐ BẢN VẼ : 09 / 34	CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH
TÊN BẢN VẼ: 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	CHỮ TRƯỞNG & KIỂM TRA: Ks. TRẦN MINH DUY	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

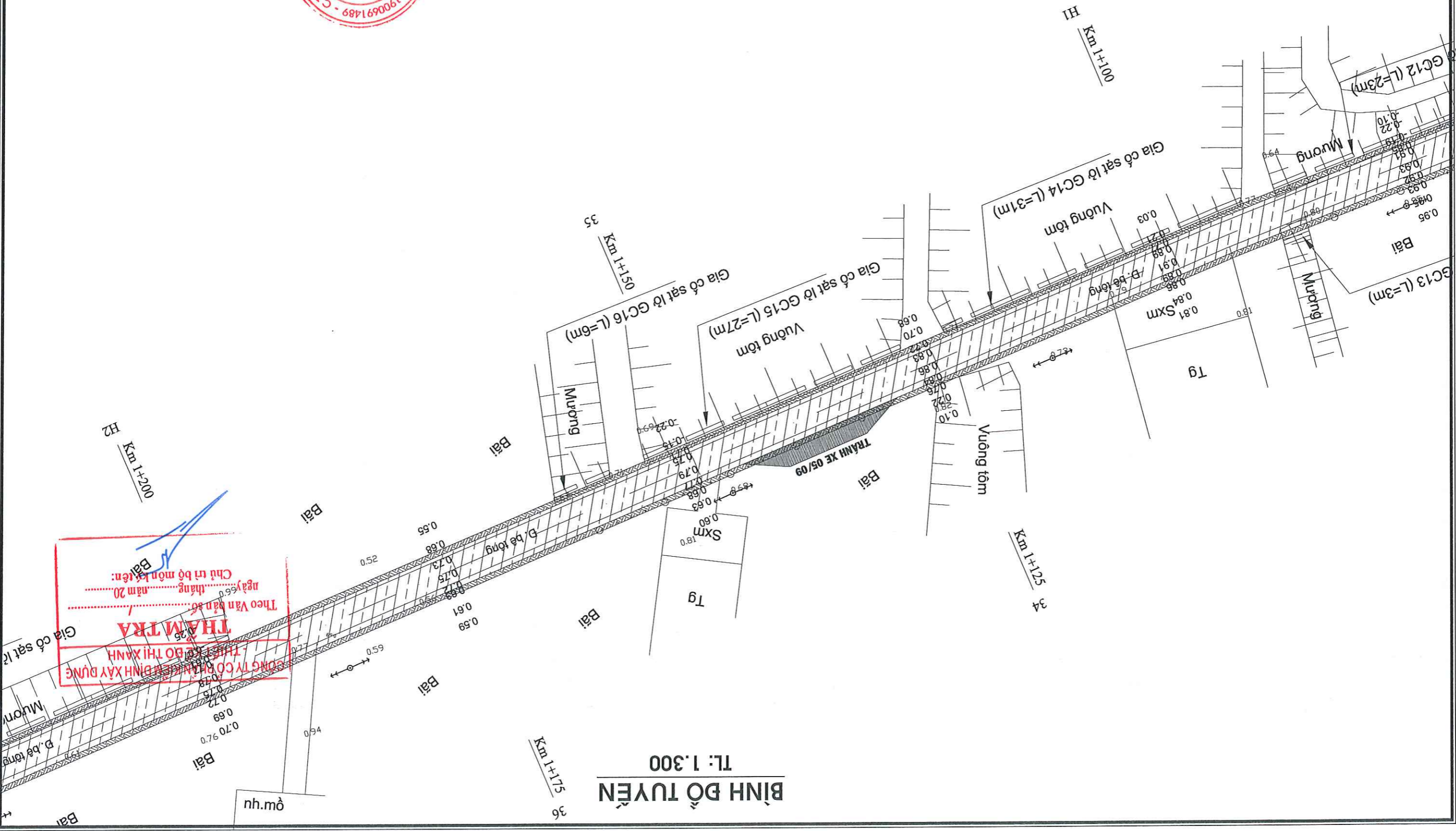
CY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯƠNG PHÁT HƯNG
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, X. HÒA BÌNH



NGUYỄN VĂN TÌNH

Handwritten signature

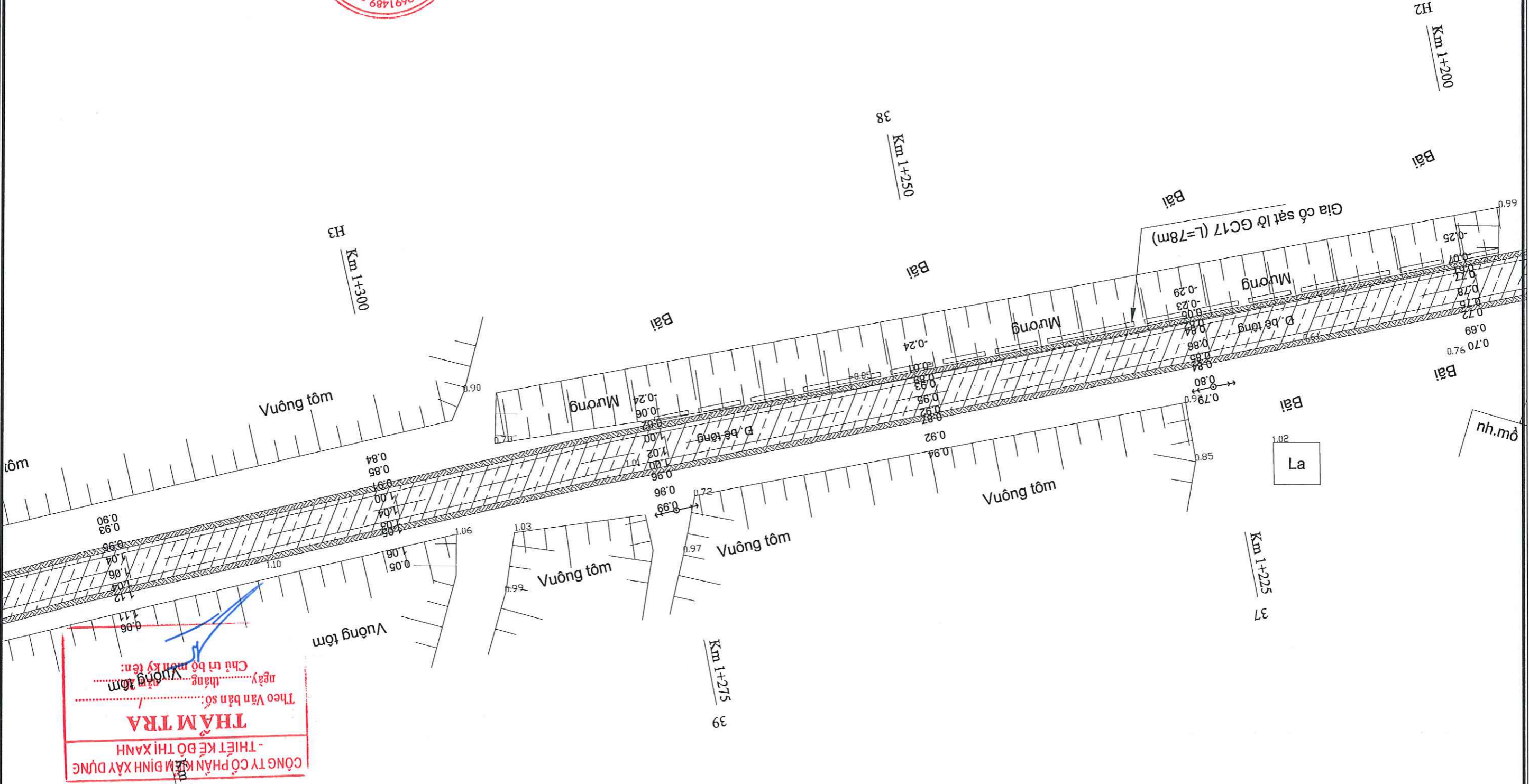
BÌNH ĐỒ TUYẾN
T.L: 1.300



THẨM TRA
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG
THIẾT KẾ BỘ THI XANH
Theo Văn bản số:
ngày tháng năm 20.....
Chữ kí bộ môn ký tên:

CÔNG TRÌNH : MẠNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYÊN ĐẾN CẦU BÊN LỬN) ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input type="checkbox"/> THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	<input type="checkbox"/> KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG	TÊN BẢN VẼ : 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	PHÁT HÀNH : NĂM 2026
CHỈ DẪN CÔNG TY: CÔNG TY DƯƠNG PHÁT HƯNG M.S.D.N: 1900691489 - C.T. KH. H.	CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH	THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY
NGUYỄN VĂN TỈNH	CHỮ TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯƠNG PHÁT HƯNG ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH	(Logo of Dương Phát Hưng)

BÌNH ĐỒ TUYẾN
T.L: 1.300



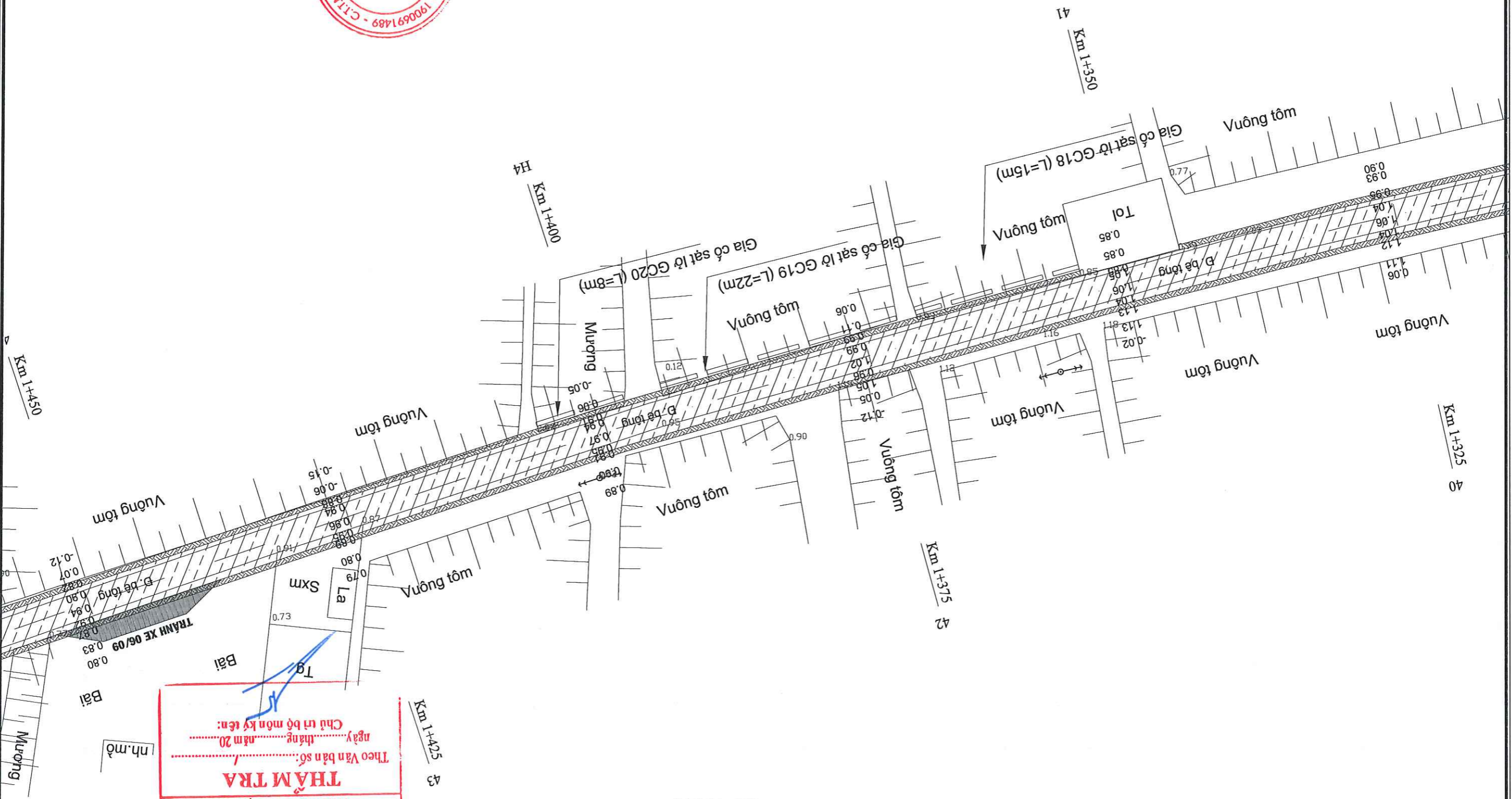
CÔNG TY CỔ PHẦN KẾ M BÍNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẨM TRA
Theo Văn bản số:
ngày: tháng: năm:
Chữ in bộ môn Kỹ lện:

CÔNG TRÌNH:	HÀNG MỨC:	BÁI ĐIỂM CÔNG TR	NGUYỄN VĂN TÌNH	 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯƠNG PHÁT HƯNG ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH
NẶNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÍNH LỘC ĐOÀN CÒN LẠI (ĐOÀN TỪ NHÀ ỒNG QUYỀN ĐẾN CẦU BÊN LỬN)	TÊN BẢN VẼ:	BÁI ĐIỂM CÔNG TR	NGUYỄN VĂN TÌNH	
THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG				
THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT				
THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG				
KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG				



BÌNH ĐỒ TUYẾN
TL: 1.300

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ BỒ THỊ XANH
THẨM TRA
 Theo Văn bản số:
 ngày: tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:



CÔNG TRÌNH : MANG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ĐÔNG QUẬN ĐẾN CẦU BÊN LƯỚI) ĐIA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC	<input type="checkbox"/> THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	<input type="checkbox"/> KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	SỐ BẢN VẼ : 12 / 34	
HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG	CHỮ TRỊ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH	THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY
TÊN BẢN VẼ: 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	NGƯỜN VẼ: NGUYỄN VĂN TÌNH	PHẬT HẠNH : NĂM 2026



DƯƠNG PHÁT HƯNG
 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN, X. X. H. H. H. H.



BÌNH ĐỒ TUYẾN

TL: 1.300

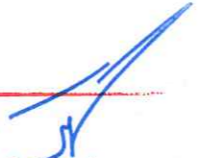
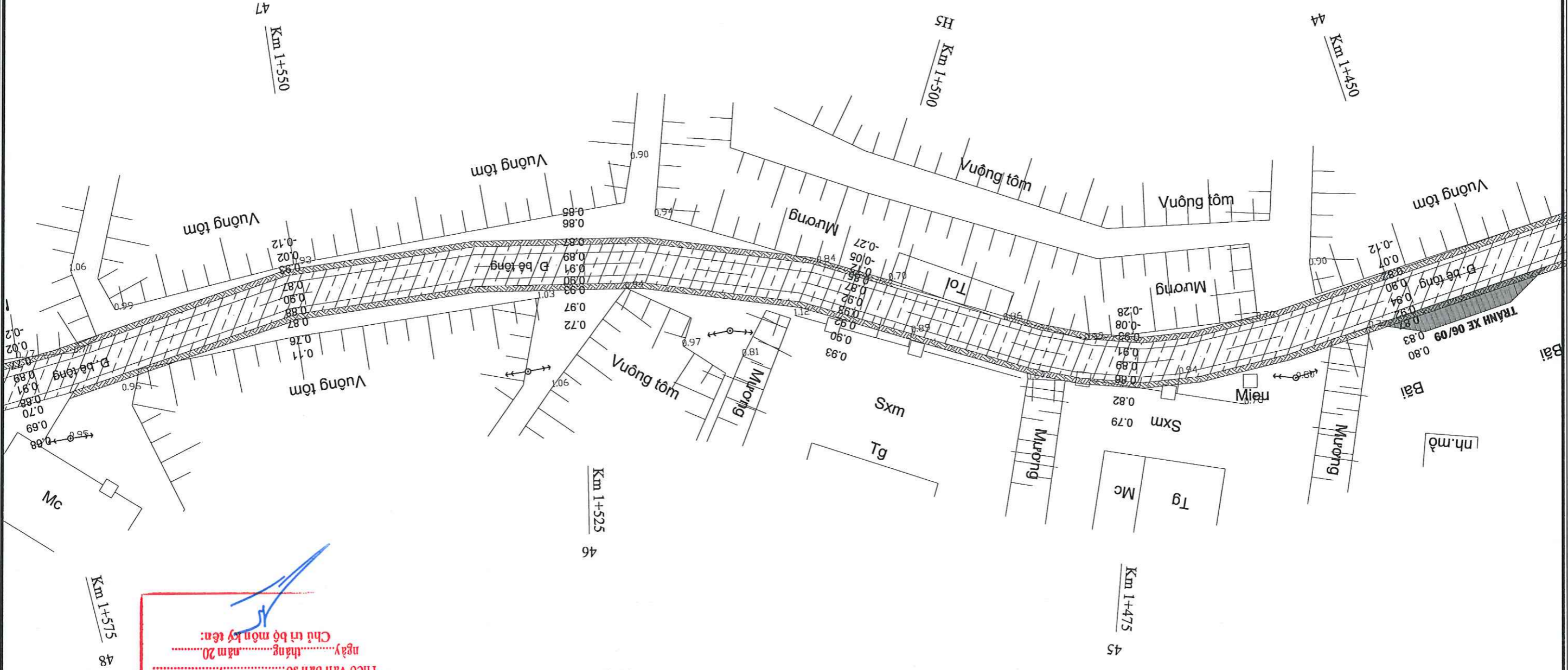
CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THI XANH

THÂM TRÀ

Theo Văn bản số: /

ngày.....tháng.....năm 20.....

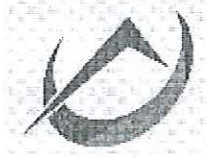
Chú trì bộ môn ký tên:

CÔNG TRÌNH:	HÀNG MỤC:	ĐƯỜNG BÊ TÔNG
NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOÀN CỜ LẠI (ĐOÀN TỰ NHÀ ÔNG QUYẾN ĐẾN CẦU BÊN LỬN)	TÊN BẢN VẼ:	1. BÌNH ĐỒ TUYẾN
Địa điểm: ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC	CHỦ TRÌ & KIỂM TRA:	Ks. PHẠM TUẤN ANH
THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	THIẾT KẾ:	Ks. TRẦN MINH DUY
THIẾT KẾ TRÌNH DUYẾT	THIẾT KẾ:	
THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG	PHÁT HÀNH:	NĂM 2026
KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG	SỐ BẢN VẼ:	13 / 34



CY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯƠNG PHÁT HƯNG

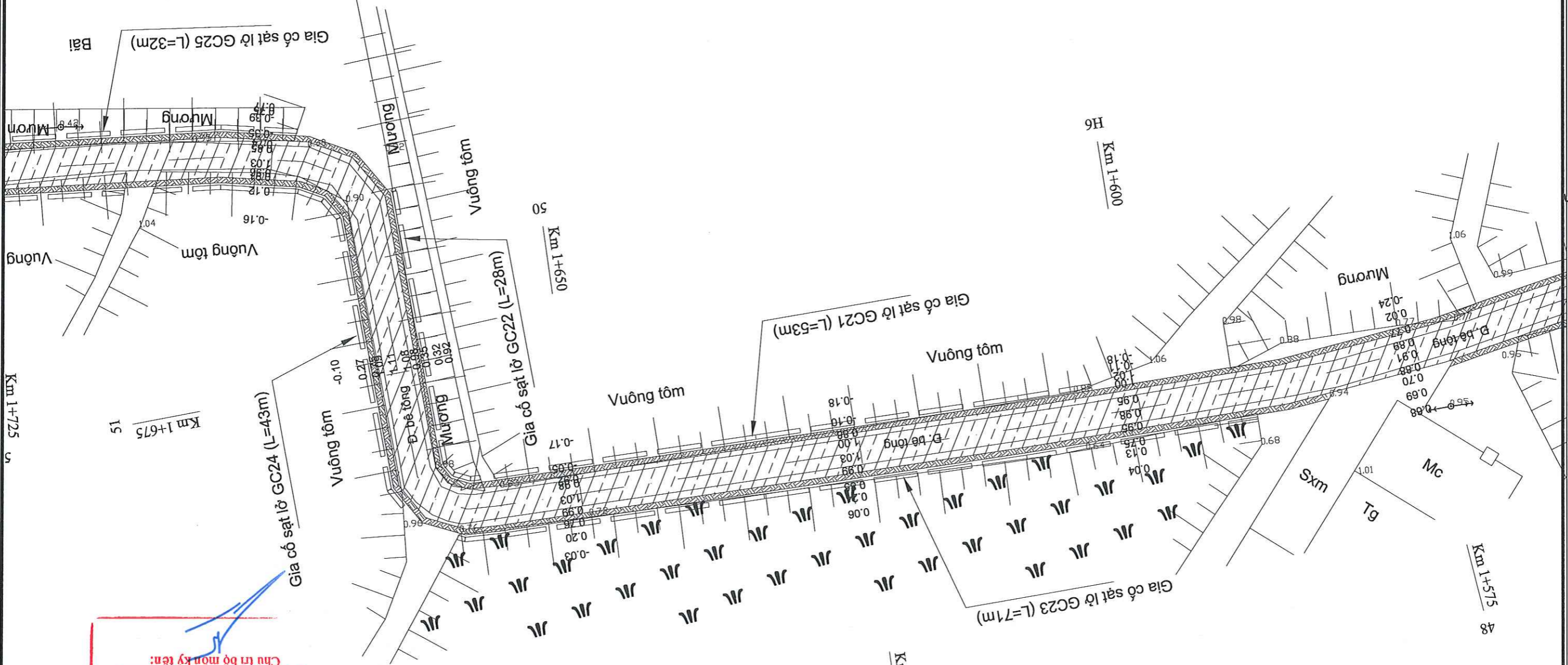


ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

BÌNH ĐỒ TUYẾN

TL: 1.300

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 - THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẨM TRA
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:

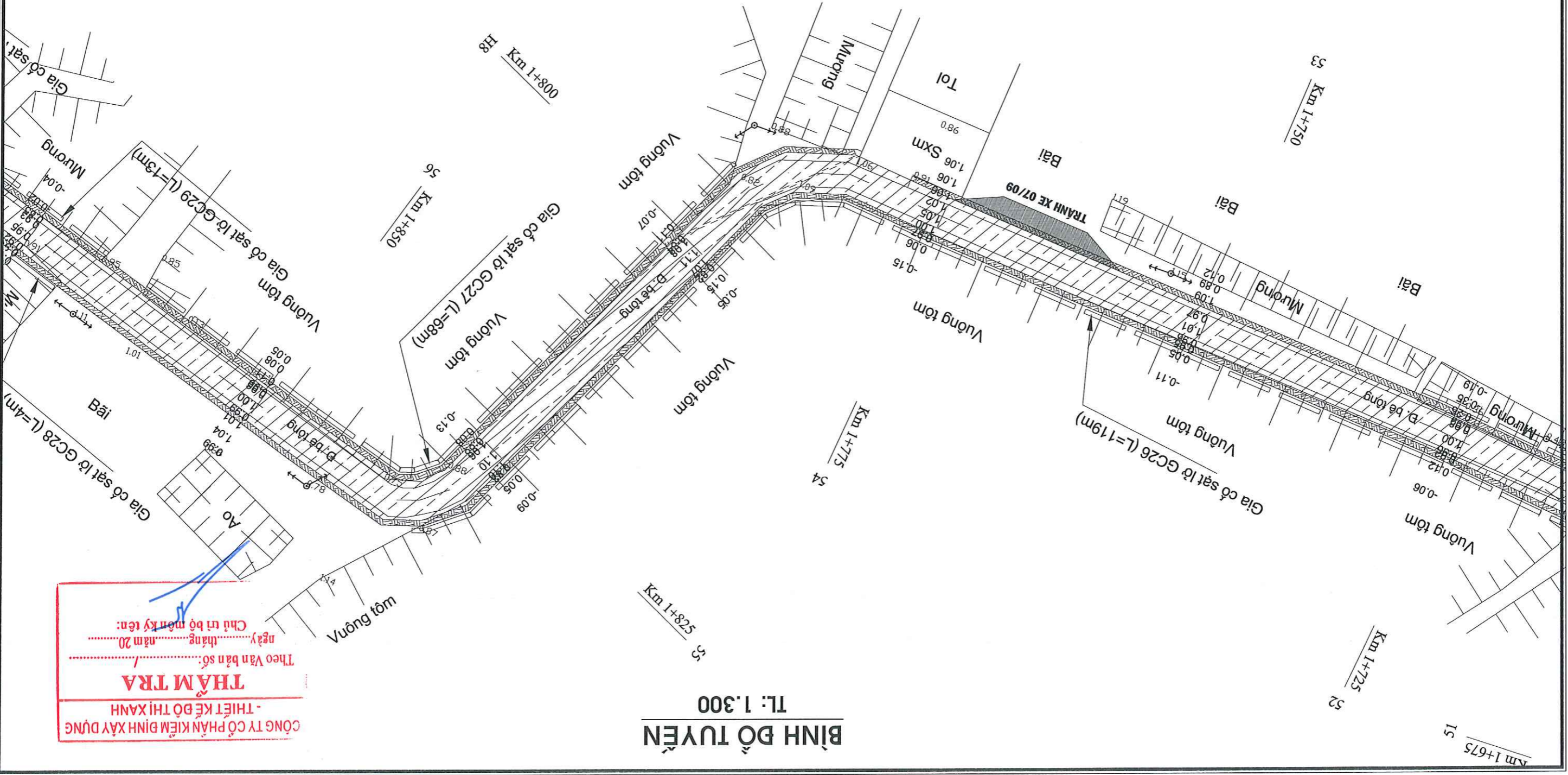


CÔNG TRÌNH: MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYÊN ĐẾN CẦU BÊN LỬN) ĐỊA ĐIỂM: ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input type="checkbox"/> THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	<input type="checkbox"/> KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
HÀNG MỤC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG TÊN BẢN VẼ: 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	PHẬT HÀNH: NĂM 2026 SỐ BẢN VẼ: 14 / 34	CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY
CÔNG TY: CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG Đ. QUANG THỊ P. BÌNH PHƯỚC Q. BÌNH PHƯỚC TP. HỒ CHÍ MINH M.S.Đ.N: 1900691489 - C.T.Đ.N	NGUYỄN VĂN TÌNH NGUYỄN VĂN TÌNH	ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
DƯƠNG PHÁT HÙNG

CÔNG TRÌNH : MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ĐÔNG QUUYÊN ĐẾN CẦU BÊN LỬN) ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input type="checkbox"/>	THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
	<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG	
<input type="checkbox"/>	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG	
HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG	PHÁT HÀNH : NĂM 2026	SỐ BẢN VẼ : 15 / 34
TÊN BẢN VẼ : 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUYÊN ANH	THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY
	ĐƠN VỊ THI CÔNG : CÔNG TY TNHH DƯƠNG PHÁT HƯNG SỐ QUÂN : 1900691489 - CẤP HỖ TRỢ	
	CHỖ TRẠI & KIỂM TRA: NGUYỄN VĂN TÌNH	
	CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯƠNG PHÁT HƯNG ĐC: ẤP TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH	



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 - THIẾT KẾ ĐỒ THI XANH
THÂM TRÀ
 Theo Văn bản số:
 ngày: tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:

BÌNH ĐỒ TUYẾN
 TL: 1.300

BÌNH ĐỒ TUYẾN

TL: 1.300

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THI XANH

THÂM TRÀ

Theo Văn bản số:

ngày: .. tháng .. năm 20 ..

Chữ in bộ môn kỹ tên:

Km 1+975

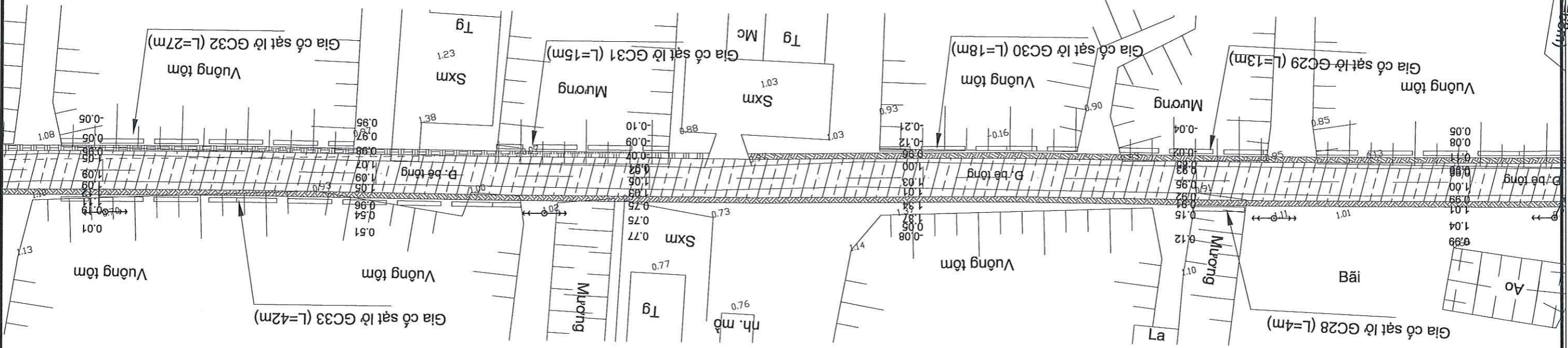
Km 1+925

Km 1+875

60

58

57



Km 1+950

Km 1+900

Km 1+850

59

H9

56

Km 1+800

CÔNG TRÌNH :	MẠNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ĐÔNG QUẬN ĐẾN CẦU BÊN LƯỚI)
ĐỊA ĐIỂM :	ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC
MỨC ĐÍCH PHÁT HÀNH	
THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	<input type="checkbox"/>
THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT	<input checked="" type="checkbox"/>
THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG	<input checked="" type="checkbox"/>
KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG	<input type="checkbox"/>

HÀNG MỤC :

DƯỜNG BÊ TÔNG

TÊN BẢN VẼ :

1. BÌNH ĐỒ TUYẾN



NGUYỄN VĂN TÌNH

CHỦ TRƯỞNG & KIỂM TRA:

Ks. PHẠM TUẤN ANH

THIẾT KẾ:

Ks. TRẦN MINH DUY

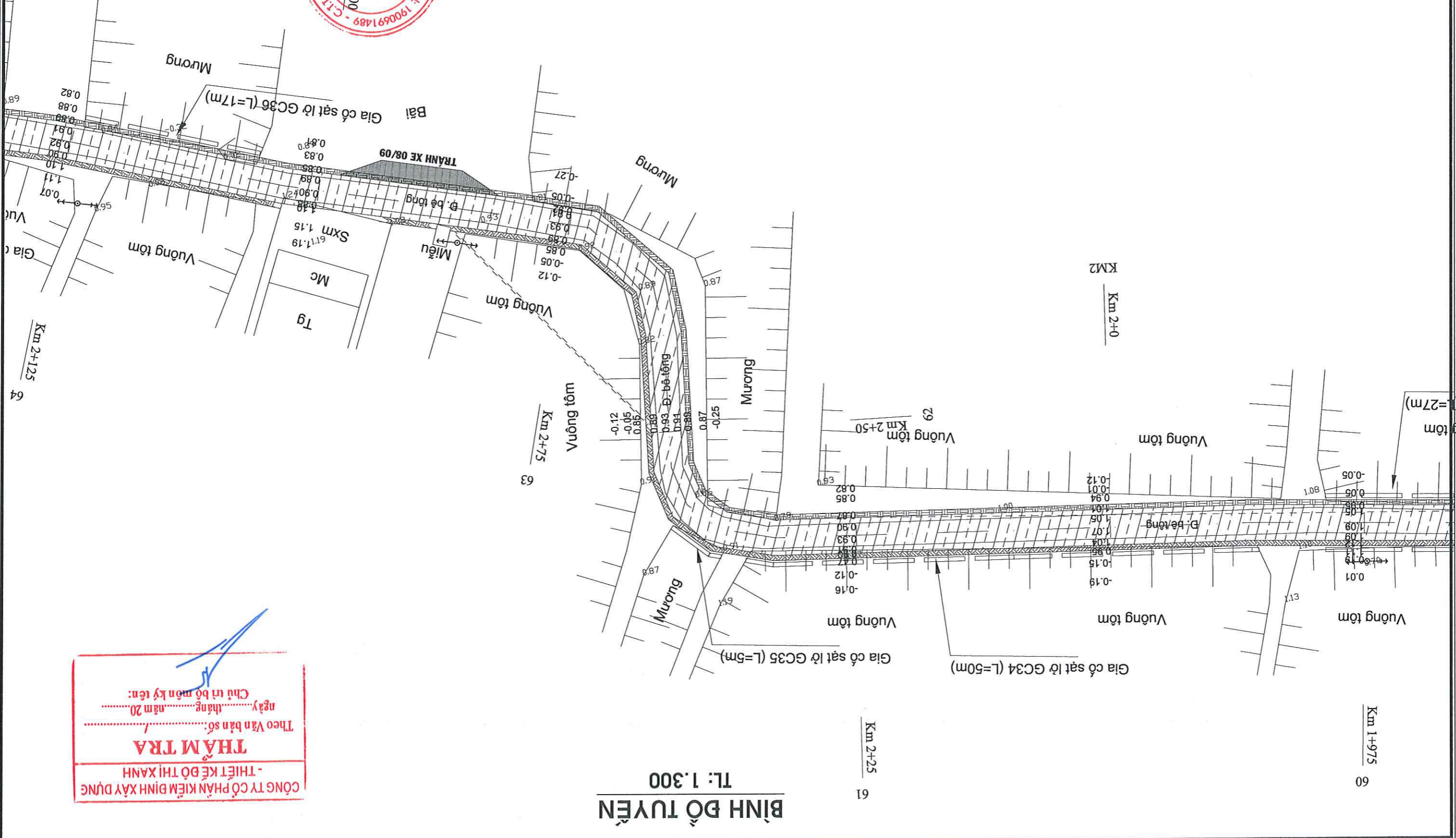
Teemal

CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯƠNG PHÁT HƯNG

ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH



HÀNG MỤC:	DƯỜNG BÊ TÔNG	CHỦ TRƯỞNG & KIỂM TRA:	Ks. PHẠM TUẤN ANH	THIẾT KẾ:	Ks. TRẦN MINH DUY
TÊN BẢN VẼ:	1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	CHỦ TRƯỞNG & KIỂM TRA:	Ks. PHẠM TUẤN ANH	THIẾT KẾ:	Ks. TRẦN MINH DUY
CÔNG TRÌNH:	MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ĐÔNG QUẬN ĐẾN CẦU BÊN LỬN)	ĐẠI DIỆN CÔNG TY:	NGUYỄN VĂN TÌNH	PHÁT HÀNH:	NĂM 2026
MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:	ÁP BÌNH LỘC, XÃ VINH LỘC	SỐ BẢN VẼ:	17 / 34	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT:	
ĐỊA ĐIỂM:	ẤP BÌNH LỘC, XÃ VINH LỘC	THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG:		THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG:	
KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG:					



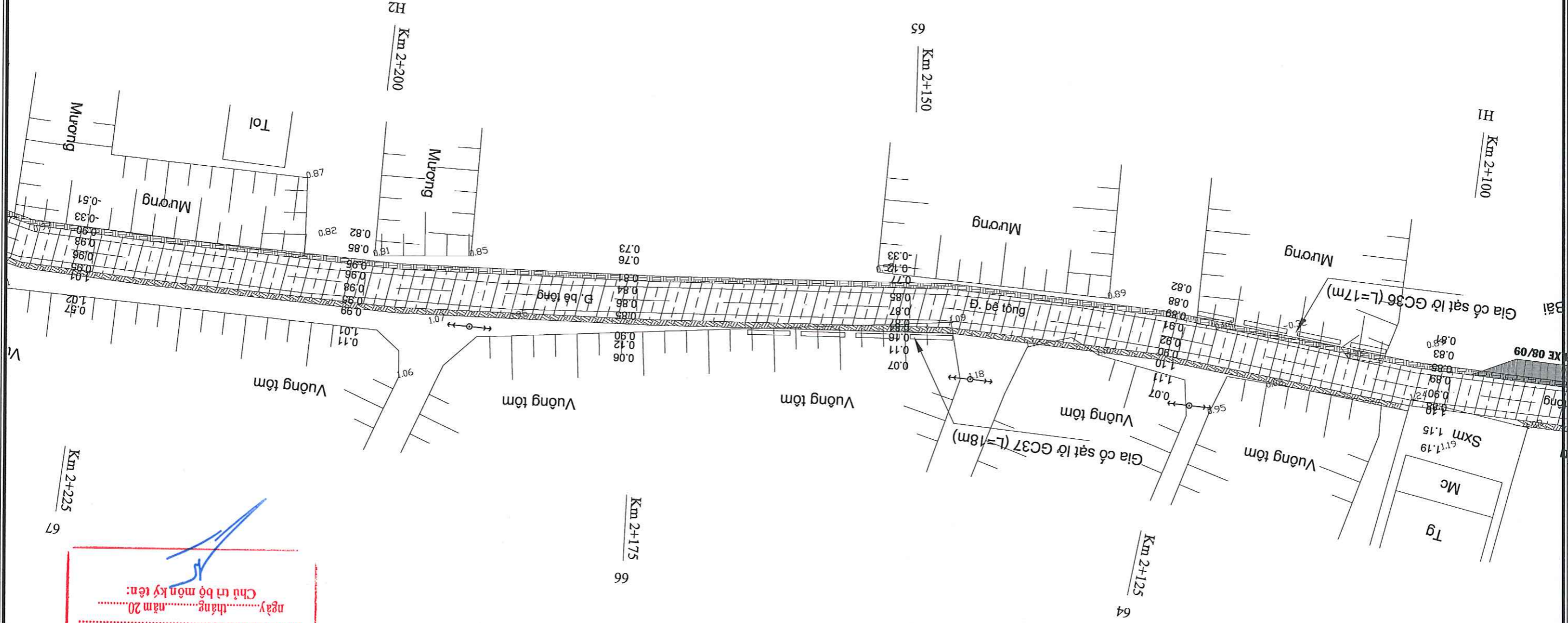
BÌNH ĐỒ TUYẾN
 T.L: 1.300

THÂM TRÀ
 - THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
 CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG

Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:

BÌNH ĐỒ TUYẾN
TL: 1.300

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỘ THỊ XANH
THẨM TRA
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:



CÔNG TRÌNH: MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYN ĐẾN CẦU BÊN LỬN) ĐỊA ĐIỂM: ẤP BÌNH LỘC, XÃ VINH LỘC MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input type="checkbox"/>	THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
	<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG	
<input type="checkbox"/>	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG	
HÀNG MỤC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG	TÊN BẢN VẼ: 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	SỐ BẢN VẼ: 18 / 34
ĐẠI DIỆN CÔNG TY	CHỦ TRÌ & KIỂM TRA:	PHÁT HÀNH: NĂM 2026
	NGUYỄN VĂN TỈNH	THIẾT KẾ:
		Ks. TRẦN MINH DUY



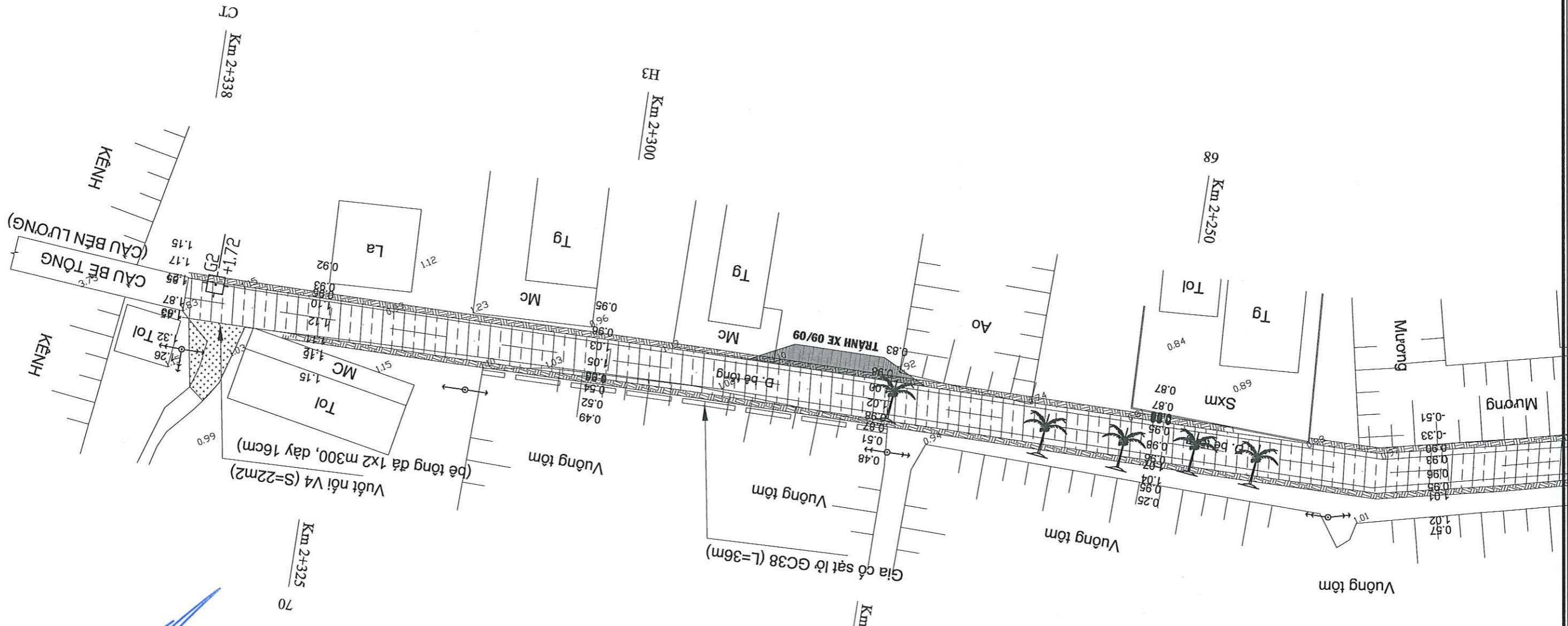
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯƠNG PHÁT HƯNG



ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

BÌNH ĐỒ TUYẾN
TL: 1.300

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THÂM TRẠ
 Theo Văn bản số: /
 ngày: tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:



CÔNG TRÌNH: MANG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOÀN TỪ NHÀ ÔNG QUYÊN ĐẾN CẦU BÊN LƯƠNG)	ĐỊA ĐIỂM: ẤP BÌNH LỘC, XÃ VĨNH LỘC	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input type="checkbox"/> THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG	<input type="checkbox"/> KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
	TÊN BẢN VẼ: 1. BÌNH ĐỒ TUYẾN	HÀNG MỤC: ĐƯỜNG BÊ TÔNG	SỐ BẢN VẼ: 19 / 34	<input checked="" type="checkbox"/> THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
PHÁT HÀNH: NĂM 2026	CHỮ TRƯỞNG & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH	THIỆT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY	CHỮ TRƯỞNG & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH	CHỮ TRƯỞNG & KIỂM TRA: Ks. TRẦN MINH DUY



DƯƠNG PHÁT HƯNG
 CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

Km 2+225
67

Km 2+275
69

Km 2+250
68

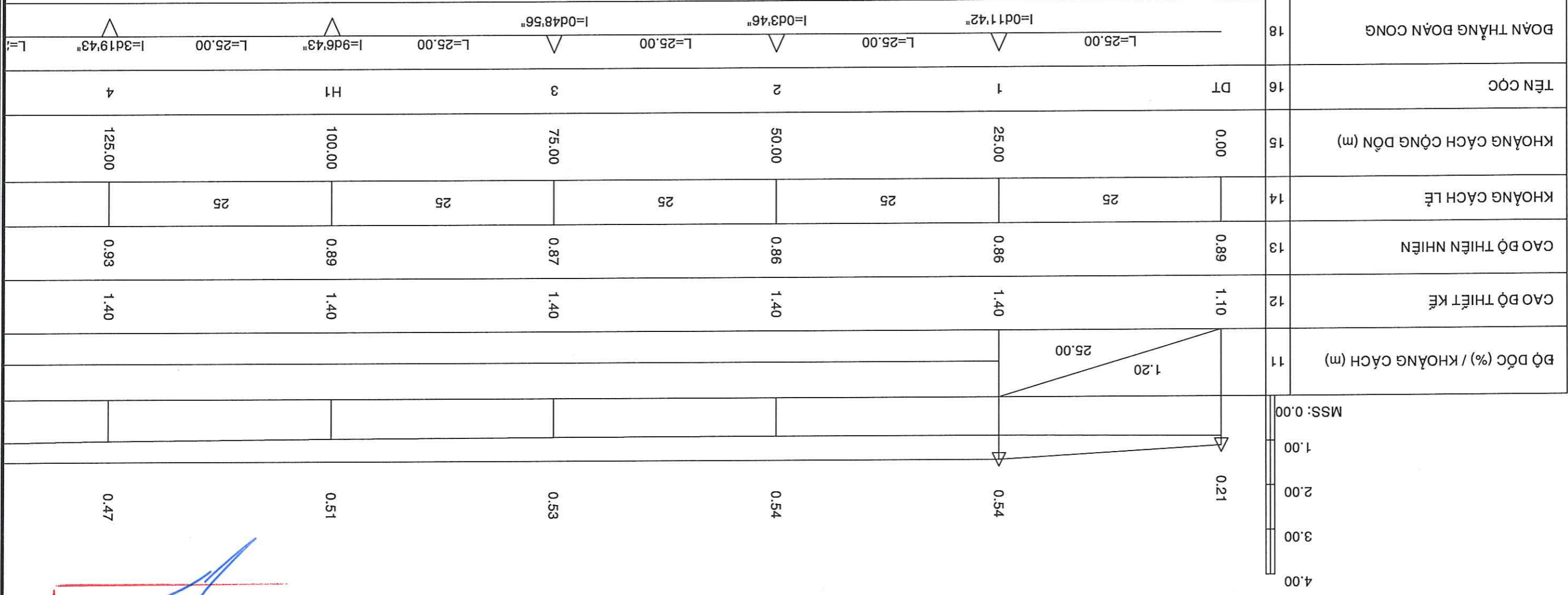
H3
Km 2+300

CI
Km 2+338

Km 2+325
70

TRẮC DỌC TUYẾN
 TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 - THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THÂM TRẠ
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:



CÔNG TRÌNH : MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOÀN CÒN LẠI (ĐOÀN TỪ NHÀ ÔNG QUYÊN ĐẾN CẦU BÊN LỬN)
 ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH
 THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
 THIẾT KẾ TRÌNH DUYẾT
 THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
 KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG
 TÊN BẢN VẼ :
 1. TRẮC DỌC TUYẾN



CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH
 THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY

Logo of Công Ty Cổ Phần Kiểm Định Xây Dựng - Thiết Kế Đồ Thị Xanh
 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯƠNG PHÁT HƯNG
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

TRÁC DỌC TUYẾN
TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THI XANH
THẨM TRA
 Theo Văn bản số: /
 ngày: tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:

0.47 0.51 0.52 0.53 0.54 0.54 0.56 0.54

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1.40	1.40	1.40	1.40	1.40	1.40	1.40	1.40	1.40	1.40
------	------	------	------	------	------	------	------	------	------

0.93	0.89	0.88	0.87	0.86	0.84	0.86	0.86	0.86	0.86
------	------	------	------	------	------	------	------	------	------

25	25	25	25	25	25	25	25	25	25
----	----	----	----	----	----	----	----	----	----

275.00	300.00	325.00	350.00	375.00	400.00	425.00	450.00	450.00	450.00
--------	--------	--------	--------	--------	--------	--------	--------	--------	--------

9	H3	10	11	12	H4	13	14	14	14
---	----	----	----	----	----	----	----	----	----

∇	∇	∇	∇	∇	∇	∇	∇	∇	∇
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

L=25.00	L=25.00	L=25.00	L=25.00	L=25.00	L=25.00	L=25.00	L=25.00	L=25.00	L=25.00
---------	---------	---------	---------	---------	---------	---------	---------	---------	---------

I=0d15'1"	I=0d56'51"	I=1d3'15"	I=0d10'57"	I=0d10'43"	I=3d55'50"	I=0d7'39"	I=10d4'	I=10d4'	I=10d4'
-----------	------------	-----------	------------	------------	------------	-----------	---------	---------	---------

CÔNG TRÌNH :
 HÀNG MỤC : DƯỜNG BÊ TÔNG
 TÊN BẢN VẼ :
 1. TRÁC DỌC TUYẾN
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH
 THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
 THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
 THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
 KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG



HÀNG MỤC : DƯỜNG BÊ TÔNG
 TÊN BẢN VẼ :
 1. TRÁC DỌC TUYẾN
 CHỦ TRÌ & KIỂM TRA :
 Ks. PHẠM TUẤN ANH
 THIẾT KẾ :
 Ks. TRẦN MINH DUY
 NGUYỄN VĂN TỈNH

DƯƠNG PHÁT HƯNG
 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

TRÁC DỘC TUYẾN
 TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 - THIẾT KẾ BỒ THỊ XANH
THẠM TRẢ
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

0.54	1.40	0.86	25	450.00	14	I=10d44'42"	L=25.00
0.50	1.40	0.90	25	475.00	15	I=3d24'15"	L=25.00
0.51	1.40	0.89	25	500.00	H5	I=0d18'46"	L=25.00
0.47	1.40	0.93	25	525.00	16	I=7d0'34"	L=25.00
0.45	1.40	0.95	25	550.00	17	I=5d9'59"	L=25.00
0.45	1.40	0.95	25	575.00	18	I=4d45'15"	L=25.00
0.40	1.40	1.00	25	600.00	H6	I=4d40'31"	L=25.00

CÔNG TRÌNH : MỞ HỒNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYÊN ĐẾN CẦU BẾN LỬN)
 ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ VINH LỘC
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG

THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT

THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG

KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG
 TÊN BẢN VẼ : 1. TRÁC DỘC TUYẾN

CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH
 THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY

NGUYỄN VĂN TÌNH

PHÁT HÀNH : NĂM 2026
 SỐ BẢN VẼ : 23 / 34



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 - THIẾT KẾ ĐÔ THỊ XANH
DUYỆT PHẤT HƯNG
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH



TRẮC DỌC TUYẾN
 TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 - THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẨM TRA
 Theo bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên: 

0.40	1.40	1.00	25	600.00	H6	▽	I=4d40'31"
0.37	1.40	1.03	25	625.00	19	▽	I=0d21'7"
0.35	1.40	1.05	25	650.00	20	▽	I=0d2'57"
0.34	1.40	1.06	25	675.00	21	△	I=0d1'54"
0.34	1.40	1.06	25	700.00	H7	▽	I=0d36'46"
0.35	1.40	1.05	25	725.00	22	▽	I=0d1'5'22"
0.36	1.40	1.04	25	750.00	23	▽	L=50.00

CÔNG TRÌNH :
 NHÀNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI
 (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYN ĐẾN CẦU BẾN LỬN)
 ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ BÌNH LỘC
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
 THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
 THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
 KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

HÀNG MỤC :
 ĐƯỜNG BÊ TÔNG

TÊN BẢN VẼ:
1. TRẮC DỌC TUYẾN

CHỦ TRÌ & KIỂM TRA:
 Ks. PHẠM TUẤN ANH

THIẾT KẾ:
 Ks. TRẦN MINH DUY

NGUYỄN VĂN TỈNH



BC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯƠNG PHÁT HƯNG



TRẮC DỌC TUYẾN
 TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẠM TRƯA
 Theo Văn bản số:/.....
 ngày: tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

0.35	1.40	1.05	25	800.00	H8	L=25.00	I=0d10'52"
0.40	1.40	1.00	25	825.00	25	L=25.00	I=0d11'22"
0.50	1.40	0.90	25	850.00	26	L=25.00	I=1d6'56"
0.58	1.40	0.82	25	875.00	27	L=25.00	I=8d42'36"
0.37	1.40	1.03	25	900.00	H9	L=25.00	I=60d56'52"
0.31	1.40	1.09	25	925.00	28	L=25.00	I=24d23'15"

CÔNG TRÌNH :
 HÀNG MỤC :
 TÊN BẢN VẼ :
 1. TRẮC DỌC TUYẾN
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH
 THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
 THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
 THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
 KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG



HÀNG MỤC : DƯỜNG BÊ TÔNG
 TÊN BẢN VẼ :
 1. TRẮC DỌC TUYẾN
 CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: NGUYỄN VĂN TỈNH
 CHỮ TRỮ & KIỂM TRA: NGUYỄN VĂN TỈNH
 Ks. PHẠM TUẤN ANH
 THIẾT KẾ:
 Ks. TRẦN MINH DUY

BC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH
DƯƠNG PHÁT HƯNG
 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

TRẠC DỌC TUYẾN
TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẨM TRA
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:

0.31	1.40	1.09	25	925.00	28	I=24d23'15"
0.42	1.40	0.98	25	950.00	29	I=3d58'14"
0.43	1.40	0.97	25	975.00	30	I=1d47'15"
0.48	1.40	0.92	25	1000.00	KM1	I=8d36'53"
0.49	1.40	0.91	25	1025.00	31	I=4d49'9"
0.46	1.40	0.94	25	1050.00	32	I=1d24'1"
0.47	1.40	0.93	25	1075.00	33	I=0d35'52"
						L=25.00

CÔNG TRÌNH : MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI
 (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYN ĐẾN CẦU BẾN LỬN)
 ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ VINH LỘC
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
 THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
 THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
 KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG
 TÊN BẢN VẼ : 1. TRẠC DỌC TUYẾN

BÀI DIỄN CÔNG TY :
 NGUYỄN VĂN TÌNH

CHỦ TRÌ & KIỂM TRA :
 Ks. PHẠM TUẤN ANH

THIẾT KẾ :
 Ks. TRẦN MINH DUY

PHÁT HÀNH : NĂM 2026
 SỐ BẢN VẼ : 26 / 34



TRẠC DỤC TUYỂN
 TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẨM TRA
 Theo Văn bản số: /
 ngày.....tháng.....năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

0.54	1.40	0.86	25	1225.00	37	∇	I=0d1'10"
0.45	1.40	0.95	25	1250.00	38	∇	I=0d0'28"
0.38	1.40	1.02	25	1275.00	39	∇	I=1d1'0'45"
0.36	1.40	1.04	25	1300.00	H3	∇	I=0d27'54"
0.34	1.40	1.06	25	1325.00	40	∇	I=1d22'40"
0.34	1.40	1.06	25	1350.00	41	∇	I=1d21'34"
0.38	1.40	1.02	25	1375.00	42	∇	I=0d34'59"
							I=25.00

CÔNG TRÌNH : MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYÊN ĐẾN CẦU BẾN LỬN)
 ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ VINH LỘC
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG

THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT

THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG

KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG

TÊN BẢN VẼ : 1. TRẠC DỤC TUYỂN

CHỦ THI & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH

THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY

NGUYỄN VĂN TỈNH

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

MS.D.N. 1900691489 - CÔNG TY TNHH KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG PHẬT HƯNG

ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

DƯƠNG PHẬT HƯNG
 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

TRẠC DỤC TUYỂN
 TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THÂM TRÀ
 Theo Văn bản số:
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

0.43	1.40	0.97	25	1400.00	H4	L=25.00
0.44	1.40	0.96	25	1425.00	43	L=25.00
0.46	1.40	0.94	25	1450.00	44	L=25.00
0.51	1.40	0.89	25	1475.00	45	L=25.00
0.48	1.40	0.92	25	1500.00	H5	L=25.00
0.49	1.40	0.91	25	1525.00	46	L=25.00
0.50	1.40	0.90	25	1550.00	47	L=25.00

CÔNG TRÌNH :
 NHÀNG CẤP, MỞ HỒNG TUYỂN BÌNH LỘC ĐOÀN CÒN LẠI
 (ĐOÀN TỰ NHÀ ỒNG QUYỀN ĐẾN CẦU BẾN LỬN)
 ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ VĨNH LỘC
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
 THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
 THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
 KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG
TÊN BẢN VẼ : 1. TRẠC DỤC TUYỂN

PHÁT HÀNH : NĂM 2026
 SỐ BẢN VẼ : 29 / 34

CHỦ TRÌ & KIỂM TRA : Ks. PHẠM TUẤN ANH
THIẾT KẾ : Ks. TRẦN MINH DUY

NGUYỄN VĂN TỈNH



ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

TRẮC DỌC TUYẾN
 TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẨM TRA
 Theo Văn bản số:/.....
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:

0.50	1.40	0.90	25	1550.00	47	I=12d23'13"
0.49	1.40	0.91	25	1575.00	48	I=6d19'17"
0.42	1.40	0.98	25	1600.00	H6	I=3d5'33"
0.37	1.40	1.03	25	1625.00	49	I=0d21'34"
0.37	1.40	1.03	25	1650.00	50	I=41d38'17"
0.29	1.40	1.11	25	1675.00	51	I=25d48'52"
0.37	1.40	1.03	25	1700.00	H7	I=61d6'49"
						L=25.00

CÔNG TRÌNH :
 MANG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI
 (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYÊN ĐẾN CẦU BẾN LỬN)
 ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ VINH LỘC
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG

THIẾT KẾ TRÌNH DUYẾT

THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG

KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

HÀNG MỤC :
 ĐƯỜNG BÊ TÔNG

TÊN BẢN VẼ:
 1. TRẮC DỌC TUYẾN

CHỦ TRÌ & KIỂM TRA:
 Ks. PHẠM TUẤN ANH

THIẾT KẾ:
 Ks. TRẦN MINH DUY

DƯƠNG PHÁT HƯNG
 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
 ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH



TRÁC DỌC TUYÊN
 TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ BỒ THỊ XANH
THẨM TRA
 Theo Văn bản số: /
 ngày: tháng năm 20
 Chủ trì bộ môn Kỹ tên:

0.37				1.40	1.03	25	1725.00	H7	L=25.00	I=3d20'51"
0.40				1.40	1.00	25	1750.00	52	L=25.00	I=0d16'20"
0.39				1.40	1.01	25	1775.00	53	L=25.00	I=30d10'11"
0.35				1.40	1.05	25	1800.00	54	L=25.00	I=38d42'53"
0.29				1.40	1.11	25	1825.00	H8	L=25.00	I=56d26'49"
0.40				1.40	1.00	25	1850.00	56	L=25.00	I=25d46'52"

CÔNG TRÌNH : MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI
 (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYÊN ĐẾN CẦU BẾN LỬN)
 ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ VINH LỘC
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
 THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
 THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
 KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

HÀNG MỤC : ĐƯỜNG BÊ TÔNG
 TÊN BẢN VẼ : 1. TRÁC DỌC TUYÊN



BÀI DIỄN CÔNG TY: NGUYỄN VĂN TỈNH
 CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH
 THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY

DƯƠNG PHÁT HƯNG
 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
 ĐC: ẤP THỊ TRẤN A, XÃ HÒA BÌNH

TRẮC DỤC TUYẾN
TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THI XANH
THÂM TRẠ
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên:

0.40				1.40	1.00	25	1850.00	56	△	=25d46'52"
0.45				1.40	0.95	25	1875.00	57	▽	I=0d4'48"
0.37				1.40	1.03	25	1900.00	H9	△	I=0d32'36"
0.35				1.40	1.05	25	1925.00	58	▽	I=0d42'13"
0.31				1.40	1.09	25	1950.00	59	△	I=0d9'35"
0.31				1.40	1.09	25	1975.00	60	△	I=1d30'41"
0.33				1.40	1.07	25	2000.00	KM2	△	I=0d53'18"
										L=25.00

CÔNG TRÌNH : MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI
 (ĐOẠN TỪ NHÀ ĐÔNG QUẬN ĐẾN CẦU BẾN LƯƠN)
 ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ VINH LỘC
 MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG


THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT

THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG


KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

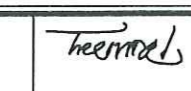
HÀNG MỤC : DƯỠNG BÊ TÔNG

TÊN BẢN VẼ : 1. TRẮC DỤC TUYẾN

BÀI DIỄN CÔNG TY: 

NGUYỄN VĂN TỈNH

CHỦ TRÌ & KIỂM TRA: Ks. PHẠM TUẤN ANH 


THIẾT KẾ: Ks. TRẦN MINH DUY 

SỐ BẢN VẼ : 32 / 34

PHÁT HÀNH : NĂM 2026

ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

DƯƠNG PHÁT HƯNG
 CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN




TRẮC DỌC TUYẾN
 TL: 1.150

CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
 - THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
THẨM TRA
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

0.54 0.53 0.48 0.50 0.47 0.47 0.47 0.33

1.40 1.40 1.40 1.40 1.40 1.40 1.40 1.40

1.07 0.93 0.92 0.90 0.93 0.93 0.93 1.07

25 25 25 25 25 25 25 25

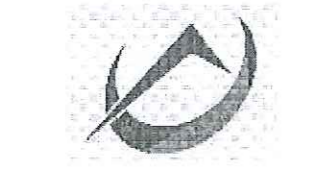
2175.00 2150.00 2125.00 2100.00 2075.00 2050.00 2025.00 2000.00

66 65 64 H1 63 62 61 M2

∇ L=25.00 ∇ L=25.00 ∇ L=25.00 ∇ L=25.00 ∇ L=25.00 ∇ L=25.00 ∇ L=25.00 ∇ L=25.00

I=1d37' I=5d10'5" I=4d22'59" I=3d13'31" I=56d18'1" I=35d13'42" I=30d36'40" I=53'18"

CÔNG TRÌNH : NÀNG CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN BÌNH LỘC ĐOẠN CÒN LẠI (ĐOẠN TỪ NHÀ ÔNG QUYÊN ĐẾN CẦU BẾN LỬN)	<input type="checkbox"/>	THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ VINH LỘC	<input type="checkbox"/>	THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	<input checked="" type="checkbox"/>	THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
	<input type="checkbox"/>	KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG
HÀNG MỤC : DƯỜNG BÊ TÔNG	PHÁT HÀNH : NĂM 2026	
TÊN BẢN VẼ : 1. TRẮC DỌC TUYẾN	THIẾT KẾ :	
BÀI DIỆN CÔNG TY :	CHỦ TRÌ & KIỂM TRA : Ks. PHẠM TUYÊN ANH	Ks. TRẦN MINH DUY
NGUYỄN VĂN TÌNH	THIẾT KẾ :	



DƯƠNG PHÁT HƯNG
 CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

ĐC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

CÔNG TRÌNH :
 HÀNG MỤC :
 ĐƯỜNG BÊ TÔNG

MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH
 1. TRẮC DỌC TUYẾN

ĐỊA ĐIỂM : ẤP BÌNH LỘC, XÃ VĨNH LỘC
 (ĐOÀN TỰ NHÀ ÔNG QUYN ĐẾN CẦU BÊN LỬN)

THIẾT KẾ XIN PHÉP XÂY DỰNG
 THIẾT KẾ TRÌNH DUYỆT
 THIẾT KẾ KỸ THUẬT THI CÔNG
 KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG

SỐ BẢN VẼ : 34 / 34
 PHÁT HÀNH : NĂM 2026

THIẾT KẾ:
 Ks. PHẠM TUẤN ANH
 CHỦ TRÌ & KIỂM TRA:
 Ks. TRẦN MINH DUY

HÀNG MỤC:
 TÊN BẢN VẼ:
 ĐƯỜNG BÊ TÔNG

NGUYỄN VĂN TỈNH

BC: ẤP THỊ TRẦN A, XÃ HÒA BÌNH

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
ĐƯƠNG PHÁT HƯNG

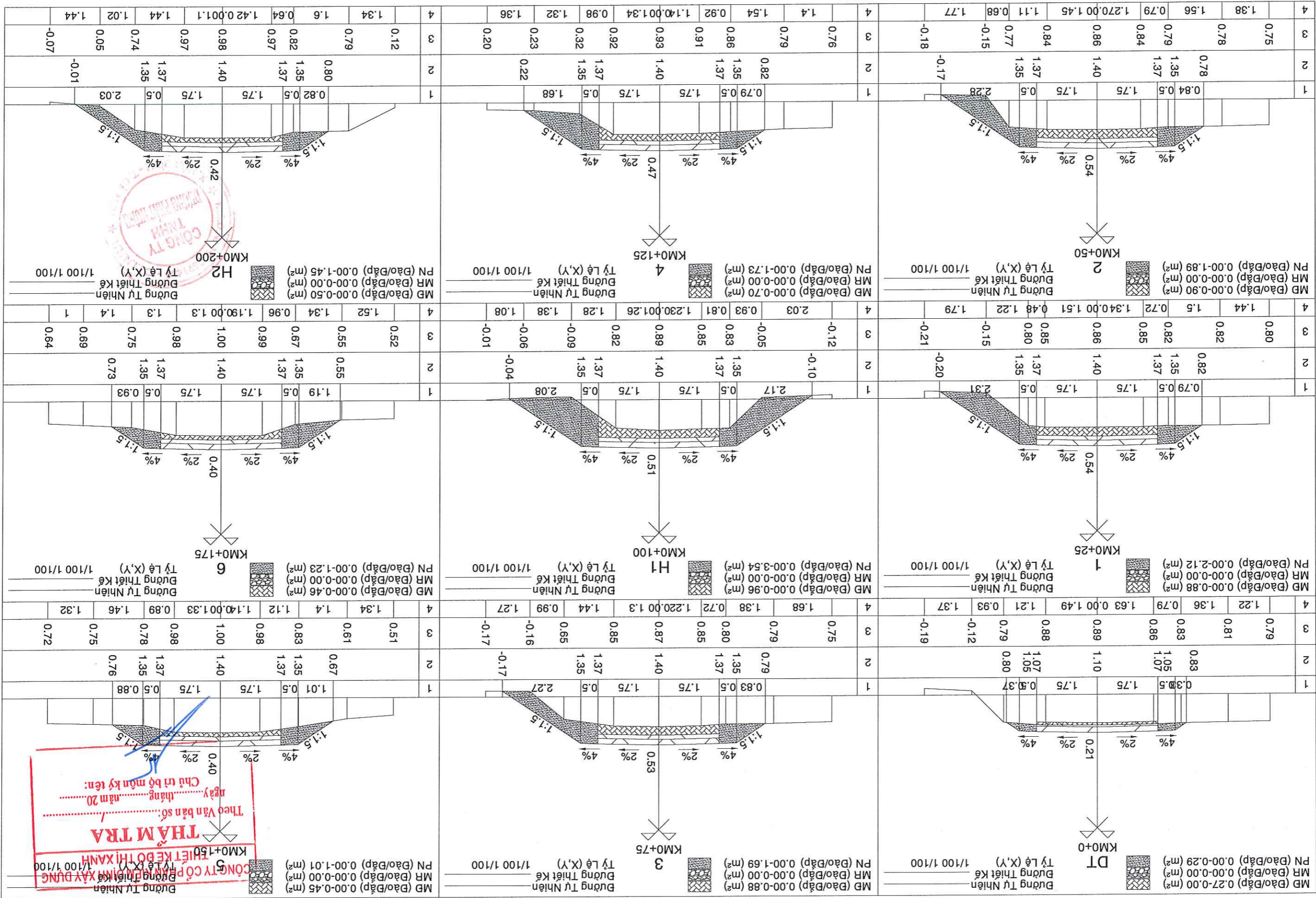


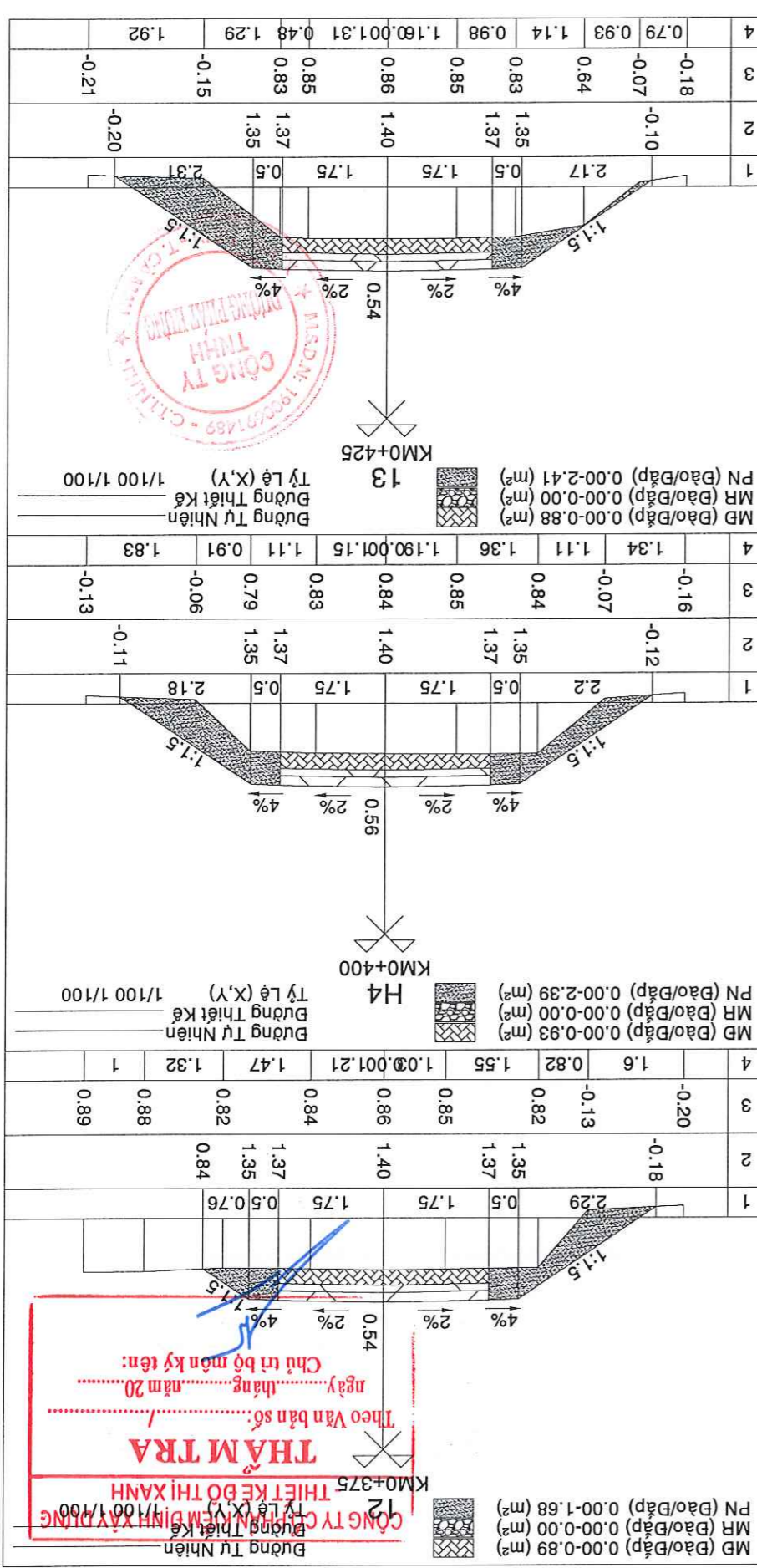
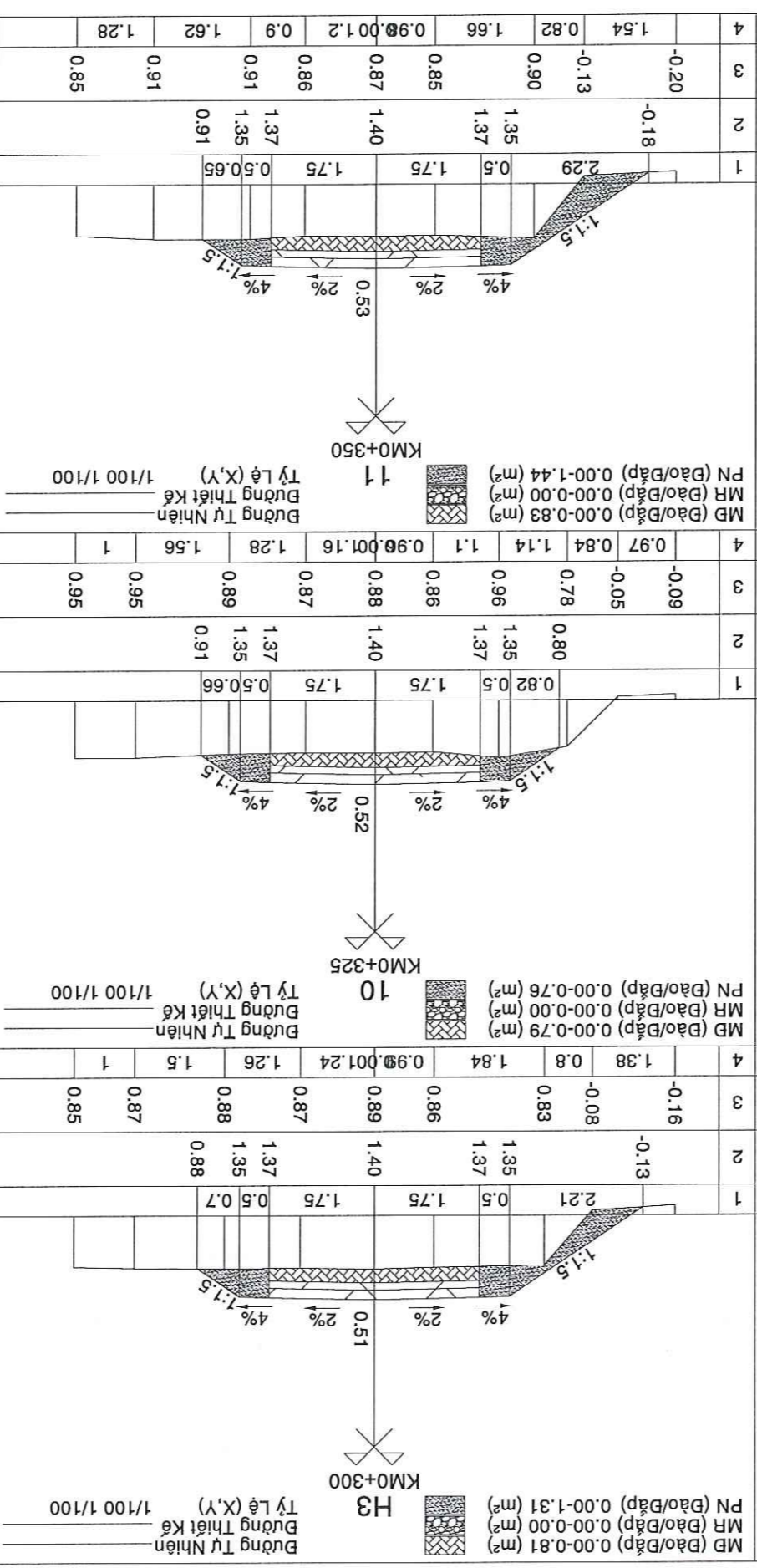
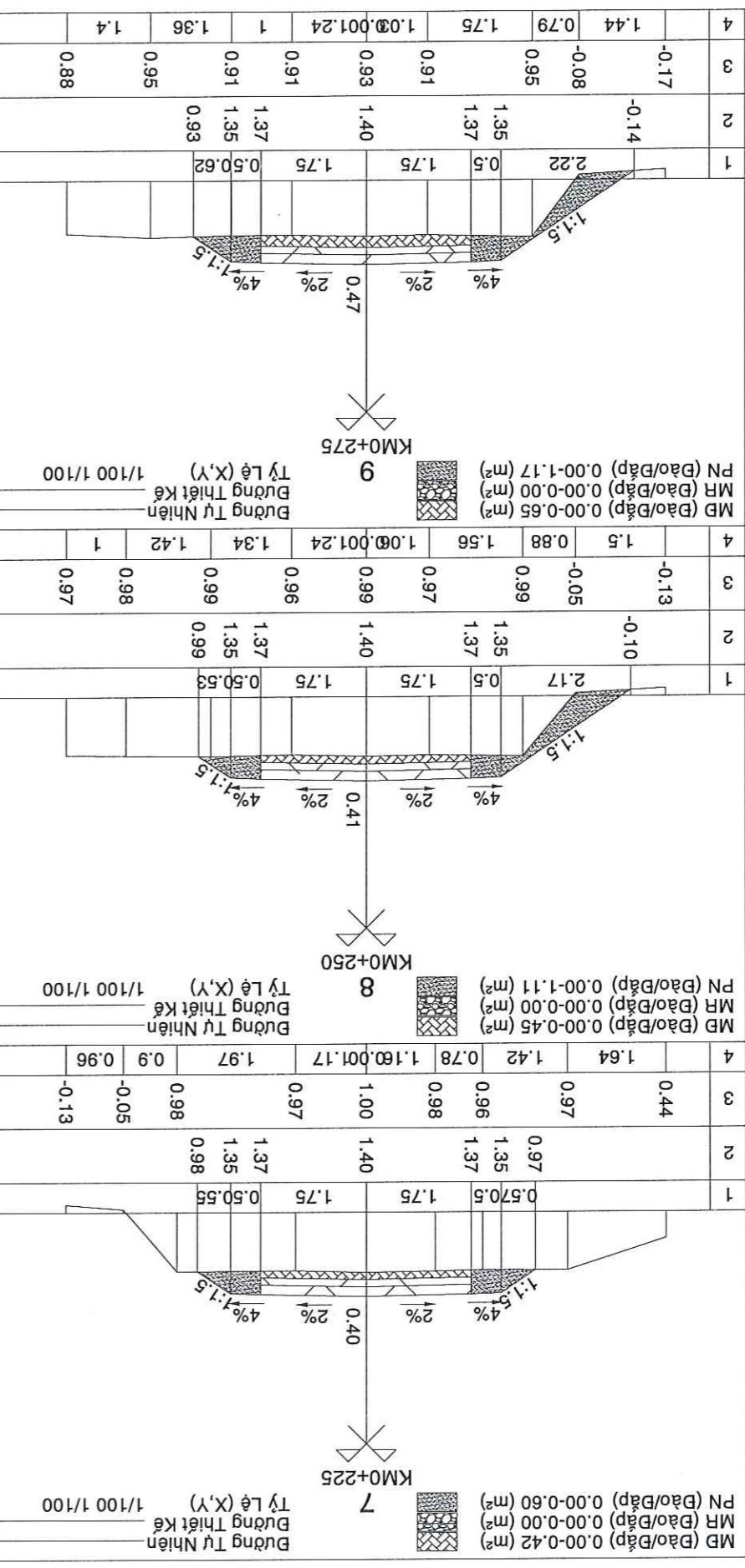
66	2175.00	0.86	1.40	0.54	0.42	0.38	0.48	0.03
H2	2200.00	0.98	1.40	0.42	0.44	0.38	0.48	0.03
67	2225.00	0.96	1.40	0.44	0.44	0.38	0.48	0.03
68	2250.00	0.98	1.40	0.42	0.44	0.38	0.48	0.03
69	2275.00	1.02	1.40	0.38	0.44	0.38	0.48	0.03
H3	2300.00	1.05	1.40	0.35	0.44	0.38	0.48	0.03
70	2325.00	1.12	1.60	0.48	0.44	0.38	0.48	0.03
CT	2338.00	1.87	1.90	0.03	0.44	0.38	0.48	0.03

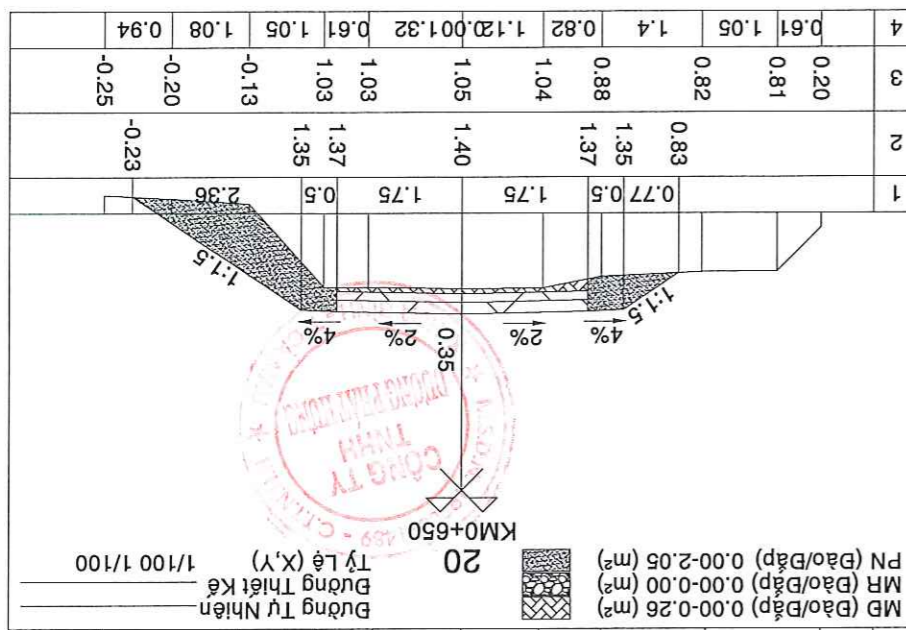
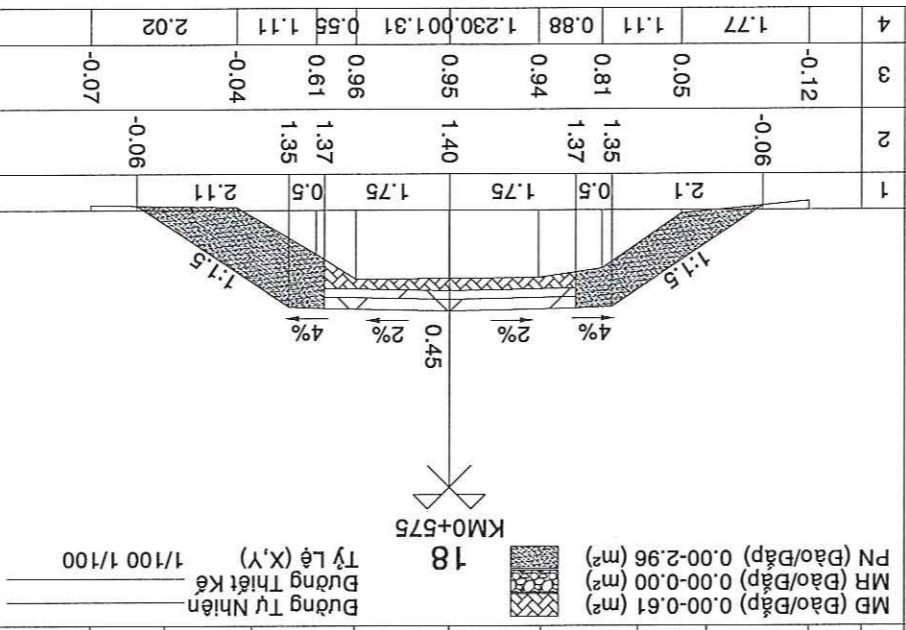
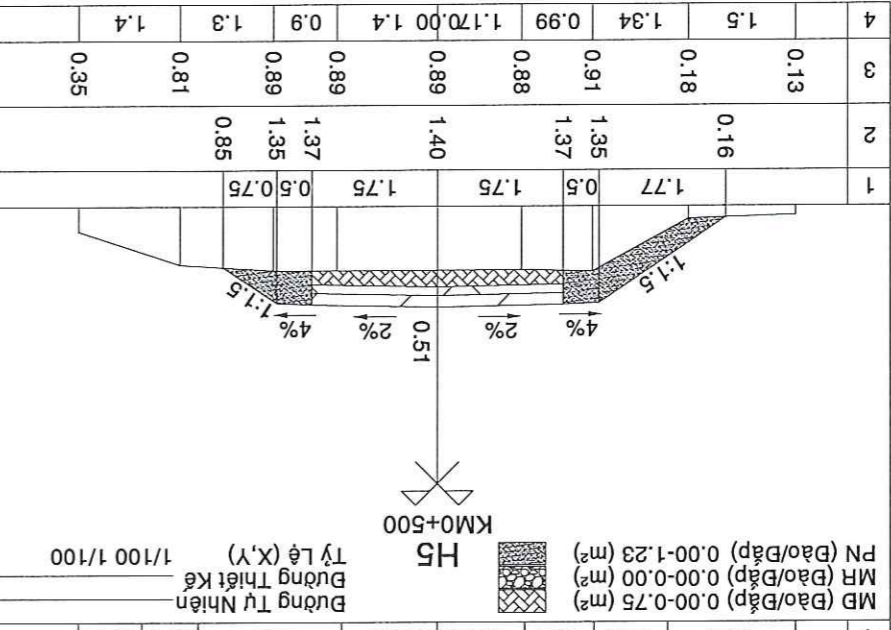
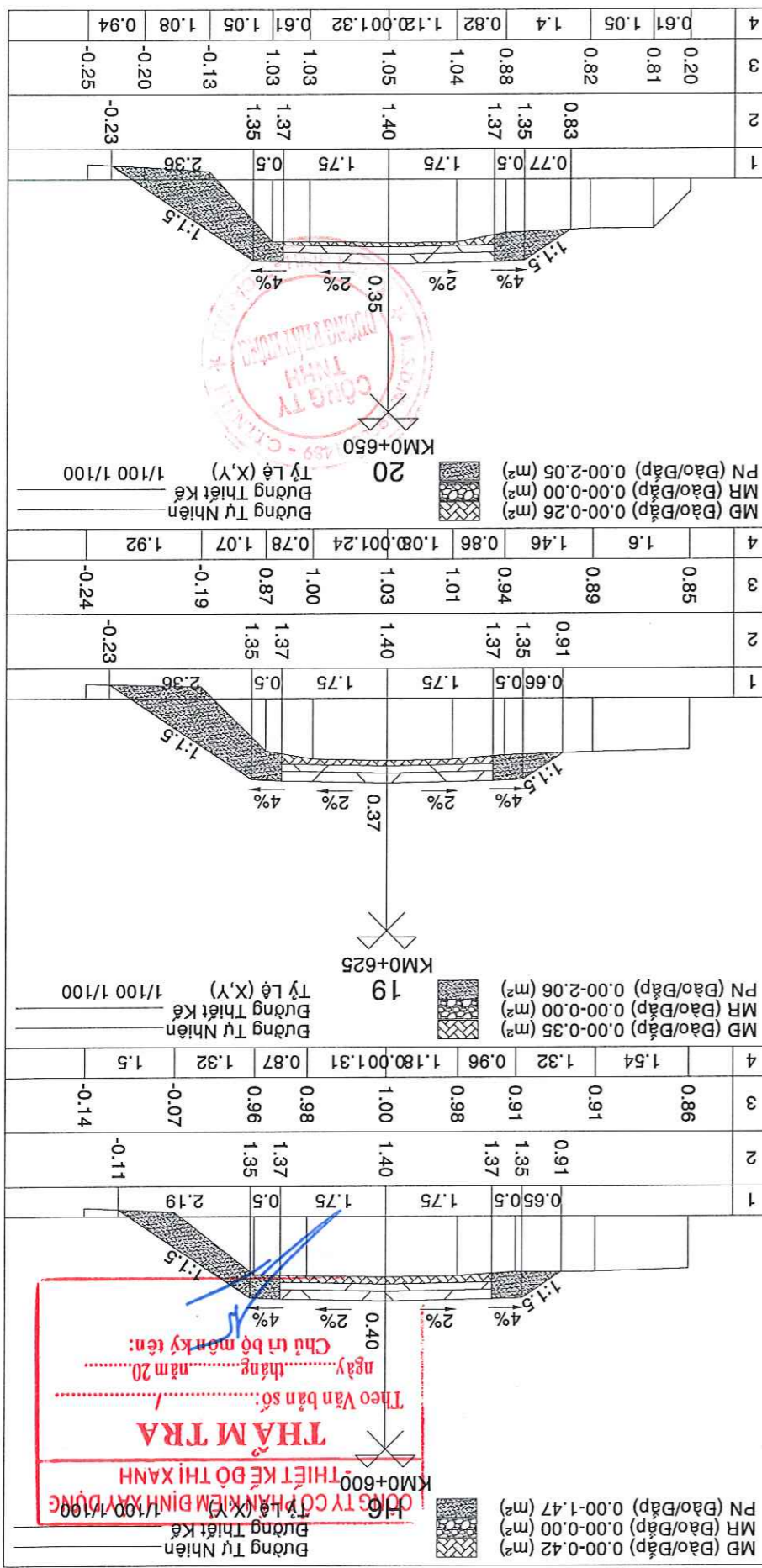
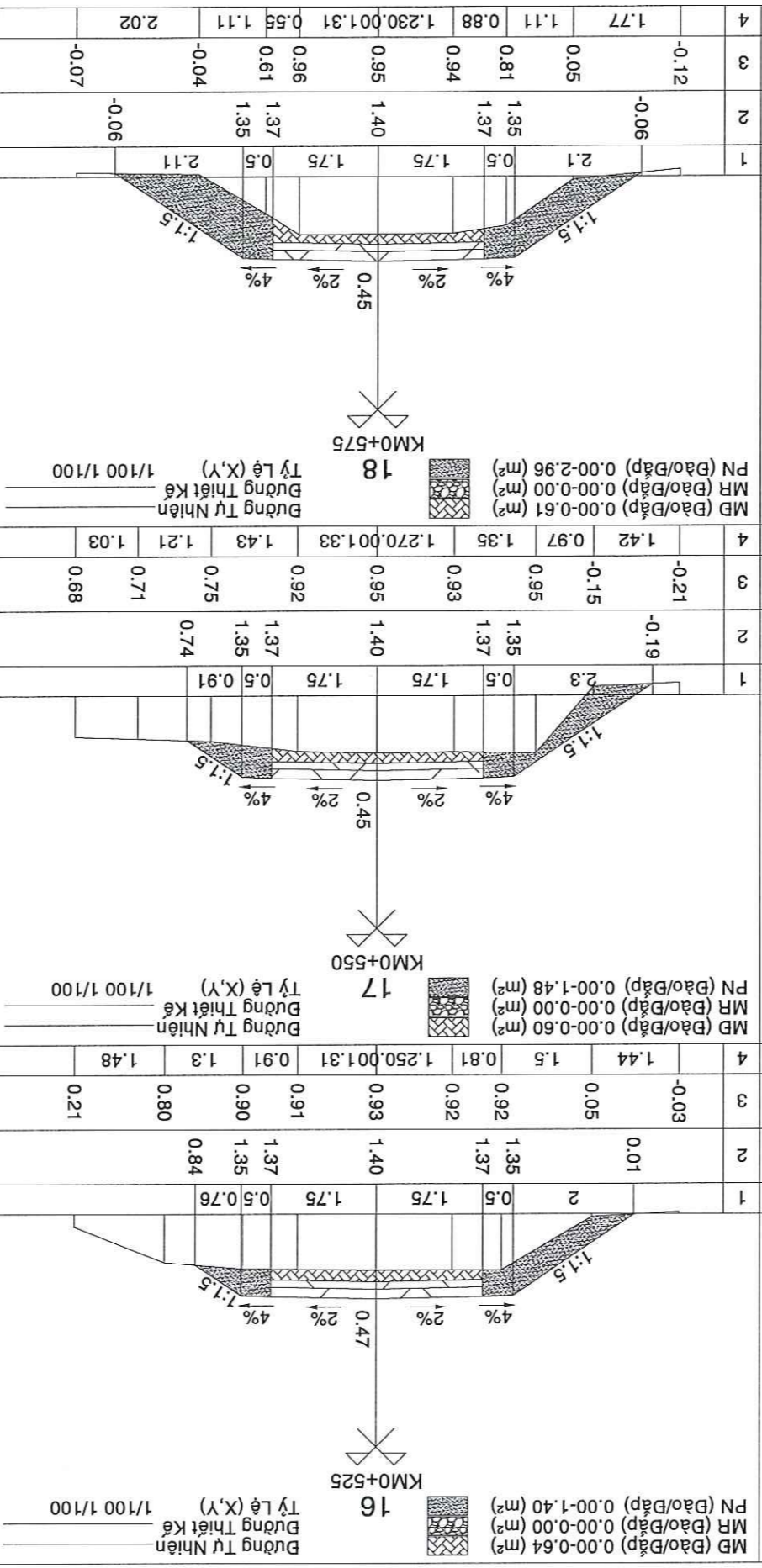
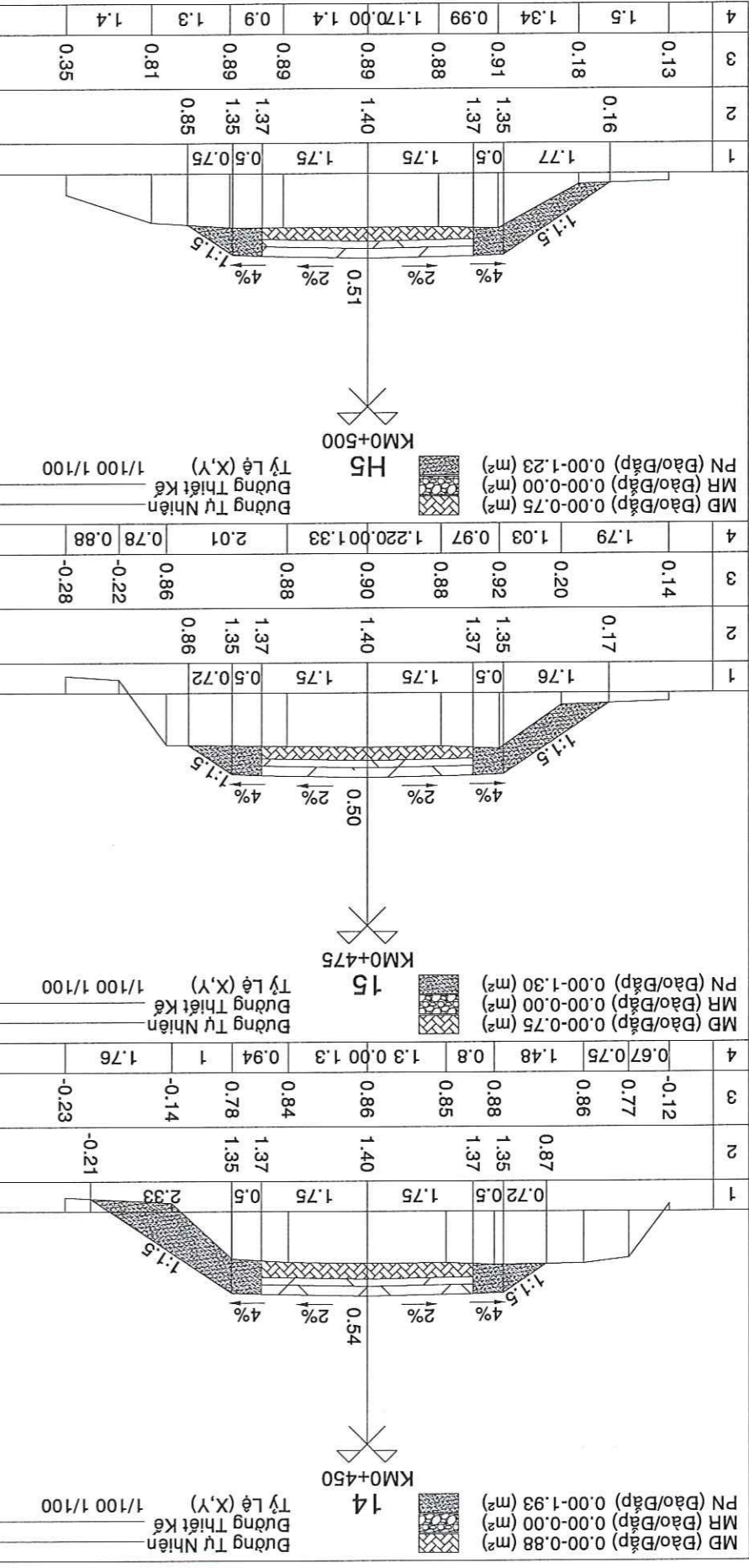
THẨM TRA
 - THIẾT KẾ ĐỒ THI XANH
 CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG

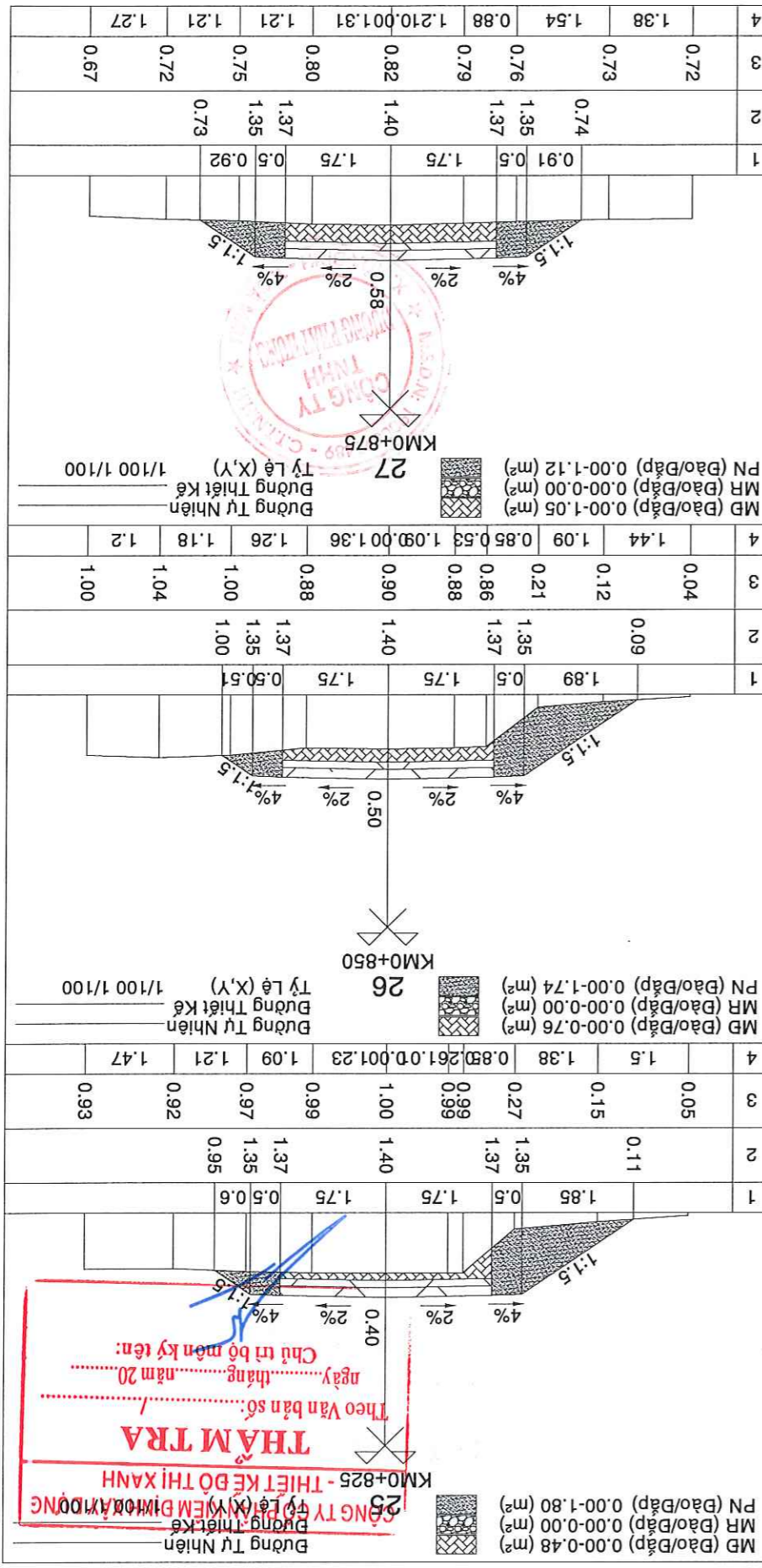
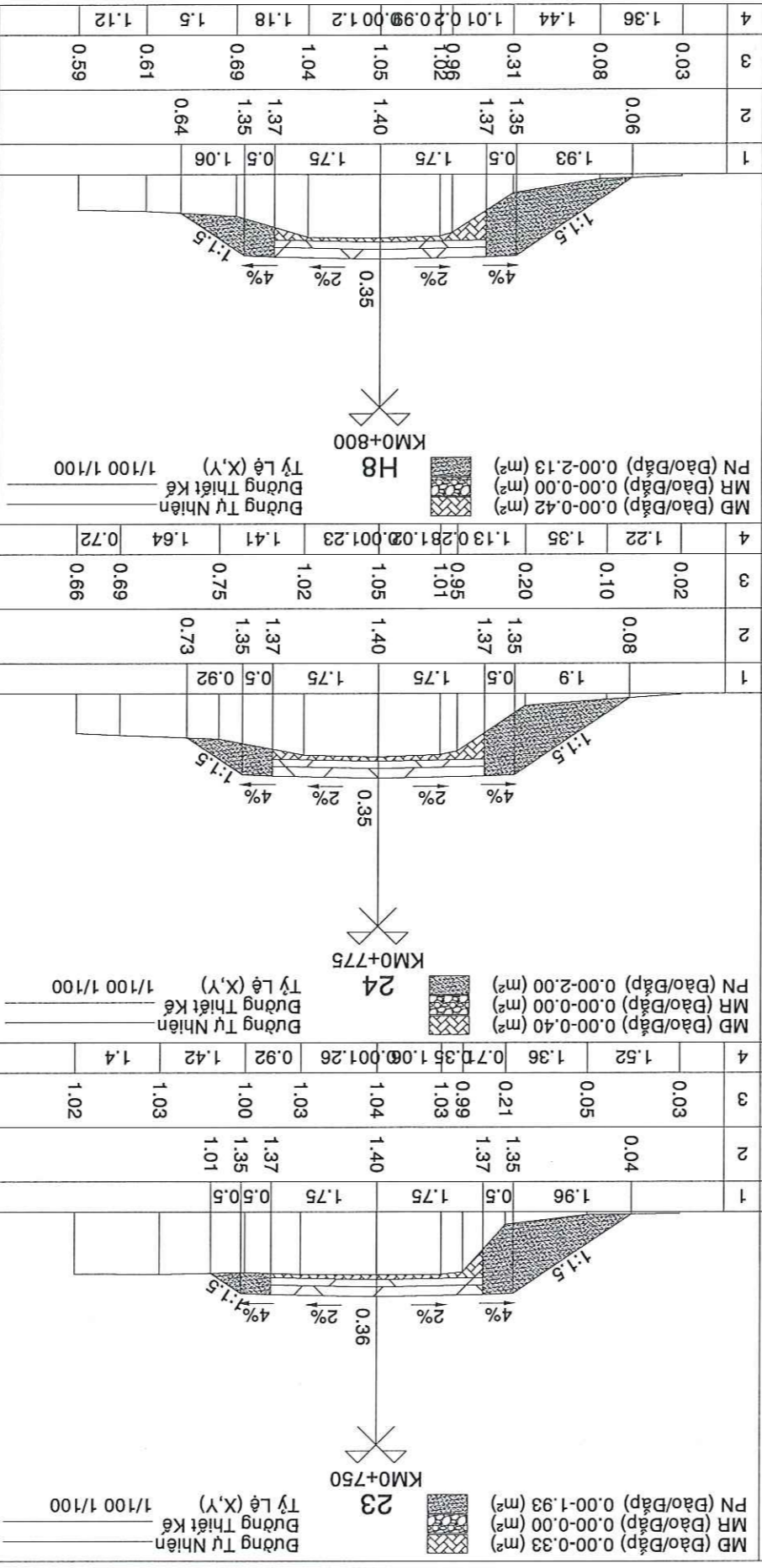
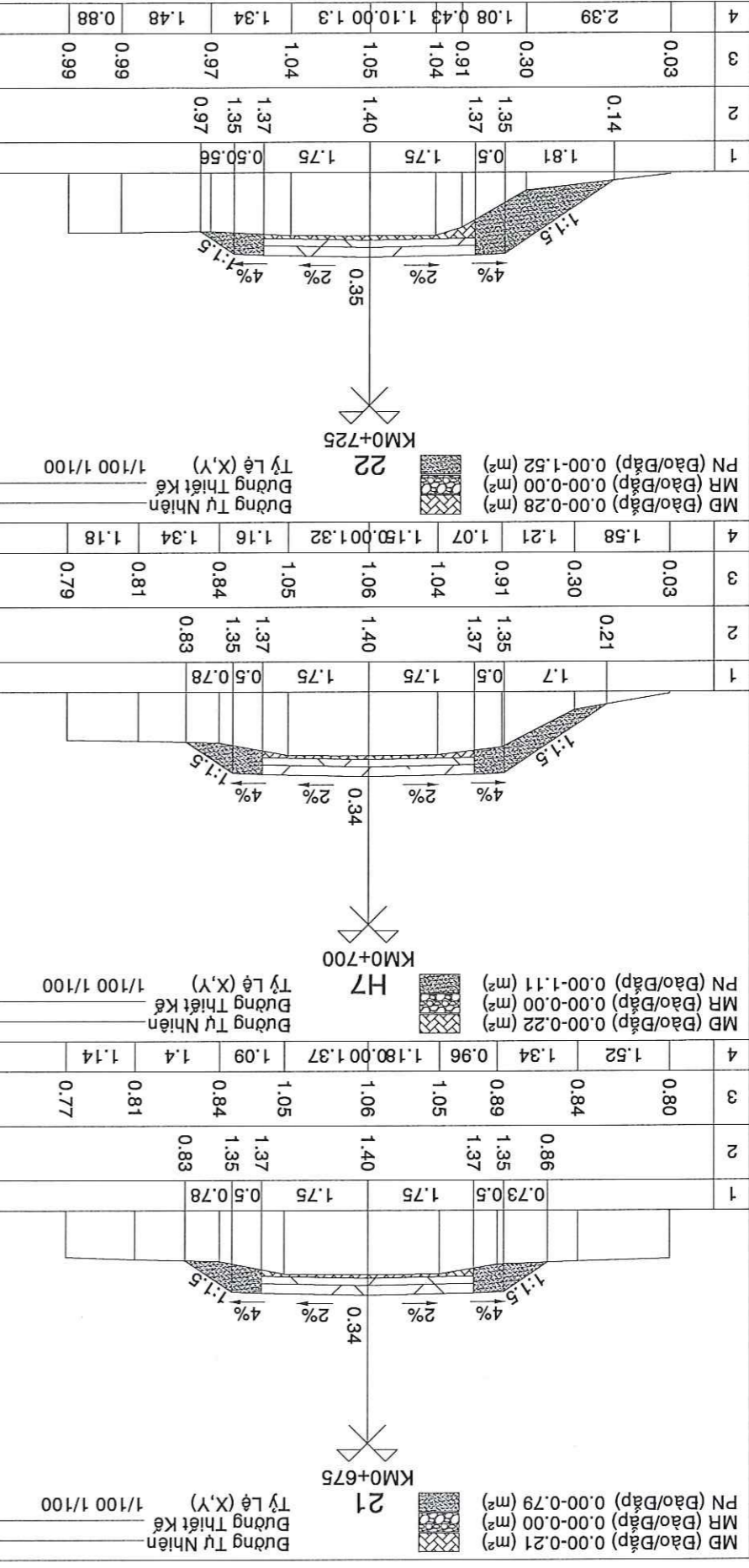
Theo Văn bản số:
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

TRẮC DỌC TUYẾN
 TL: 1.150



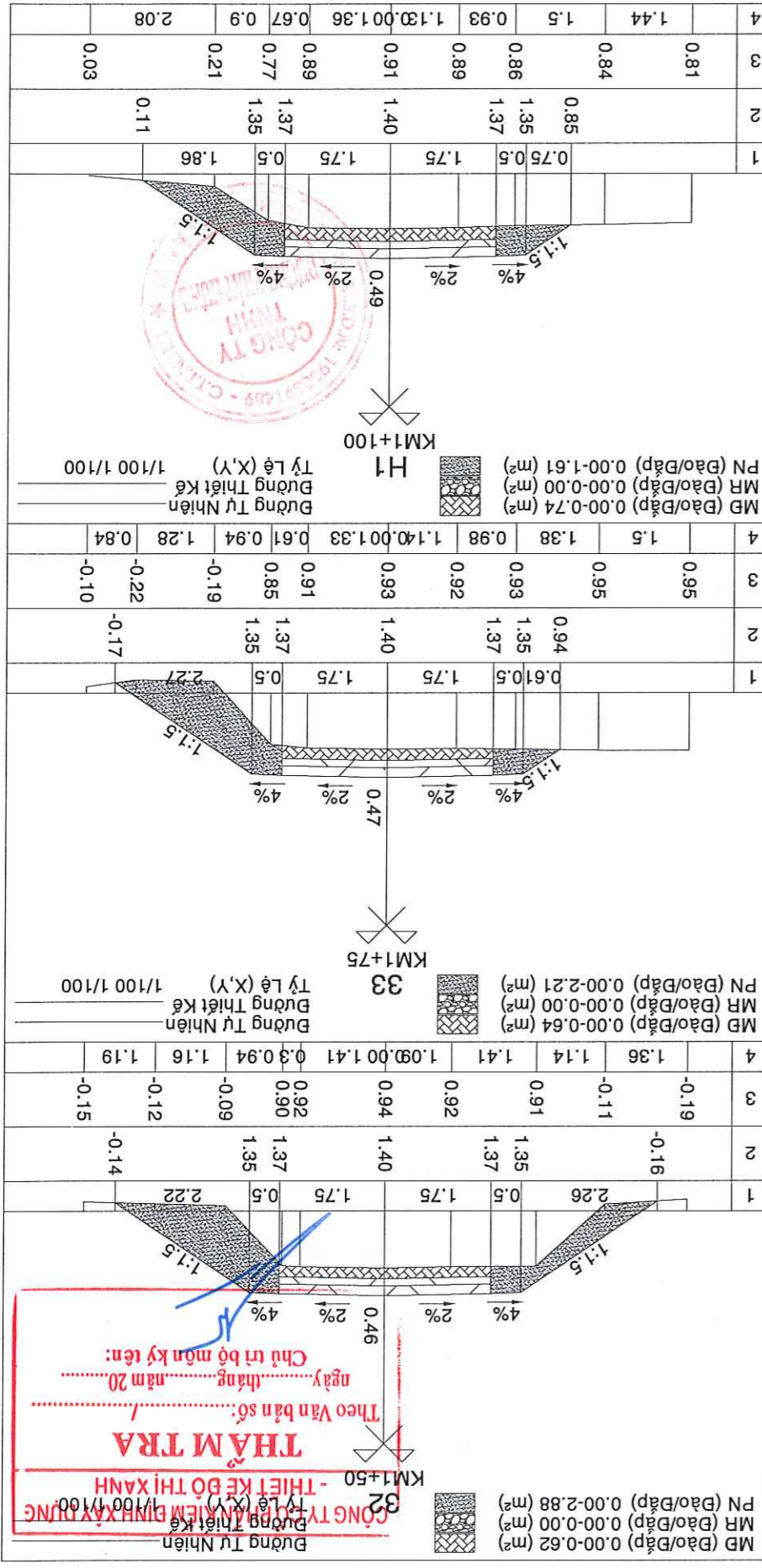
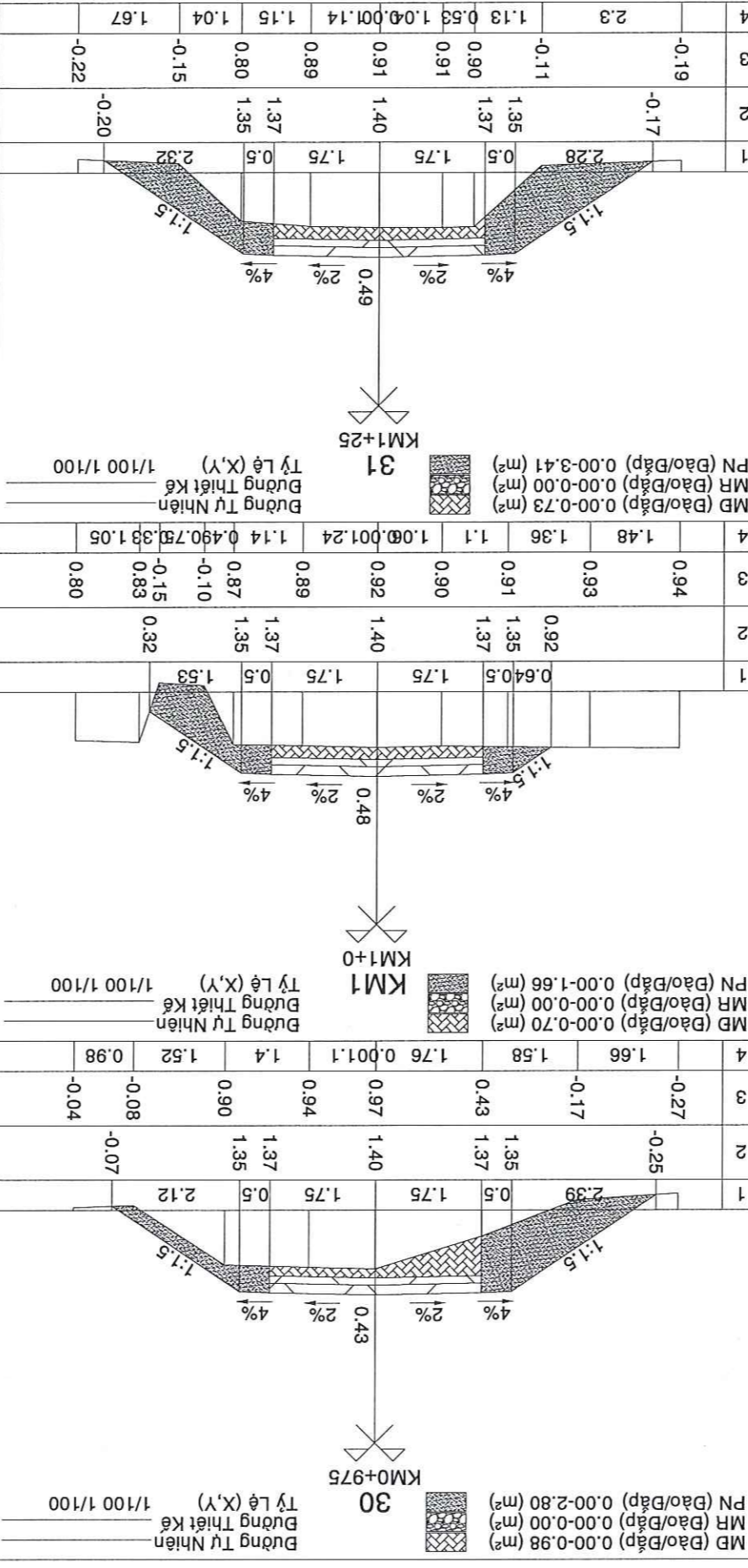
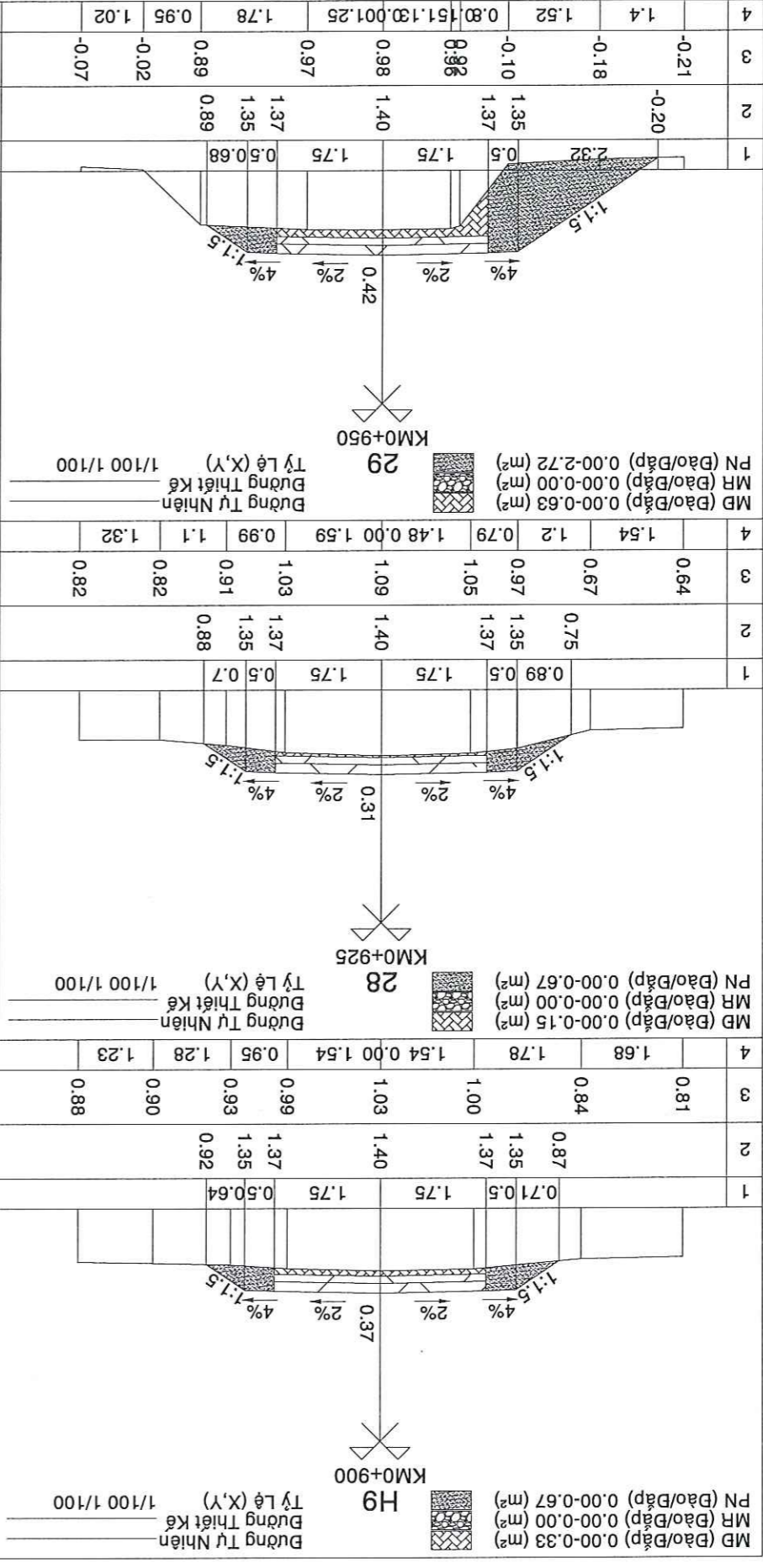






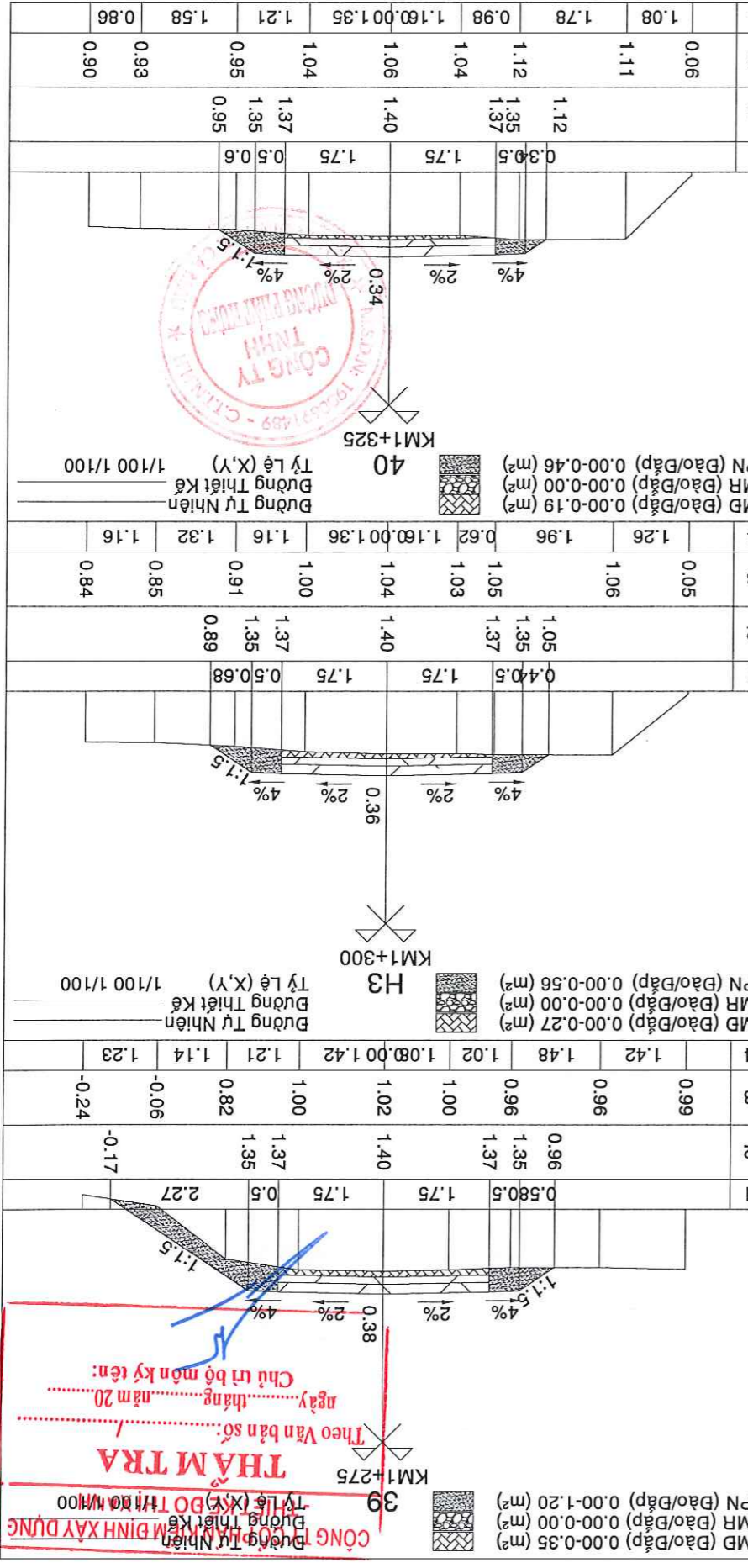
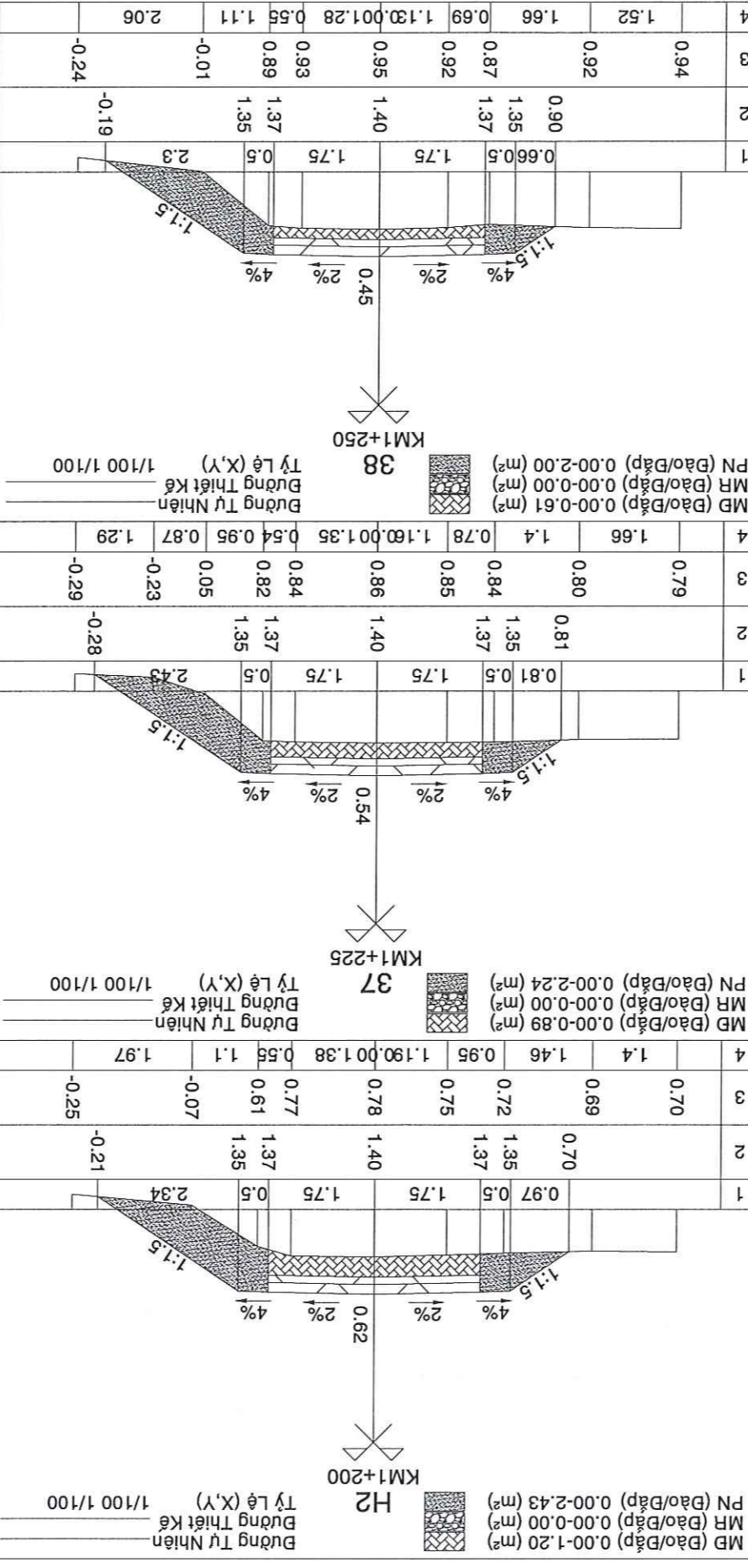
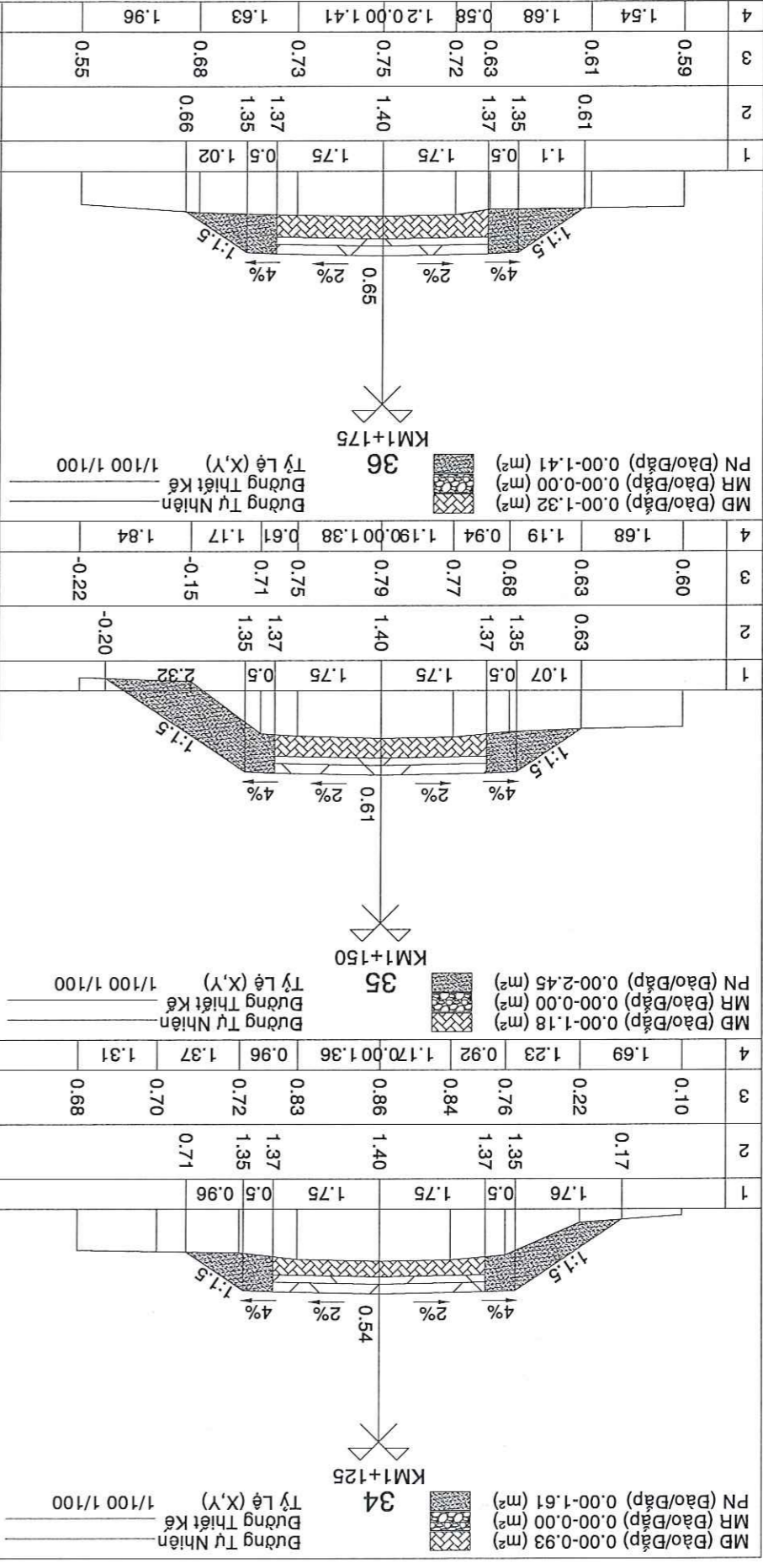
THẨM TRA
 Theo Văn bản số: /
 ngày.....tháng.....năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ tên: /

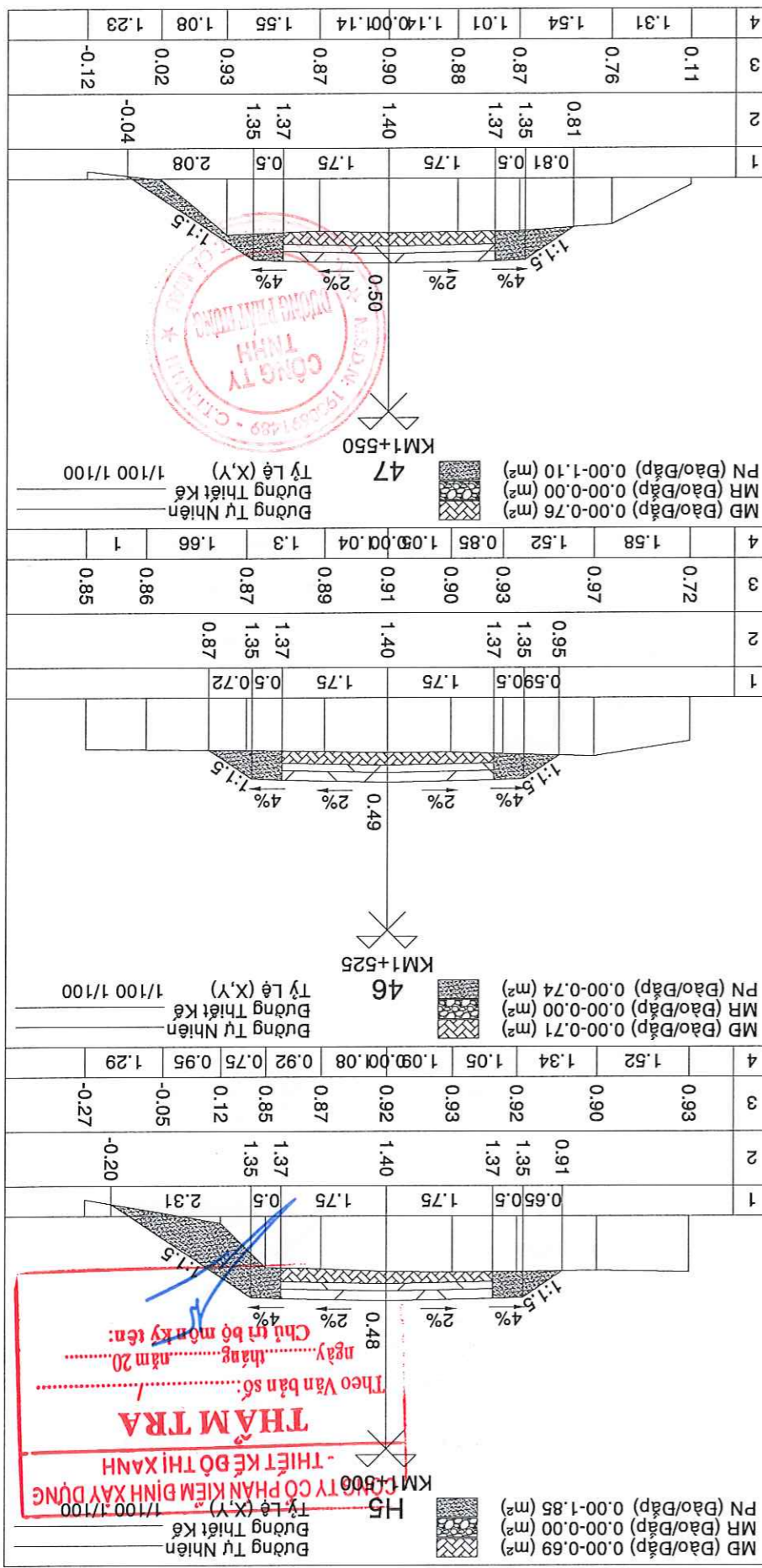
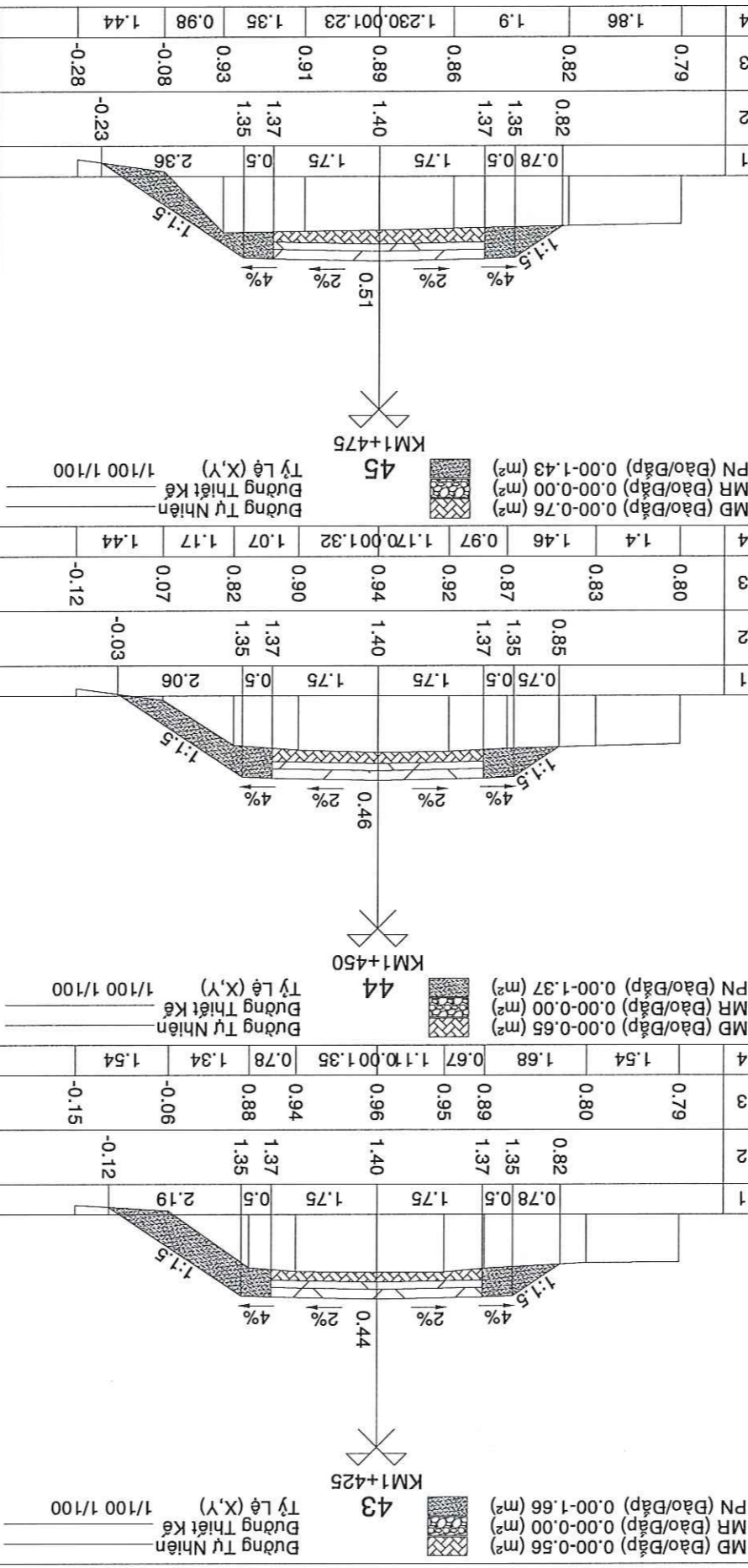
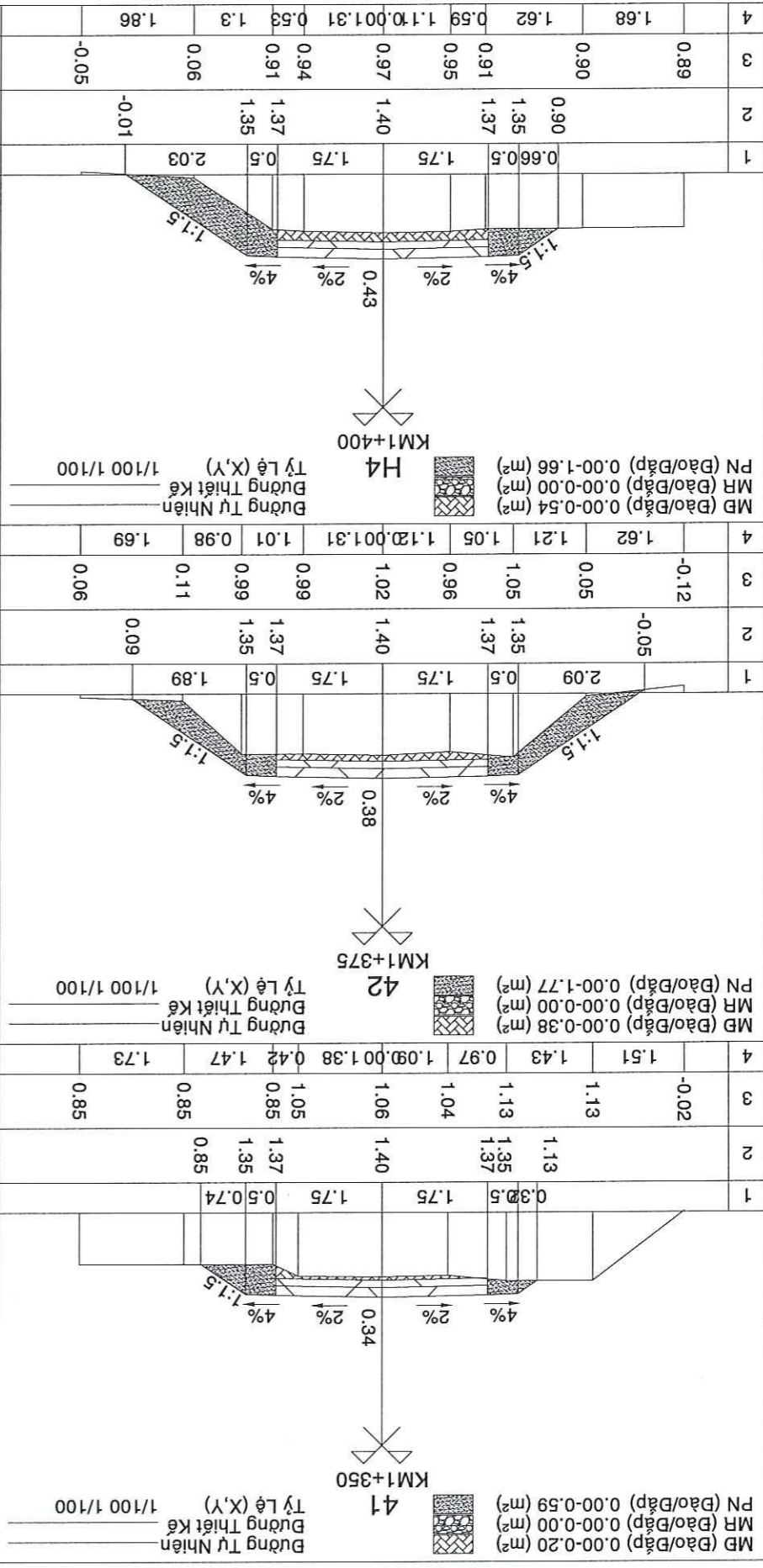




THẨM TRA
 Theo Văn bản số:
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ lện:

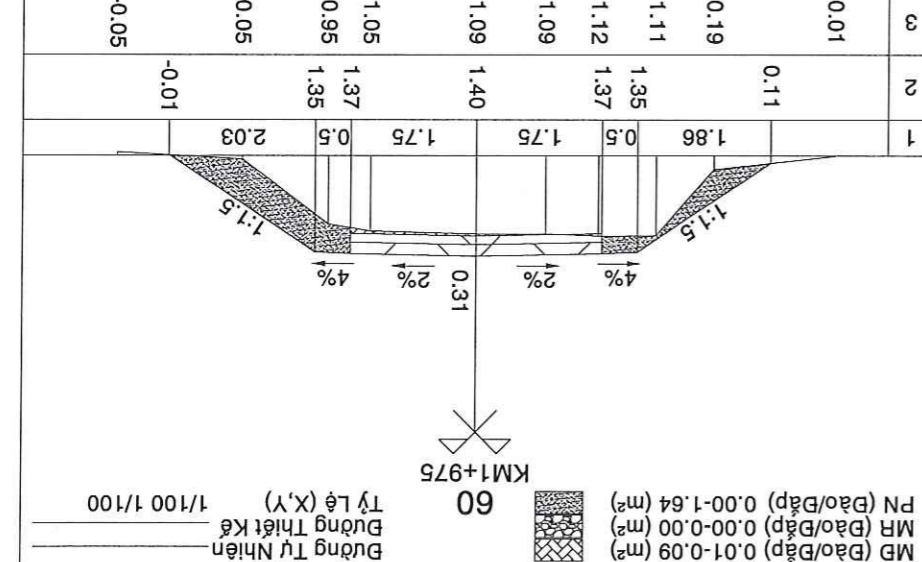
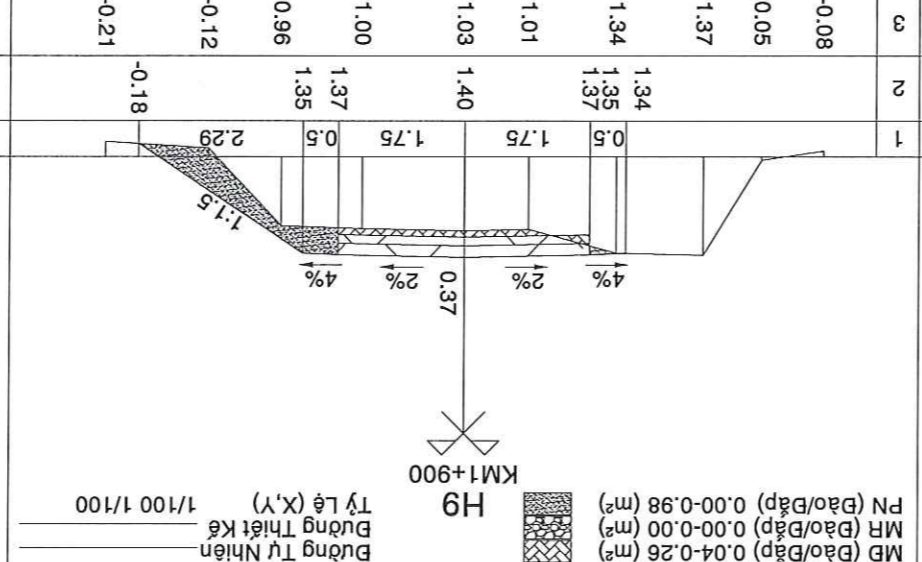
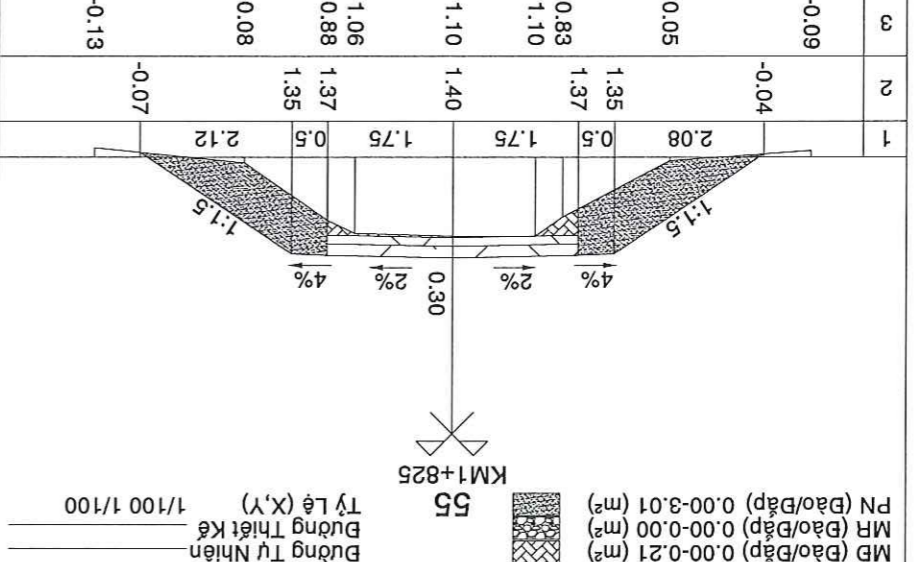
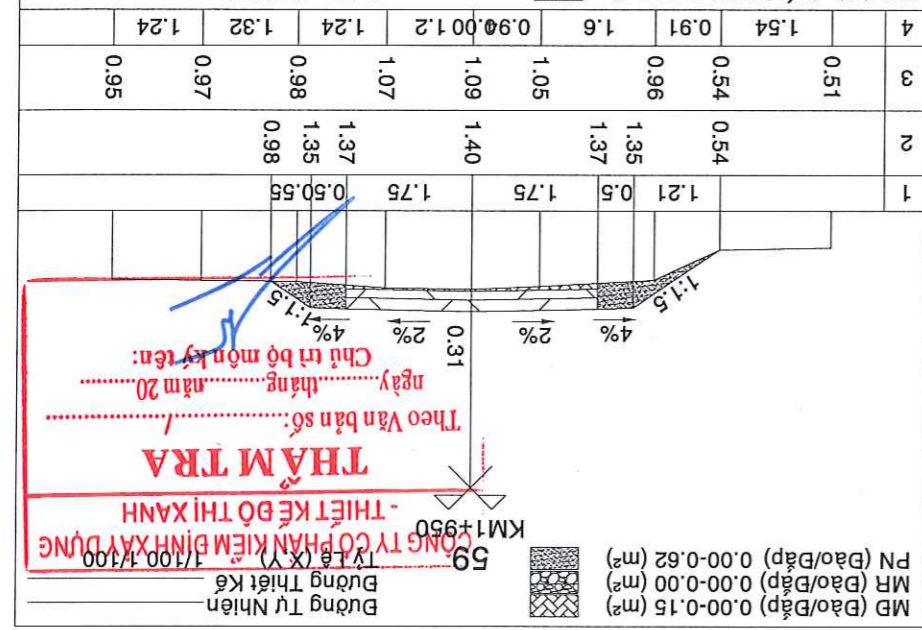
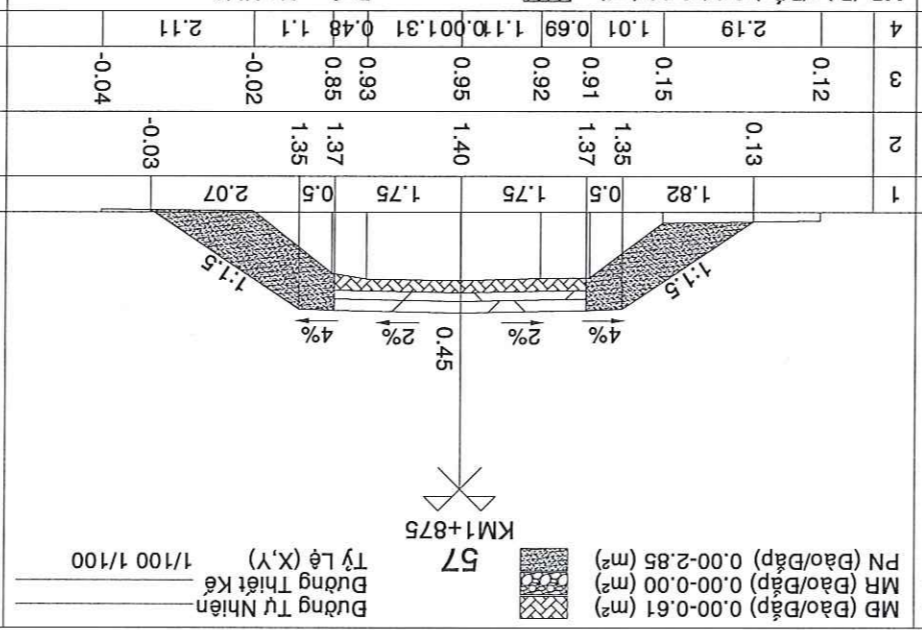
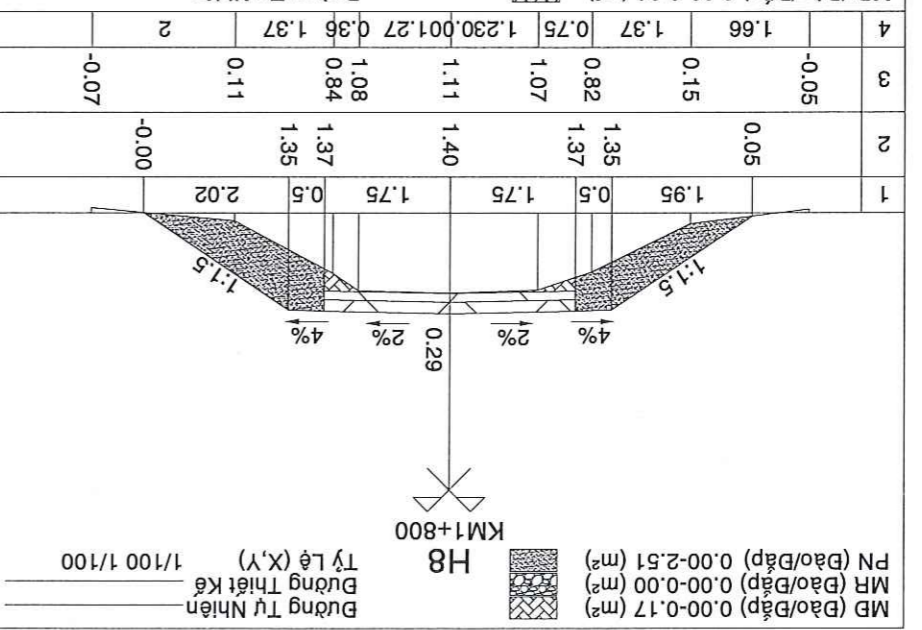
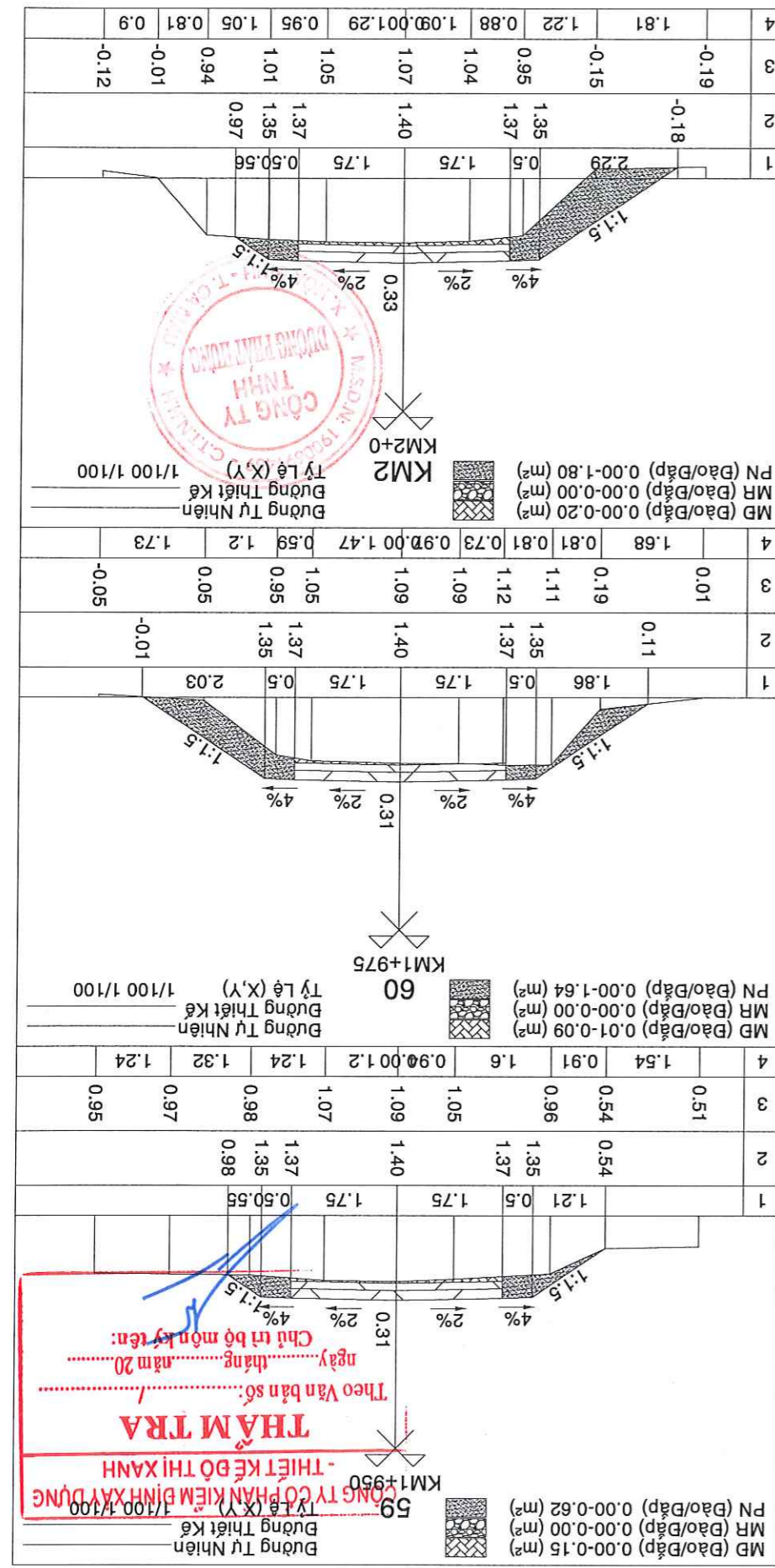
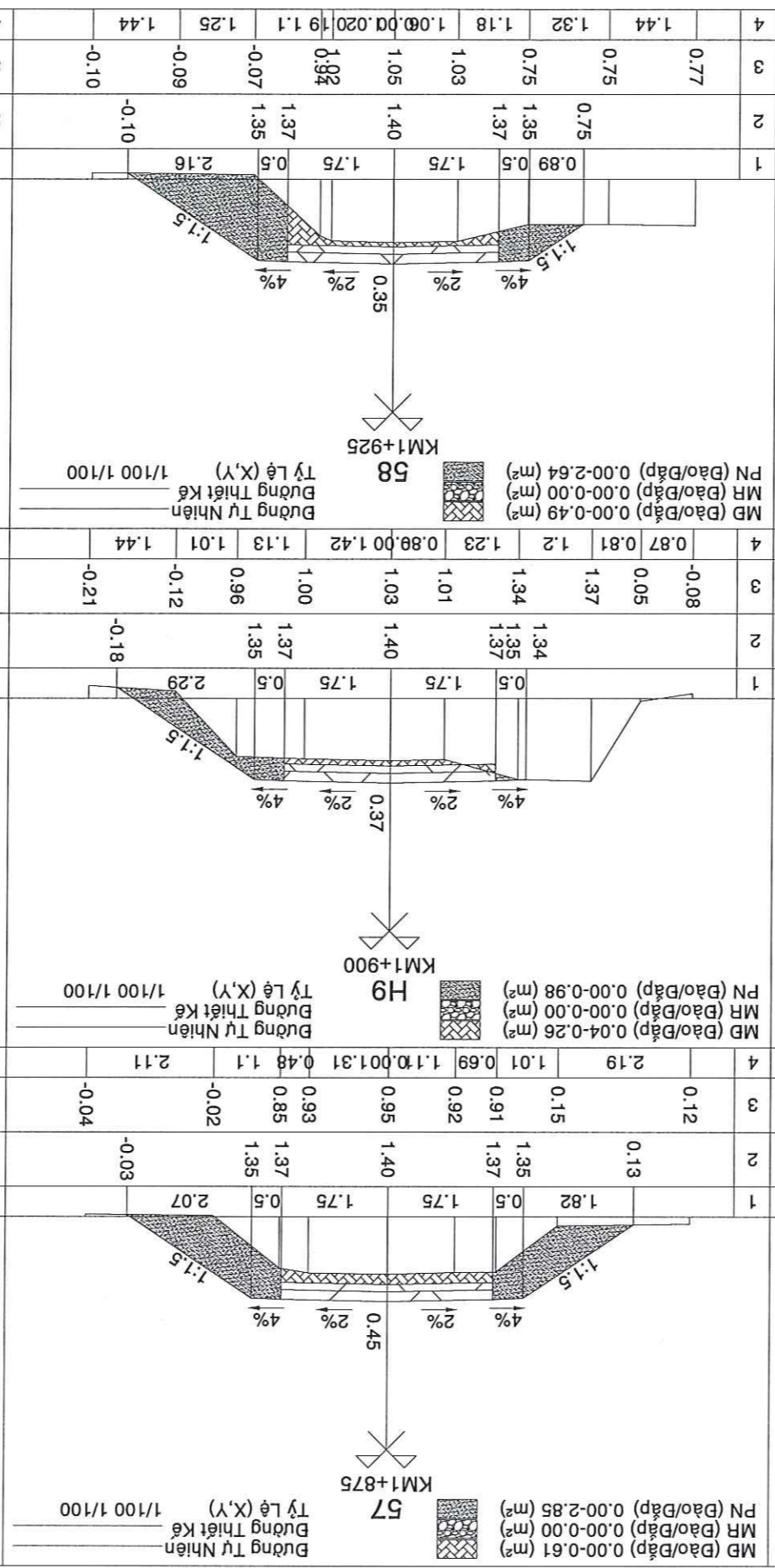
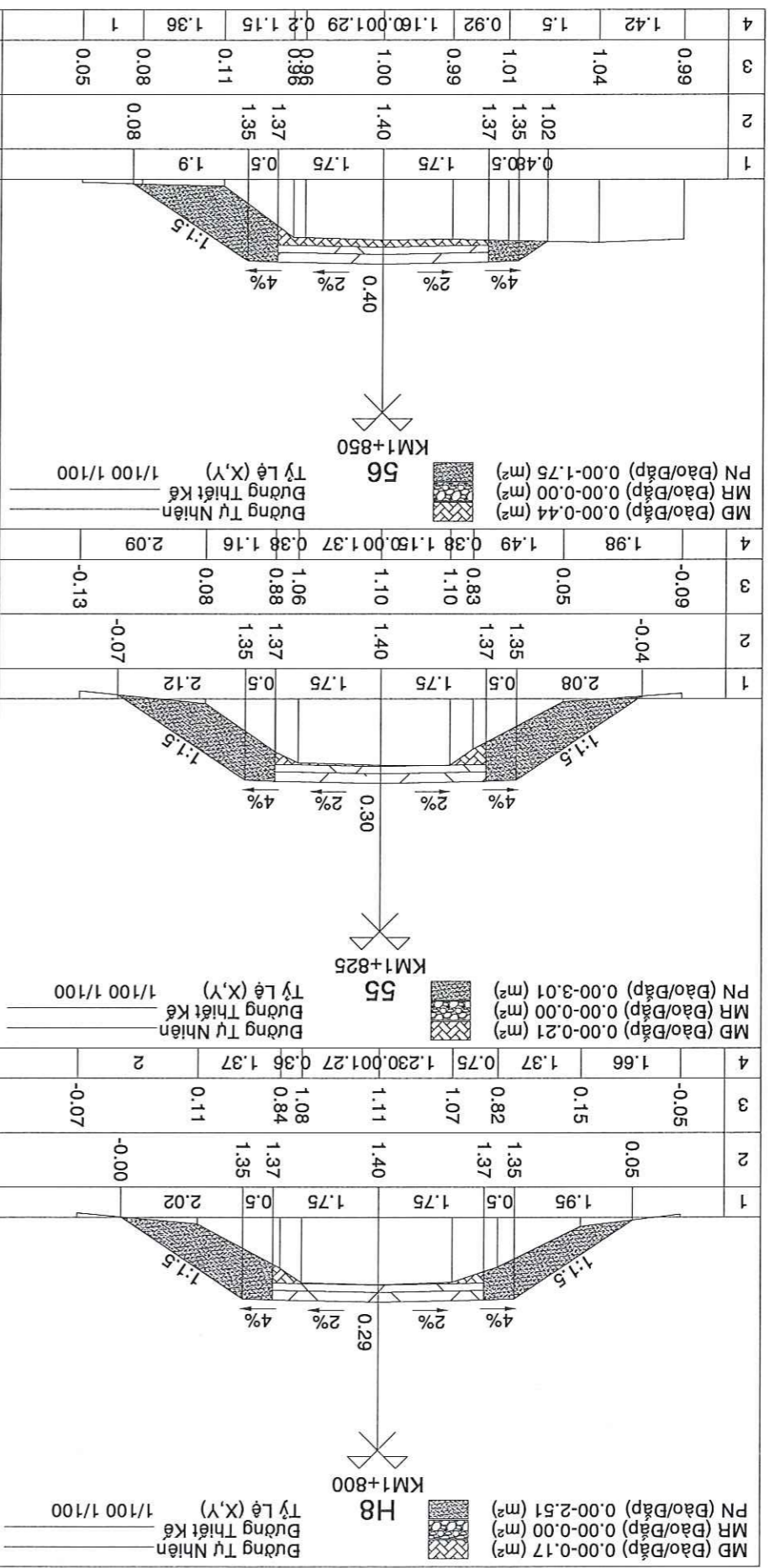




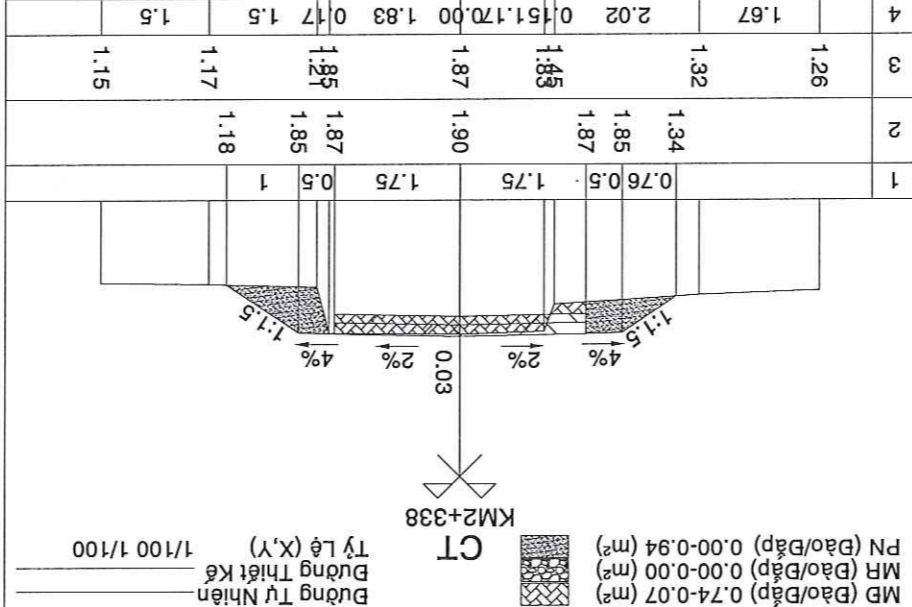
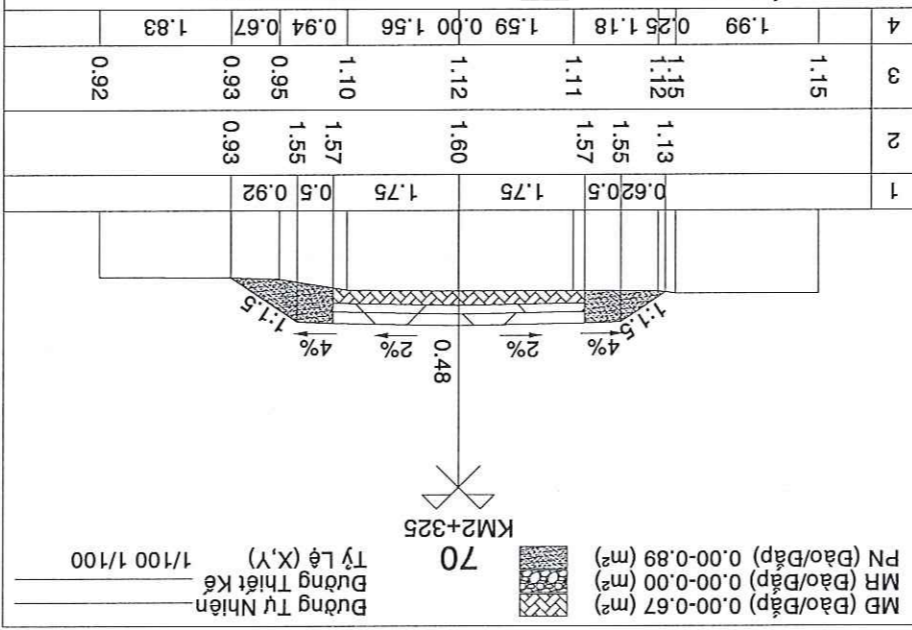
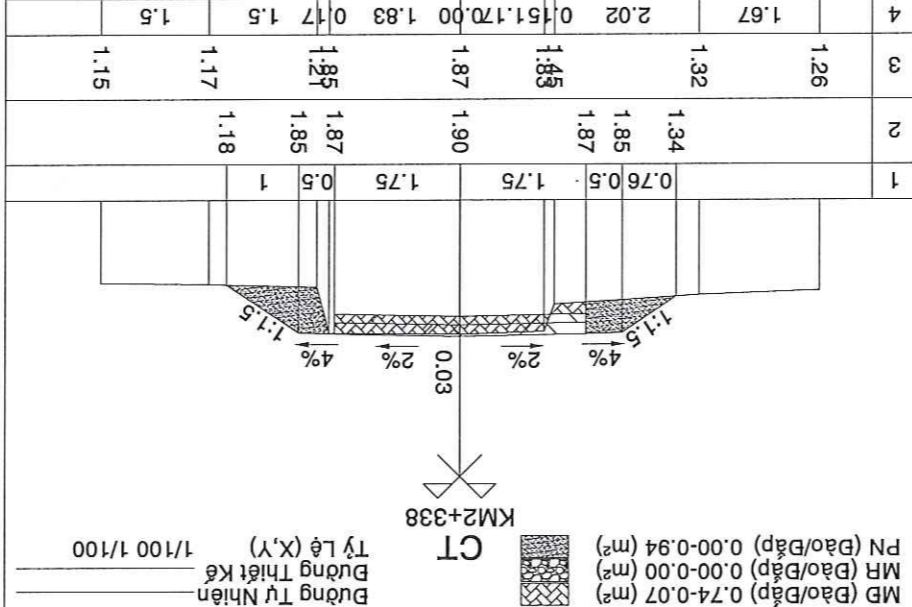
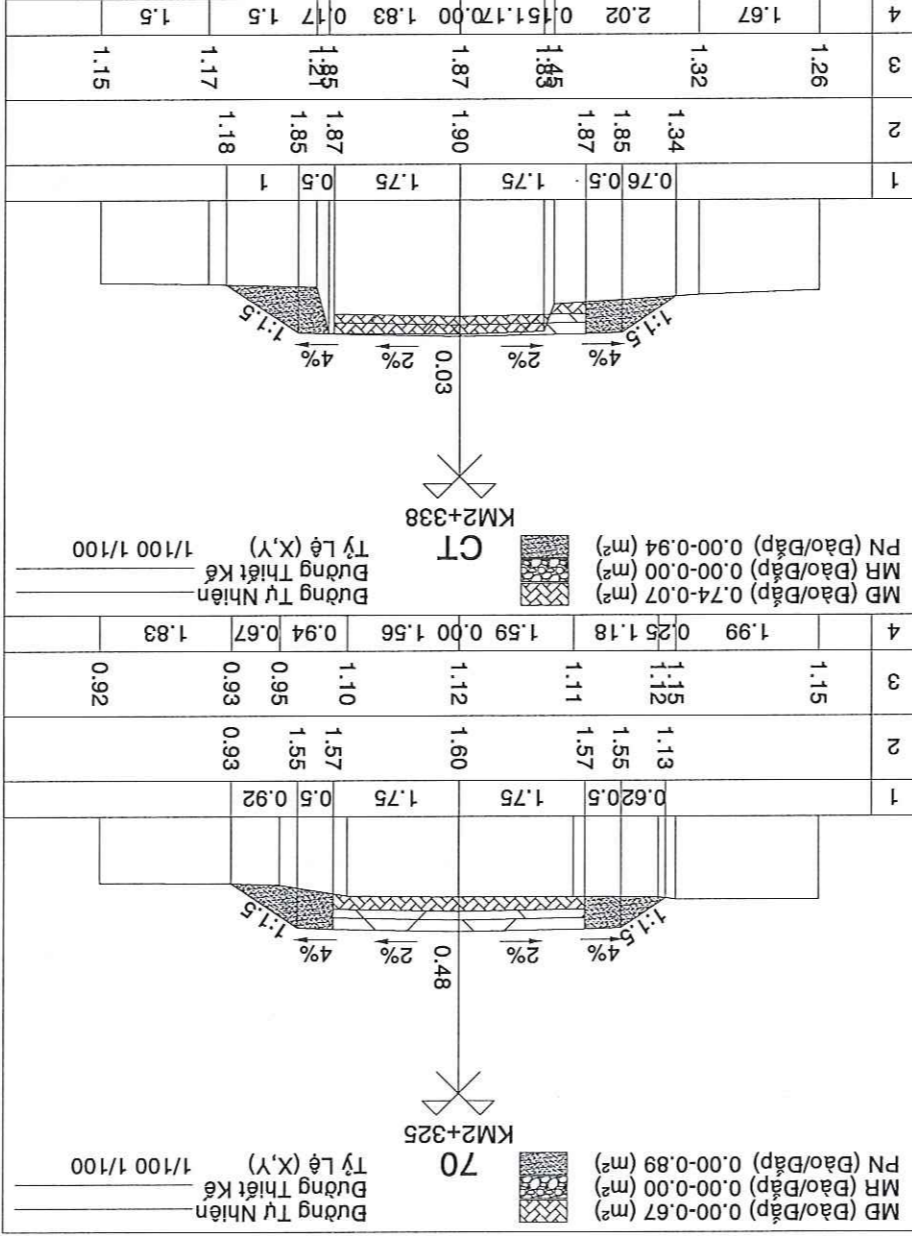
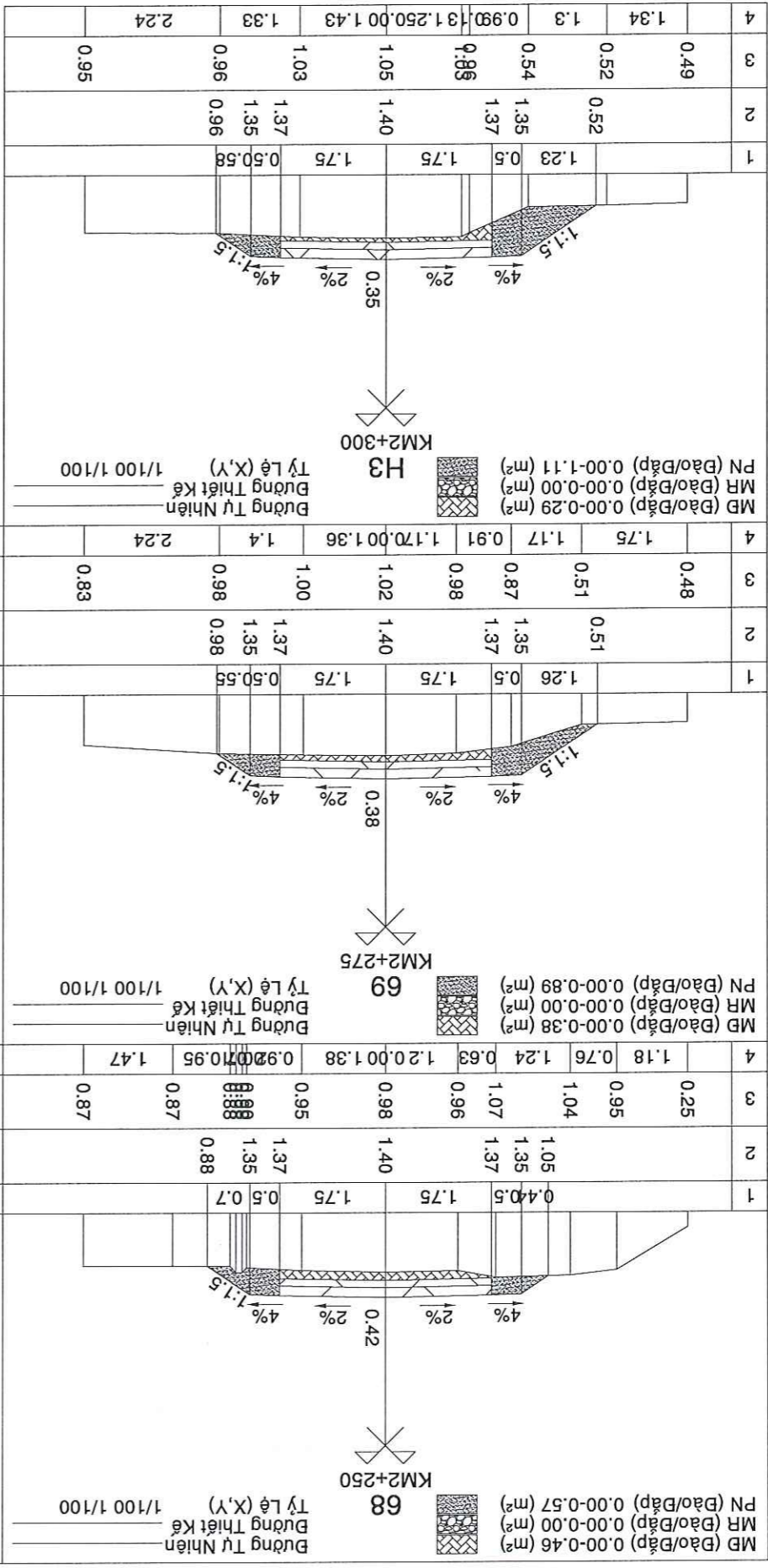


THẨM TRA
 Theo Văn bản số:
 ngày: tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn kỹ thuật:
THIẾT KẾ ĐỒ THỊ XANH
 KM1+550
 TỶ LỆ (X,Y) 1/100 1/100
 Đường Thiết Kế
 Đường Tự Nhiên
 MR (Đào/Đắp) 0.00-0.69 (m²)
 PN (Đào/Đắp) 0.00-1.85 (m²)





THẨM TRA
 Theo Văn bản số: /
 ngày tháng năm 20.....
 Chữ tri bộ môn ký tên:
CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
- THIẾT KẾ ĐỒ THI XANH
 Tỷ Lệ (X,Y) 1/100 1/100



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG - THIẾT KẾ ĐÔ THỊ XANH
THẨM TRA
 Theo Văn bản số:
 ngày tháng năm 20.....
 Chủ trì bộ môn ký tên:

